

SAO KÊ TÀI KHOẢN ỦNG HỘ LÀNG NỮ TỪ 19H NGÀY 12/9 ĐẾN 17H NGÀY 14/9

Ngày giao dịch	Số tham chiếu	Số tiền ghi có	Mô tả
9/14/2024	5243 - 61589	1,000,000.00	MBVCB.7033625785.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021001784877 TONG THI LI NA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5215 - 18875	500,000.00	048887.140924.165528.NGUYEN THI THANH HOAN ung ho Lang Nu FT24258134032610
9/14/2024	5017 - 10928	500,000.00	763969.140924.165325.LE QUANG PHU ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5220 - 08145	1,000,000.00	900089.140924.165246.Ung ho dong bao bi bao, lut do sieu bao YAGI
9/14/2024	5244 - 59762	300,000.00	MBVCB.7033552384.NGUYEN THI NHAN chuyen tien ung ho.CT tu 0351000081898 NGUYEN THI NHAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5241 - 59481	1,000,000.00	MBVCB.7033558134.TRUONG VAN KHANH chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0501000196717 TRUONG VAN KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5220 - 83819	500,000.00	007669.140924.164709.DO THI THU HUONG chuyen xay nha ung ho 37 ho dan Lang Nu FT24258328769493
9/14/2024	5209 - 64809	200,000.00	407085.140924.164230.UNG HO THON LANG NU
9/14/2024	5215 - 40092	2,000,000.00	151474.140924.163625.Ung ho tai thiet lang Nu, Lao Cai. Mong ba con lang Nu som vuot qua nhung dau thuong va mat mat
9/14/2024	5387 - 93370	200,000.00	020097041509141635102024UrWI1892 91.93370.163510.con thuong lang Nu; thuong dong bao con
9/14/2024	5017 - 32347	500,000.00	869869.140924.163429.Ung ho xd lai lang Lu Lao cai

9/14/2024	5241 - 52373	200,000.00	MBVCB.7033327573.ung ho thon lang nu.CT tu 1028271578 LE THI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5214 - 93590	1,000,000.00	904949.140924.162433.le thi Duc cty Nam son phat tinh Dak nong ung ho bao so 3
9/14/2024	5389 - 54614	200,000.00	020097040509141623252024YJDR062 958.54614.162325.Vietcombank:12356 67979:PHAM VAN DIEN chuyen tien

9/14/2024	5245 - 49539	500,000.00	MBVCB.7033229295.Ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0211000223865 NGUYEN THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5244 - 49358	50,000.00	MBVCB.7033235646.DANG THANH BINH chuyen tien.CT tu 9916887466 DANG THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5078 - 91212	500,000.00	MBVCB.7033214760.PHAM VAN LUONG Ung ho lang Nu.CT tu 1039645643 PHAM VAN LUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5390 - 31555	500,000.00	020097042209141616012024PKYL238 644.31555.161602.Da con xin gui chut tam cho ba con Lang Nu ak	
9/14/2024	5244 - 46824	105,000.00	MBVCB.7033156282.c Huong Le Ung Ho Dong Bao.CT tu 0021000341877 LE HUY HAU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5387 - 07153	100,000.00	0200970405091416082220244V730173 64.7153.160812.Vietcombank:1235667 979:LE DINH THUY chuyen tien	
9/14/2024	5388 - 03617	200,000.00	020097042209141607262024NC8X994 314.3617.160727.Ung ho dong bao bi lu lut	
9/14/2024	5215 - 25016	500,000.00	149159.140924.160648.BUI TRONG CUONG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5240 - 45707	1,000,000.00	MBVCB.7033108594.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0011001476754 PHAM THI THU THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 10764	2,000,000.00	885013.140924.160319.GIA DINH QUYEN TRAN USA THUONG GUI DONG BAO MIEN BAC-140924-16:03:20 885013
9/14/2024	5389 - 91107	100,000.00	0200970415091416032020241NyZ1006 64.91107.160255.TO HAI YEN chuyen tien xay lai thon Lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5216 - 97502	100,000.00	789999.140924.155937.Ung ho thon Lang Nu FT24258079664726
9/14/2024	5189 - 79118	500,000.00	020097041509141559282024xGRP990 703.79118.155928.HO THI THANH LOAN Chuyen tien ung ho bao lu mien bat
9/14/2024	5214 - 89299	500,000.00	876360.140924.155727.UNG HO VUNG LU LUT-140924-15:57:28 876360

9/14/2024	5390 - 71864	200,000.00	020097042209141557212024A40O839 844.71864.155722.Huong Giang 8A2 Mai Dich ung ho thon Lang Nu	
-----------	--------------	------------	---	--

9/14/2024	5078 - 83851	500,000.00	MBVCB.7033033351.GD 11 ngo 111 Cu Chinh Lan HN ung ho dong bao lu lut MB.CT tu 0021000236474 DUONG THI HONG ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5388 - 69917	500,000.00	020097040509141556442024G6W1082 785.69917.155644.Vietcombank:12356 67979:Hoang Thj Tam ung ho mien bac	
9/14/2024	5212 - 72473	500,000.00	275996.140924.155259.ung ho bao lut	
9/14/2024	5017 - 67624	200,000.00	769729.140924.155144.Ung ho xay dung nha o thon Lang Nu	
9/14/2024	5389 - 52190	100,000.00	020097042209141550482024WY7I314 792.52190.155050.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien	
9/14/2024	5214 - 53687	200,000.00	753800.140924.154753.NGUYEN THI THANH ung ho	

9/14/2024	5209 - 50069	500,000.00	324801.140924.154654.Bui Nga uh lang Nu	
9/14/2024	5214 - 39973	1,000,000.00	234585.140924.154435.Chung tay ung ho thuong qua vn oi	
9/14/2024	5388 - 32479	100,000.00	020097041509141544222024Obxf9505 84.32479.154422.TRINH THI NGAN Chuyen tien	
9/14/2024	5209 - 40149	1,000,000.00	723471.140924.154407.LE THANH TRANG chuyen Ung ho thon Lang Nu FT24258273920711	

9/14/2024	5244 - 39365	200,000.00	MBVCB.7032911097.TRUONG THI THUY ANH chut tam long gui den ba con Lang Nu,Lao Cai.CT tu 0041001008665 TRUONG THI THUY ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5218 - 38139	500,000.00	660363.140924.154338.Pham Thi My Ha TDP 6B P. Tan Loi Tp BMT ung ho DB bi anh huong con bao so 3	

9/14/2024	5215 - 35641	100,000.00	657475.140924.154313.NGUYEN THI TINH - mot nguoi con xa Co Loa ung ho Xay dung lai lang Nu - Lao Cai., ma GD 249845951
9/14/2024	5218 - 32058	200,000.00	714452.140924.154159.Ung ho dong bao bao lut sau bao YAGI FT24258200122950
9/14/2024	5387 - 14344	1,000,000.00	020097042209141538202024ZH22314 528.14344.153821.NGUYEN TUAN DIEP ung ho dong bao bi lu lut
9/14/2024	5189 - 06505	100,000.00	020097041509141535292024Mlwy9277 65.6505.153529.Le Thi Huyen HAI PHONG ung ho
9/14/2024	5215 - 04646	200,000.00	657671.140924.153425.ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5078 - 74455	70,000.00	MBVCB.7032800174.Mong Quy giup nguoi dan duoc yen am, khoe manh .CT tu 9961931121 PHAM THI VAN ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5078 - 74396	200,000.00	MBVCB.7032781765.CAO XUAN DUNG chuyen tien.CT tu 0831000043364 CAO XUAN DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5212 - 89216	500,000.00	837323.140924.152959.BUI TRUNG HIEU CHUYEN KHOAN UNG HO DONG BAO BI LU LUT-140924- 15:29:59 837323
9/14/2024	5240 - 33494	600,000.00	MBVCB.7032725586.Le thi thu huong .mai hoang van .le thi chinh.CT tu 0181000591335 LE THI THU HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5212 - 58787	1,000,000.00	826020.140924.152153.UNG HO- 140924-15:21:54 826020
9/14/2024	5209 - 54908	300,000.00	627238.140924.152043.DOAN THI THANH TAM chuyen ung ho xay lang Nu lao cai FT24258066983788
9/14/2024	5215 - 48021	200,000.00	286371.140924.151826.PHAM NGOC THACH chuyen tien

9/14/2024	5390 - 50267	1,000,000.00	020097042209141516202024MU4N150 250.50267.151621.CHAU THI MY THANH chuyen tien ung ho xay nha cho ba con o lang Nu
9/14/2024	5241 - 31575	200,000.00	MBVCB.7032667615.NGUYEN THI MAI DUNG chuyen tien ung ho thon Lang Nu.CT tu 0061000715395 NGUYEN THI MAI DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5189 - 45528	500,000.00	020097042209141515002024SRDS749 296.45528.151437.C Diep so28 ngach 11 Vu Trong Khanh to16 Mo Lao Ha Dong Ha Noi ung ho QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5389 - 40590	1,000,000.00	0200970422091415130720249ALG920 467.40590.151308.Ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5389 - 35463	500,000.00	020097042209141511292024BPZ7683 651.35463.151105.NGUYEN VAN DUNG chung tay xay nha lang nu

9/14/2024	5189 - 34826	200,000.00	02009704220914151106202492R85670 95.34826.151107.Gia dinh Gao ung ho xay Lang Nu	
9/14/2024	5215 - 20897	200,000.00	588242.140924.151054.Mong ba con lang nu som vuot qua dau thuong, thuong dong bao ta nhieu FT24258024431923	

9/14/2024	5218 - 00511	3,000,000.00	171972.140924.150503.IBFT Ung ho thon lang Nu	
9/14/2024	5220 - 99870	200,000.00	802777.140924.150444.PHAM THI KIM LOAN CHUYEN KHOAN-140924- 15:04:45 802777	
9/14/2024	5219 - 92962	200,000.00	800367.140924.150407.HOANG MY KHOANH UNG HO XAY LANG NU- 140924-15:02:58 800367	
9/14/2024	5212 - 81870	100,000.00	650157.140924.145949.DINH THI MAT chuyen tien : ung ho dong bao lu lut trong con bao so 3, ma GD 249835473	
9/14/2024	5219 - 79162	500,000.00	754991.140924.145838.Be Nhi Q6 TPHCM dong gop cho ong ba co chu	

			Lang Nu	
9/14/2024	5017 - 76929	500,000.00	539651.140924.145824.Ung ho thon Lang Nu FT24258147525165	
9/14/2024	5213 - 64222	300,000.00	523916.140924.145410.Ung ho xay dung lang Nu FT24258293204556	
9/14/2024	5217 - 58702	50,000.00	518508.140924.145243.Ung ho thon lang Nu, thuong lam dong bao oi FT24258706009506	
9/14/2024	5213 - 51233	500,000.00	989760.140924.145011.NGUYEN DIEU THUY ung ho lu lut	
9/14/2024	5220 - 49469	1,000,000.00	507644.140924.144948.Ung ho thon lang Nu FT24258016170147	
9/14/2024	5216 - 46655	300,000.00	648574.140924.144916.Hoafng thij Thanh urng hooj lux lujt, ma GD 249833217	
9/14/2024	5388 - 72381	1,000,000.00	020097042209141448022024I0ZU9202 01.72381.144803.PHAM KIEU DIEM	

			chung tay xay dung nha o 37 ho dan tai thon Lang Nu	
9/14/2024	5220 - 42672	100,000.00	500696.140924.144755.Gd be My Duyen ung ho Lang Nu Lao Cai chuyen FT24258412335921	
9/14/2024	5220 - 40771	500,000.00	498730.140924.144724.Ung ho xay lai Lang Nu - Lao Cai FT24258238301532	
9/14/2024	5389 - 70158	200,000.00	020097042209141447002024SGDW23 5133.70158.144637.PHAM QUANG DUAT chuyen tien UHMB	
9/14/2024	5189 - 67375	500,000.00	020097040509141446242024HC47097 102.67375.144559.Vietcombank:12356 67979:PHUNG THI NGOC LUU chuyen tien	
9/14/2024	5189 - 66612	300,000.00	020097042209141445492024A7X8135 009.66612.144540.lang nu co len	

9/14/2024	5244 - 23578	2,000,000.00	MBVCB.7032414780.HOANG THI KHANH ung ho thon Lang Nu.CT tu 0971000002738 HOANG THI KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5212 - 31705	200,000.00	487561.140924.144422.Nguyen quang tam to 16 linh nam hm hn ung ho FT24258508370591
9/14/2024	5245 - 23026	5,000,000.00	MBVCB.7032393427.TO THI MINH THU chuyen tien.CT tu 2233588888 TO THI MINH THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 24234	3,000,000.00	479676.140924.144212.NGUYEN THI BICH LIEN ung ho khac phuc hau qua thiet hai o lang Nu FT24258708643590
9/14/2024	5390 - 56947	500,000.00	020097041509141442102024eK6T8035 54.56947.144210.DO THI BICH THAO ung ho thon lang nuuyen tienro
9/14/2024	5389 - 50160	200,000.00	02009704150914143925202461Op797 212.50160.143925.NGUYEN THI NGOC MAI ung ho xay lai nha cho lang

			Nu	
9/14/2024	5078 - 56052	200,000.00	MBVCB.7032340244.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0971000008227 LE THI CHANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5239 - 21168	1,000,000.00	MBVCB.7032336523.Gia dinh Huy Chung - Bac Ninh ung ho ba con mien Bac sau bao so 3.CT tu 1022288682 NGUYEN THU CHUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5189 - 32446	100,000.00	020097041509141432422024y98s7834 81.32446.143218.ung ho lu lut 2024	
9/14/2024	5390 - 31065	3,000,000.00	0200970422091414315120240XNC457 600.31065.143152.BUI THI THAM chuyen tien ung ho vung lu lut	

9/14/2024	5216 - 86056	200,000.00	925855.140924.143012.DUONG THI HONG ck ung ho lang nu do bao so 3 cua it nhjnv gui gam tinh y thuong den voi moi nguoi thuong lam ma
9/14/2024	5218 - 84650	1,000,000.00	926018.140924.142950.nha nghi hoang quan, to 4, p doan ket, tp lai chau, t lai chau ung ho bao lu
9/14/2024	5214 - 85296	200,000.00	923959.140924.142939.NGUYEN THI THANH TUAN Chuyen tien
9/14/2024	5390 - 23836	500,000.00	0200970422091414292320244ASQ918 348.23836.142924.ung ho con bao so 3 2024
9/14/2024	5243 - 19579	200,000.00	MBVCB.7032288297.MONG MN VUOT QUA KHO KHAN .CT tu 0271001035964 NGUYEN THI HONG TRINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5245 - 19527	200,000.00	MBVCB.7032283501.LE HUU HANH chuyen tien tu thien.CT tu 0011001998957 LE HUU HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5212 - 78086	500,000.00	544492.140924.142747.Dao Thi Thu Hien Cam Pha Quang Ninh ung ho nguoi dan Lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5219 - 78028	200,000.00	843350.140924.142745.Ung ho xay lang nu lao	
9/14/2024	5219 - 75234	200,000.00	915272.140924.142641.Gia dinh Trung Nguyen Thien An An Nhien ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5212 - 72570	1,000,000.00	421939.140924.142556.NGUYEN THI VAN ANH thuong gui ba con lang Nu Lao Cai FT24258259082044	
9/14/2024	5240 - 17993	500,000.00	MBVCB.7032235785.DO THI HIEN NHU chuyen tien.CT tu 0021000272473 DO THI HIEN NHU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5245 - 16924	100,000.00	MBVCB.7032193007.NGUYEN CHAN PHAN chuyen tien.CT tu 1045887699 NGUYEN CHAN PHAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5017 - 39452	100,000.00	880763.140924.141504.NGUYEN SY NAM Chuyen tien ung ho dong bao mien bac lu lut	
9/14/2024	5389 - 89237	100,000.00	020097042209141415092024SCNF764 257.89237.141509.TRAN THI NHUNG ung ho khac phuc Lang Nu	
9/14/2024	5017 - 37281	100,000.00	382459.140924.141422.NGHIEM HOANG ANH ung ho xay dung Lang Nu FT24258290911287	
9/14/2024	5390 - 86492	100,000.00	020097042209141413442024N8YV419 276.86492.141345.TRAN THI THU chuyen tien ung ho xay nha cho nguoi thon lang lu	
9/14/2024	5218 - 33076	100,000.00	667784.140924.141302.TRAN THI XUAN chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979	
9/14/2024	5189 - 84087	2,000,000.00	020097041509141412382024qFOg743 961.84087.141213.DUONG THI THU NGA chuyen tien ung ho dong bao lu lut	

9/14/2024	5220 - 30666	200,000.00	735120.140924.141210.HOANG VAN BEN CHUYEN KHOAN-140924-14:12:09 735120	
9/14/2024	5387 - 81606	200,000.00	020097040509141412062024KP66023 684.81606.141206.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien	
9/14/2024	5078 - 48451	300,000.00	MBVCB.7032165386. ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021001778062 NGUYEN THI VAN ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 74225	200,000.00	020097042209141408412024K18X616 946.74225.140842.NGUYEN HOANG LAM ung ho dong bao mien Bac	
9/14/2024	5217 - 16972	200,000.00	764134.140924.140757.Nguyen Thi Hang GOHA TPBac Giang ung ho dong bao mien bac ah bao lu	
9/14/2024	5017 - 15584	100,000.00	760546.140924.140710.UNG HO BA CON LANG NU (by TPBank ChatPay)	

9/14/2024	5212 - 15531	2,000,000.00	728955.140924.140813.DANG THI TU CHUYEN KHOAN UNG HO XAY DUNG LANG NU-140924-14:07:08 728955
9/14/2024	5217 - 13625	200,000.00	199316.140924.140635.NGUYEN THI HONG NGAN gop suc xay nha ung ho Lang Nu - Lao Cai
9/14/2024	5239 - 14422	500,000.00	MBVCB.7032128757.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021001476027 CHU THI THANH MAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5220 - 12444	500,000.00	853746.140924.140549.NGUYEN THI THU PHUONG Chuyen tien xay nha cho ba con lang nu
9/14/2024	5217 - 10684	200,000.00	195810.140924.140534.Ho tro ba con bi lut bao so 3
9/14/2024	5189 - 64930	150,000.00	0200970405091414050720245N5E009 593.64930.140507.Vietcombank:12356 67979:VU THI LUYEN chuyen tien gia dinh e co chut it gui quy xay dung lang nu cau mong ba con vuot qua dc dau thuong mat mat nay

9/14/2024	5389 - 64534	500,000.00	020097042209141404422024AD8U192 765.64534.140443.NGUYEN THI LAN chuyen tien ung ho
9/14/2024	5239 - 14012	300,000.00	MBVCB.7032111927.DO THI THUY LINH. Mot nguoi con cua Quang Binh gop mot phan nho giup thon Lang Nu..CT tu 0161001637969 DO THI THUY LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5214 - 01121	300,000.00	340341.140924.140205.Me Thuy gui tam long yeu thuong, chia se voi dan Lang Nu, mong Lang Nu mau vuot qua noi dau nay. FT24258200745422
9/14/2024	5017 - 97587	1,000,000.00	336684.140924.140100.DUONG THI THU TRANG ung ho dong bao lu lut FT24258336655720
9/14/2024	5217 - 95656	500,000.00	720820.140924.140131.NGUYEN THI GIANG UNG HO XAY LANG NU LAO CAI-140924-14:00:22 720820
9/14/2024	5217 - 74717	500,000.00	644314.140924.135322.Bui guong tp hai duong ung ho

9/14/2024	5216 - 73064	300,000.00	815756.140924.135213.Chung tay xay dung lang Nu	
9/14/2024	5209 - 70738	500,000.00	305090.140924.135134.NGUYEN VAN HAO ung ho dong bao lu lut mien nui FT24258042225322	
9/14/2024	5245 - 11027	300,000.00	MBVCB.7032016666.DUONG VAN HIEN chuyen tien : tam long nho , ung bo dong bao mien bac bi bao lu .CT tu 0251002430953 DUONG VAN HIEN toi1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5217 - 66044	500,000.00	300224.140924.135006.TRUONG THI NHU NGOC chuyen ung ho xay lai Lang Nu FT24258042219671	
9/14/2024	5214 - 64627	500,000.00	809312.140924.134935.NGUYEN BICH NGAN gui chut tam long tai thiet lang Nu, Bac Ha, Lao Cai	
9/14/2024	5213 - 63531	1,000,000.00	297471.140924.134917.PHAN HOANG YEN - Ung ho dong bao bi lu lut FT24258450601580	

9/14/2024	5388 - 26756	200,000.00	020097041509141348062024tTif70064 2.26756.134756.NGUYEN PHUONG LIEN chuyen tien	
9/14/2024	5388 - 21227	1,000,000.00	020097041509141345092024Htm1695 588.21227.134509.QR - HO THI ANH NGUYET CT DEN QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5216 - 44457	2,000,000.00	172791.140924.134229.CLB NANG XUAN Ngoai giao doan9 chi em ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5216 - 42516	200,000.00	786746.140924.134143.Chuc tam long nho ung ho Ba con Lang Nu khac phuc sau lu , chuc ba con nhieu sk va som on dinh lai cs	
9/14/2024	5215 - 40047	100,000.00	269796.140924.134057.Em xin ung ho chut suc nho be cua minh cung QTLV xay nha lang nu. FT24258071051864	

9/14/2024	5242 - 08891	1,000,000.00	MBVCB.7031952935.nghiem thu huong ung ho lu lut sau bao yagi.CT tu 0451000332030 NGUYEN HUONG LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5387 - 00624	100,000.00	020097041509141336062024itRe67988 1.624.133541.ung ho
9/14/2024	5244 - 07673	3,000,000.00	MBVCB.7031917338.ung ho mien bac.CT tu 0791000055355 LE THI HONG THOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5189 - 96439	100,000.00	020097040509141334132024HGKY051 886.96439.133403.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI ANH MINH chuyen tien ung ho vung bao lu
9/14/2024	5215 - 09203	200,000.00	708016.140924.133008.DUONG THI TUYET- Chung tay xay dung lang Nu
9/14/2024	5244 - 06233	500,000.00	MBVCB.7031860352.NGUYEN BA TRUNG chuyen tien ung ho bao s3.CT tu 9963538866 NGUYEN BA TRUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5214 - 03456	500,000.00	228154.140924.132817.HOANG VAN CUONG chuyen FT24258290742573	
9/14/2024	5161 - 10805	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66805492969.20240914.668054929690898481390_HUYNH THI TRUC HIEN chuyen tien ung ho	
9/14/2024	5240 - 05780	500,000.00	MBVCB.7031848270.NGUYEN VU CAM TU chuyen tien ung ho lang Nu xay nha sau bao, lang Nu oi co len, yeu thuong nhieu a.CT tu 0711000237555 NGUYEN VU CAM TU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5387 - 78097	3,000,000.00	020097041509141325342024bmSa662 135.78097.132534.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien tu thien	
9/14/2024	5217 - 94149	100,000.00	741326.140924.132455.TRAN THI HAI Chuyen tien	
9/14/2024	5388 - 73295	200,000.00	020097040509141323392024B0310330 93.73295.132339.Vietcombank:123566 7979:NGUYEN THI HUYEN GIANG ung ho xay nang nu LC	

9/14/2024	5245 - 04826	300,000.00	MBVCB.7031816843.MAI TIEN DUNG chuyen tien ung ho thien tai lu lut ..CT tu 0611001975322 MAI TIEN DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	------------	---

9/14/2024	5213 - 77655	100,000.00	198324.140924.131912.NGUYEN VAN CUONG ung ho tai thiet lai thon lang Nu FT24258051187080
9/14/2024	5217 - 77589	1,000,000.00	672804.140924.131913.LU HUNG YEN UNG HO-140924-13:19:07 672804
9/14/2024	5388 - 62754	100,000.00	020097042209141319052024Z4I24785 44.62754.131906.Le Thi Thanh Xuan ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5189 - 62350	200,000.00	0200970422091413183720241J5I9018 92.62350.131828.NGUYEN DINH SON chuyen tien Ung ho khac phuc thien tai bao Yagi
9/14/2024	5387 - 59939	500,000.00	020097042209141317352024AJKN187 550.59939.131711.TRINH VAN TOAN ung ho dong bao bao lut mien bac

9/14/2024	5214 - 69009	2,000,000.00	187905.140924.131608.Chau Le Tuan Minh lop 9B BVISHANOI ung ho dong bao bi bao lu FT24258659234903	
9/14/2024	5219 - 66122	1,000,000.00	708266.140924.131454.Ung ho lu luc dong bao mien bac	
9/14/2024	5017 - 61185	10,000.00	408155.140924.131330.Chau xin gui cac ban dong bao cac tinh mien nui phia Bac a, mong cac ban vuot qua duoc con bao so 3	
9/14/2024	5215 - 60811	1,000,000.00	965586.140924.131320.GD PHU NGUYET N.TRANG U.HO D.BAO BI LU LUT.	
9/14/2024	5212 - 59634	1,000,000.00	178137.140924.131313.NGUYEN NGOC DIEP ung ho FT24258270350011	
9/14/2024	5389 - 50243	1,000,000.00	020097042209141312472024WGYG16 8516.50243.131248.CO THI HANH cum 4 to 13 Dong khe Ngo quyen Hai phong ung ho dong bao bi bao lu.	

9/14/2024	5216 - 56321	5,000,000.00	703799.140924.131129.VU DUY HIEN, KDT bac linh dam, hoang mai Chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut	
9/14/2024	5209 - 54491	300,000.00	171094.140924.131110.PHAN THANH TUNG chuyen ung ho Lang Nu - Lao Cai FT24258472864304	
9/14/2024	5189 - 44489	1,500,000.00	020097041509141310282024AG9M636 545.44489.131028.TRAN VAN HIEN Chuyen tien	
9/14/2024	5388 - 43595	1,000,000.00	020097041509141310222024KHh6359 41.43595.131022.TRAN THI TO Chuyen tien ung ho xay dung lai Lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5388 - 43062	200,000.00	020097042209141309572024TPCL580 357.43062.130933.VU VAN THAI chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut	
9/14/2024	5017 - 49932	100,000.00	532209.140924.130954.Ung ho xay dung nha o dan thon Lang Nu	

9/14/2024	5243 - 02185	300,000.00	MBVCB.7031738544.Em gui ung ho xay nha cho nguoi dan vung nui Lao Cai ah.CT tu 1032008028 NGUYEN DUONG TOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5390 - 39416	200,000.00	020097040509141308272024OB92005 642.39416.130827.Vietcombank:12356 67979:HOANG VAN BINH chuyen tien
9/14/2024	5388 - 38703	1,000,000.00	020097041509141308102024EcnM632 511.38703.130810.NGO LE QUYEN chuyen tien ung ho thon lang nu lao cai
9/14/2024	5390 - 37697	500,000.00	020097042209141307432024J08H9582 49.37697.130719.NGUYEN TRUNG HOA Thai Binh
9/14/2024	5219 - 42217	5,000,000.00	485792.140924.130655.ung ho lu lut
9/14/2024	5213 - 40521	500,000.00	155145.140924.130629.LE MINH TRUONG ung ho dong bao lu lut mien bac sau bao so 3 FT24258896221269

9/14/2024	5189 - 35186	1,000,000.00	020097041509141306252024rh9Q6293 39.35186.130625.Nha thuoc Minh Chau Tan Duong Thuy Nguyen Hai Phong ung ho dong bao lu lut
9/14/2024	5390 - 35165	500,000.00	020097041509141306242024xBEq6289 28.35165.130600.NGUYEN QUOC KHANH GOP UNG HO DONG BAO PHIA BAC SAU CON LU YAGI
9/14/2024	5387 - 34460	200,000.00	020097041509141306182024flnS62923 2.34460.130553.TRAN THI NHU QUYNH ung ho xay lang Nu - Lao Cai
9/14/2024	5216 - 39507	500,000.00	688495.140924.130604.PHAM THI LUU ung ho mien bac
9/14/2024	5218 - 40107	10,000.00	372709.140924.130609.chau gui cho cac ban vung lu
9/14/2024	5390 - 34289	200,000.00	020097041509141306062024TkjC6286 71.34289.130606.GIAP HUY HOANG UNG ho thon Lang nu
9/14/2024	5219 - 37709	100,000.00	524469.140924.130551.ung ho ba con lang Nu

9/14/2024	5209 - 38382	1,000,000.00	657117.140924.130540.TRAN VIET DUC NHA 19 NGO 212 KHUONG DINH . T. XUAN . HN UNG HO DONG BAO LUT-140924-13:05:35 657117
9/14/2024	5390 - 32726	500,000.00	020097040509141305312024JHNE000 095.32726.130506.Vietcombank:12356 67979:TRAN THI NGA chuyen tien

9/14/2024	5389 - 32462	200,000.00	020097042209141305132024FHV7483 144.32462.130450.ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5216 - 35896	2,000.00	583847.140924.130510.ho tro thien tai
9/14/2024	5209 - 35637	100,000.00	149788.140924.130458.NGUYEN THANH QUY chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24258015000268
9/14/2024	5388 - 32151	200,000.00	020097041509141304552024nnot6266 20.32151.130455.NGUYEN THI MINH HA ung ho dong bao bao lut

9/14/2024	5387 - 32039	500,000.00	020097041509141304492024G6jr6263 15.32039.130424.gd anh bui van dien ung ho
9/14/2024	5212 - 35365	3,000,000.00	149021.140924.130444.LAI VAN TOAN chuyen ung ho dong bao lu lut FT24258077782383
9/14/2024	5387 - 30884	200,000.00	0200970422091413044120243QKX874 806.30884.130442.LE VAN TIEN chuyen tien ung ho thien tai mien bac
9/14/2024	5215 - 35064	500,000.00	148223.140924.130431.NGUYEN MAI HUONG ung ho tai thiet lang Nu sau bao FT24258936773775
9/14/2024	5189 - 29613	500,000.00	020097042209141304242024K6ZR533 699.29613.130426.NGUYEN DUC HANH chuyen tien
9/14/2024	5189 - 30425	200,000.00	020097042209141304212024S9EB297 582.30425.130422.DAO NHAT TAN chuyen tien toi nguoi dan o thu do ha noi xin dong gop 1 phan nho be mong dong bao ta som vuot qua mat mac nho

			ben tam long gui toi dong bao giup toi xin cam on .	
9/14/2024	5218 - 34019	100,000.00	147050.140924.130411.MINH DOAN chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut FT24258975699979	
9/14/2024	5189 - 29312	500,000.00	020097042209141304092024HJYW708 425.29312.130410.NGUYEN VAN UYEN chuyen tien ung ho bao lut	
9/14/2024	5212 - 32575	10,000.00	683068.140924.130350.chau gui cho cac ban tu tien ban ve chai a	
9/14/2024	5214 - 32491	200,000.00	130145.140924.130352.TA HONG LY chuyen tien ho tro dong bao lu lut	
9/14/2024	5220 - 32385	100,000.00	681414.140924.130332.LE HONG MINH ung ho Lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5388 - 27877	1,000,000.00	020097041509141303452024ZjU26242 45.27877.130345.HOANG THI KIM HUONG chuyen tien Hoangf kim Huong 71 ma may HN ungr ho bao lut	

9/14/2024	5390 - 27783	200,000.00	020097041509141303392024wwC6623 992.27783.130339.HOANG CAO LUONG Ung ho bao so3	
-----------	--------------	------------	---	--

9/14/2024	5219 - 30922	100,000.00	145124.140924.130337.LE VAN LY chuyen ung ho dong bao mien bac khac phuc con bao so 3 FT24258013350076	
9/14/2024	5387 - 28395	300,000.00	0200970422091413033520241IS69746 12.28395.130336.VU HOANG TU chyen tien ung ho dong bao bi lu lut	
9/14/2024	5213 - 30800	500,000.00	144686.140924.130330.Bui thi ngan ha noi FT24258780298601	
9/14/2024	5389 - 28179	100,000.00	02009704050914130325202402FP0960 75.28179.130325.Vietcombank:123566 7979:Luong Thi Thanh chuyen tien ung ho bao so 3	
9/14/2024	5220 - 31690	500,000.00	679619.140924.130311.BUI THI HAO Chuyen tien ung ho dong bao vung lu	
9/14/2024	5220 - 31680	220,000.00	681042.140924.130321.Khoi Nguyen va Trang Nhung ung ho dong bao bi thiet hai do lu lut	

9/14/2024	5189 - 28145	500,000.00	020097041509141303232024jfbp62375 2.28145.130323.QR - CAO XUAN HUNG chuyen tien	
9/14/2024	5209 - 31398	20,000.00	143831.140924.130315.vo e cam het tien roi e chi co 1 it tam long e gui ung ho dong bao bao lu FT24258848297178	
9/14/2024	5389 - 27337	500,000.00	020097042209141303132024TJNN995 203.27337.130314.NGUYEN THI THAM Ung ho dong bao bi lu lut mien Bac	
9/14/2024	5390 - 27333	500,000.00	020097040509141303142024CCEB095 722.27333.130314.Vietcombank:12356 67979:Co giao Nhung-Son Dong-Bac Giang ung ho ba con vung lu	
9/14/2024	5212 - 30416	1,000,000.00	129315.140924.130311.TRUONG LE VIET chuyen tien ung ho lu lut	
9/14/2024	5389 - 26802	100,000.00	020097042209141303062024GPAY969 354.26802.130242.TRAN THI HONG chuyen tien ung ho xay lang Nu	

9/14/2024	5214 - 31074	2,000,000.00	143132.140924.130303.chuyen tien ung ho ba con vung lu FT24258600905547	
9/14/2024	5242 - 00656	500,000.00	MBVCB.7031686668.NGUYEN QUANG HAI ung ho xay dung lai lang Nu.CT tu 0611001992806 NGUYEN QUANG HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5189 - 27073	100,000.00	0200970422091413030020249VTM774 674.27073.130300.BUI THI MO chuyen tien	

9/14/2024	5390 - 26244	500,000.00	020097040509141302412024GL3Y094 693.26244.130241.Vietcombank:12356 67979:xuong may toan tham ung ho lu lut	
9/14/2024	5216 - 28656	1,000,000.00	678580.140924.130232.PHI THI CUC Chang Son Thach That Ha Noi ungr ho dong bao bao lu	
9/14/2024	5390 - 25626	1,000,000.00	02009704150914130237202423J26221 63.25626.130237.HOANG DUC THIEN ung ho bao lut	

9/14/2024	5388 - 25593	1,000,000.00	020097041509141302352024dhxt6221 42.25593.130235.TRAN BA DUC ung ho dong bao bao lu	
9/14/2024	5216 - 28507	1,000,000.00	141227.140924.130231.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen uh lang nu FT24258238001832	
9/14/2024	5390 - 24874	1,000,000.00	020097041509141302262024fQpj6218 93.24874.130226.NGUYEN XUAN HIEN chuyen tien ung ho dong bao chiu lut bao mien bac	
9/14/2024	5245 - 00507	500,000.00	MBVCB.7031680972.TRAN HUNG PHONG chuyen tien.CT tu 0181000137791 TRAN HUNG PHONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 25374	200,000.00	0200970422091413022120240Z4V8864 23.25374.130222.BUI VAN TINH chuyen tien	
9/14/2024	5213 - 27861	500,000.00	678102.140924.130215.NGUYEN VAN CHIEN Chuyen tien	

9/14/2024	5189 - 24741	2,000,000.00	0200970422091413021920245EAI2850 60.24741.130219.NGUYEN CONG SAM chuyen tien ung ho dong bao bao lut	
9/14/2024	5212 - 28179	500,000.00	677432.140924.130212.LE THANH HUYEN Chuyen tien ung ho ba con vung lu	
9/14/2024	5388 - 25214	500,000.00	020097040509141302132024GG2I093 760.25214.130213.Vietcombank:12356 67979:VU THI HUE chuyen tien	
9/14/2024	5242 - 00463	500,000.00	MBVCB.7031680429.DO THI BICH TRAM chuyen tien ung ho dong bao vung lu lut.CT tu 0011001101368 DO THI BICH TRAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5209 - 27537	500,000.00	677201.140924.130202.ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5387 - 24515	500,000.00	020097041509141302102024eFAA621 245.24515.130145.Su Mon ung ho xay lai nha lang Nu	

9/14/2024	5388 - 24468	200,000.00	020097040509141302082024766Q093 621.24468.130208.Vietcombank:12356 67979:VU THI HUONG chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/14/2024	5387 - 25020	50,000.00	0200970405091413020120243XT60934 05.25020.130201.Vietcombank:123566 7979:TRUONG HUY HOAI chuyen tien ung ho nguoi dan lang nu
9/14/2024	5209 - 26687	500,000.00	484914.140924.130153.ung ho dong bao bao lu
9/14/2024	5017 - 26600	1,000,000.00	583881.140924.130154.NGUYEN HUU MY chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/14/2024	5216 - 25971	500,000.00	583808.140924.130150.DO ANH TAM chuyen tien den QUY TAM LONG VIET 1235667979
9/14/2024	5216 - 26319	200,000.00	138174.140924.130139.MAI THI PHUONG THUY ung ho khac phuc bao Yagi FT24258290643503

9/14/2024	5217 - 26317	100,000.00	583651.140924.130141.TRAN DUY NHAN chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979	
9/14/2024	5209 - 25625	200,000.00	138035.140924.130137.NGUYEN MAI HUONG chuyen ung ho dong bao thon lang Nu FT24258790056374	
9/14/2024	5219 - 25518	500,000.00	675528.140924.130120.TRAN THI XUAN ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5212 - 25463	200,000.00	675351.140924.130114.NGUYEN THI XUAT Chuyen tien	

9/14/2024	5213 - 24895	500,000.00	675416.140924.130116.NGUYEN XUAN TRUONG Chuyen tien ung bao so 3	
9/14/2024	5209 - 25160	100,000.00	675335.140924.130114.TRAN HOA BINH Chuyen tien xay Lang Nu	
9/14/2024	5017 - 24746	500,000.00	136635.140924.130112.TRAN THI NGUYEN LAN 0909289268 chung tay ho tro ba con lang Nu Lao Cai. Cam on nghia cu cao dep cua VTV FT24258114163074	

9/14/2024	5387 - 22325	300,000.00	020097041509141301142024Sg3F6194 05.22325.130114.QR - NGUYEN THANH THUY Thanh Tri Hoang Mai HA Noi ck ung ho dong bao lu lut
9/14/2024	5213 - 23996	2,000,000.00	634442.140924.130112.ba chi em tran cam tu Huu phu va Anh Dung chuyen tien ung ho dong bao lu lut, ma GD 249812593
9/14/2024	5213 - 24658	500,000.00	651993.140924.130112.NGUYEN TRUNG HIEU chuyen khoan-140924- 13:01:11 651993
9/14/2024	5214 - 23935	500,000.00	136468.140924.130110.KIM VAN DONG ung ho dong bao lu lut FT24258217079947
9/14/2024	5240 - 00217	500,000.00	MBVCB.7031669571.NGUYEN MINH NHUT chuyen tien.CT tu 0331000510948 NGUYEN MINH NHUT toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5017 - 24456	1,000,000.00	126765.140924.130103.LUONG THI HUE ung ho dong bao vung bao lu

9/14/2024	5244 - 00187	2,600,000.00	MBVCB.7031668772.lop 9a-1981phudung ho quy tam long viet.CT tu 9904569559 NGUYEN HONG HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5017 - 23648	500,000.00	582664.140924.130058.HOANG THI LAN ANH chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979
9/14/2024	5219 - 24227	200,000.00	135498.140924.130053.PHAN THI DIEM MY chuyen tien ung ho xay dung Lang Nu, Lao Cai FT24258780287819
9/14/2024	5211 - 20880	500,000.00	0200970431091413005120242e740864 85.20880.130053.Nguyen Sinh Cong ung ho
9/14/2024	5217 - 23478	500,000.00	546474.140924.130053.Ung ho
9/14/2024	5241 - 00149	100,000.00	MBVCB.7031676088.DANG THAO YEN quyen gop xay nha cho ban Nu.CT tu 1015506322 DANG THAO YEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5244 - 00141	5,000,000.00	MBVCB.7031667710.HOANG VAN QUANG chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0081000056372 HOANG VAN QUANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5189 - 21673	100,000.00	020097041509141300472024awaj6184 68.21673.130047.QR - NGUYEN THI VUI chuyen tien ung ho bao lu
9/14/2024	5390 - 21589	1,000,000.00	0200970415091413004220244QP6183 92.21589.130018.NGUYEN THI VINH ung ho xay lang nu
9/14/2024	5219 - 23166	100,000.00	379782.140924.130040.TRINH THI LAN DUNG CHUYEN TIEN
9/14/2024	5390 - 20613	200,000.00	020097040509141300412024EFR1090 873.20613.130017.Vietcombank:12356 67979:TRAN ANH TUAN chuyen tien
9/14/2024	5211 - 21551	1,000,000.00	02009704310914130038202431550864 45.21551.130040.ung ho dong bao lu lut
9/14/2024	5388 - 20511	88,000.00	0200970422091413003520245FN4533 802.20511.130026.NGUYEN QUYNH TRANG chau ung ho ba con Lang Mu

9/14/2024	5215 - 21904	100,000.00	134122.140924.130030.NGUYEN THI NY chuyen tien ung ho bao lu FT24258006560024	
-----------	--------------	------------	---	--

9/14/2024	5390 - 20382	50,000.00	020097042209141300292024NDJ6100 487.20382.130005.Chau co it nen ung ho it a	
9/14/2024	5017 - 21819	500,000.00	139398.140924.130027.Ung ho dong bao bi anh huong bao so 3	
9/14/2024	5214 - 22371	1,000,000.00	133368.140924.130017.gop ung ho sat lo FT24258658080474	
9/14/2024	5387 - 21035	200,000.00	020097042209141300142024RGAE973 392.21035.130015.Ung ho xay lai nha cho 37 ho dan thon Lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5387 - 19850	300,000.00	0200970422091413000520249CGB392 283.19850.130006.NGUYEN HOANG GIAO chuyen tien	
9/14/2024	5213 - 19915	50,000.00	131901.140924.125951.VU PHUONG ANH chuyen tien FT24258608432234	
9/14/2024	5214 - 19835	300,000.00	670109.140924.125942.Ung ho thon	

			Lang Nu	
9/14/2024	5215 - 19477	500,000.00	130831.140924.125933.DINH THI MINH HANH chuyen tien FT24258837747343	
9/14/2024	5215 - 13700	500,000.00	123470.140924.125728.Kanh Long Dua ung ho xay Lang Nu- Lao Cai FT24258212840916	
9/14/2024	5214 - 83674	50,000.00	436906.140924.124802.chuyen tien ung ho dong bao lu lut	

9/14/2024	5243 - 96374	1,000,000.00	MBVCB.7031556359.TRAN LE CAM CHI ung ho thon Lang Nu.CT tu 0611001919100 TRAN LE CAM CHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5240 - 96049	500,000.00	MBVCB.7031532328.NGUYEN THI LIEU VAN chuyen tien ung ho xay nha lang Nu.CT tu 0121000745163 NGUYEN THI LIEU VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5017 - 63255	1,000,000.00	610805.140924.124102.Chuyen tien thien nguyen thon Lang Nu	

9/14/2024	5387 - 67809	223,200.00	0200970415091412394520243IP45774 46.67809.123945.CAO THI TAM chuyen tien	
9/14/2024	5220 - 33260	300,000.00	030922.140924.123243.PHUNG PHUONG THAO chuyen tien ung ho quy xay nha cho nguoi dan lang Nu Lao Cai FT24258020589008	
9/14/2024	5245 - 92978	40,000.00	MBVCB.7031438219.NGUYEN THI HONG DIEU chuyen tien.CT tu 1022705617 NGUYEN THI HONG DIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5216 - 28384	1,000,000.00	621084.140924.123120.Con Xin ung ho ba con Thon Lang Nu dang bi sat lo	
9/14/2024	5390 - 45173	200,000.00	0200970415091412310220246gdC5582 18.45173.123102.dong gop xay dung lai thon Lang Nu	
9/14/2024	5240 - 92487	200,000.00	MBVCB.7031420163.ung ho xay lang lu Lao Cai.CT tu 0011004448773 LE THI NHUNG toi 1235667979 QUY TAM	

			LONG VIET	
9/14/2024	5245 - 92428	500,000.00	MBVCB.7031419094.UNG HO THON LANG NU.CT tu 1043109412 NGUYEN TIEN MINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5390 - 40296	200,000.00	02009704220914122925202457SN249 220.40296.122901.Ung ho xay dung nha o dan thon	
9/14/2024	5189 - 28991	200,000.00	0200970422091412254320244TVV678 062.28991.122544.NGUYEN THI HAU chuyen tien	
9/14/2024	5239 - 90656	5,000,000.00	MBVCB.7031368350.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1011000628926 PHAM HONG GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5215 - 95557	300,000.00	990199.140924.122220.NGUYEN THI HONG THUONG Me Tri - Nam TL - Ha Noi FT24258343544804	

9/14/2024	5389 - 13107	500,000.00	020097041509141220142024u3yT5323 67.13107.122014.NGUYEN THI NGOC BICH VTV8 ung ho lang Nu
9/14/2024	5214 - 86039	100,000.00	072677.140924.121936.Con Minh Quan 7A2 truong Le ngoc han Hn nho co chu gui den cac ban lang Nu
9/14/2024	5215 - 85849	1,000,000.00	978402.140924.121935.FB Pham Nga ung ho xay dung tai thiet thon Lang Nu FT24258375638464
9/14/2024	5217 - 77797	1,000,000.00	969175.140924.121725.Cua hang Thai Duong 106 An Da Ngo Quyen Hai Phong FT24258659014152
9/14/2024	5388 - 02437	300,000.00	020097040509141216532024ANX0093 244.2437.121653.Vietcombank:123566 7979:NGUYEN THI TRUC LINH ung ho Lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5017 - 71225	100,000.00	960723.140924.121528.HOANG NGOC HUONG chuyen quy tam long Viet ung ho thon Lang Nu FT24258343899056

9/14/2024	5240 - 88162	500,000.00	MBVCB.7031282014.ung ho tai thiet lang Lung Cu.CT tu 0181000372357 LA THI MINH HUE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5219 - 51563	5,000,000.00	938920.140924.121024.CAO KIEN CUONG ung ho xay lai Lang Nu, Lao Cai. Cau mong binh an cho tat ca. FT24258113747986
9/14/2024	5189 - 80070	30,000.00	0200970415091412093520241tjB50530 1.80070.120935.HOANG THI LINH chuyen tien

9/14/2024	5220 - 46553	1,000,000.00	932584.140924.120855.DOAN THI THU TRANG chuyen FT24258804070398
9/14/2024	5242 - 86207	100,000.00	MBVCB.7031222976.NGUYEN THI NGOC chuyen tien xay dung lang Nu.CT tu 0421000522081 NGUYEN THI NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5161 - 88929	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66800101467.20240914.668001014670359042269_VU THI YEN ung ho dong bao chiu anh huong cua bao yagi
9/14/2024	5242 - 85931	500,000.00	MBVCB.7031218117.NGUYEN HAI CAM HA chuyen tien.CT tu 0081000786353 NGUYEN HAI CAM HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5243 - 85710	610,000.00	MBVCB.7031198472.Nam Phuong ho tro lang Nu.CT tu 0421000522081 NGUYEN THI NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5218 - 19251	300,000.00	901024.140924.120142.Chia se cung dong bao Lang Nu FT24258534959229

9/14/2024	5161 - 87086	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66799153151.20240914.66799153151- 0396436027_Gui tang dong bao
9/14/2024	5389 - 50796	300,000.00	020097042209141200492024WL8L611 859.50796.120050.TO THI NHA phamhonghaunghobaolut

9/14/2024	5161 - 86316	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66799522493.20240914.667995224930941766778_Ung ho gop phan khac phuc hau qua lu quet Lang Nu	
9/14/2024	5212 - 99137	100,000.00	879204.140924.115646.Chau Minh Hieu px ung ho cac ban lu lut yagi FT24258509863490	
9/14/2024	5390 - 35987	500,000.00	020097040509141156152024AV85037 066.35987.115550.Vietcombank:12356 67979:Chau mong moi nguoi som vuot qua thiet hai do con bao yagi gay ra	
9/14/2024	5212 - 89594	1,000,000.00	486590.140924.115429.Ung ho THVT xay nha cho ba con lang Nu 2024	
9/14/2024	5136 - 24943	3,000,000.00	MBBIZ6020024943.cty cp dai ly thue tin khai ung ho dong bao bao lut mien bac	
9/14/2024	5216 - 84803	100,000.00	875394.140924.115317.NGUYEN THI QUYNH MAI ung ho thon Lang Nu, Lao Cai	
9/14/2024	5215 - 85235	300,000.00	875292.140924.115314.ung ho thon	

			Lang Nu	
9/14/2024	5212 - 76948	100,000.00	855574.140924.115130.NGUYEN THI HONG VAN chuyen ung ho dong bao thiet hai do lu FT24258411782629	
9/14/2024	5390 - 17223	200,000.00	0200970422091411503120242F2K580431.17223.115008.NGUYEN THUY TRANG chuyen tien	
9/14/2024	5215 - 71307	100,000.00	860326.140924.114951.NGUYEN THI MI Chuyen tien ung ho Lang Nu, Lao Cai	
9/14/2024	5217 - 66422	200,000.00	850286.140924.114853.IBFT Ung ho Lang Nu mong moi nguoi som vuot qua	
9/14/2024	5217 - 63062	200,000.00	125564.140924.114753.Ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5389 - 06550	150,000.00	020097041509141147332024VN5w446012.6550.114733.34hs 5k me tri - ung ho xay dung lang Nu Lao cai	

9/14/2024	5214 - 52705	1,000,000.00	828242.140924.114527.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai FT24258689082509
9/14/2024	5245 - 78630	100,000.00	MBVCB.7030979707.QUYEN GOP CHO LANG NU.CT tu 0251002767600 DO HUYNH NGOC TRAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5242 - 77869	100,000.00	MBVCB.7030951021.DAO THI THAO chuyen tien.CT tu 0821000148930 DAO THI THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 18150	100,000.00	540777.140924.113743.UNG HO XAY LAI LANG NU LAO CAI-140924-11:36:57 540777
9/14/2024	5218 - 10487	500,000.00	007065.140924.113512.Tran Tuong ung ho dong bao con bao so 3
9/14/2024	5189 - 64591	200,000.00	02009704220914113438202412OK506 576.64591.113439.Chia se mot chut voi Lang Nu

9/14/2024	5215 - 08323	1,000,000.00	778638.140924.113424.NGUYEN QUYNH NGA chuyen tien FT24258535429272	
9/14/2024	5212 - 96227	200,000.00	816225.140924.113140.IBFT DAO MINH SUY chuyen tien ung ho lu lut	
9/14/2024	5017 - 94566	1,000,000.00	038882.140924.113124.Ha Thi Quynh Giao ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5387 - 49053	200,000.00	020097041509141130152024sFNC397 411.49053.113005.ung ho dong bao bao lut	
9/14/2024	5218 - 89812	100,000.00	999497.140924.113011.Moc Hoa Nhung ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5387 - 17978	1,000,000.00	020097042209141120592024U0S7554 386.17978.112101.TA THI ANH TUYET chuyen tien	
9/14/2024	5388 - 15065	1,000,000.00	020097041509141119512024qvsF3690 25.15065.111927.NGUYEN PHUC LINH Ung Ho thon Lang Nu	

9/14/2024	5017 - 45785	200,000.00	973470.140924.111909.LUONG HONG NHUNG ck ung ho Lang Nu LC	
9/14/2024	5389 - 11650	100,000.00	02009704220914111856202476UZ564 172.11650.111857.ung ho nguoi dan Lang Nu mong moi nguoi vuot qua duoc mat mat nay.	
9/14/2024	5017 - 42236	300,000.00	705439.140924.111815.TANG VAN CUONG chuyen tien FT24258476466974	
9/14/2024	5189 - 06880	300,000.00	020097042209141117422024GWRV72 9511.6880.111743.Huong Anh UH Lang Nu	
9/14/2024	5215 - 30958	50,000.00	783960.140924.111525.IBFT anh con xin ung ho thon lang nu	
9/14/2024	5241 - 69489	1,000,000.00	MBVCB.7030688283.chut tam long ho tro xay lai nha cho ba con Lang Nu Lao Cai.CT tu 0921000714303 HO THI HANG NI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5220 - 24013	200,000.00	704221.140924.111317.NGUYEN KINH KHA ung ho ba con Lang Nu	

9/14/2024	5214 - 19269	500,000.00	679678.140924.111230.NGUYEN THI THUY LINH chuyen ung ho xay lang nu FT24258535349578	
9/14/2024	5078 - 89185	200,000.00	MBVCB.7030679074.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0021000399455 THAN THI MEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5215 - 07227	200,000.00	967524.140924.110915.Minh Chau va Kien Long chia se mat mat voi ba con lang Nu	
9/14/2024	5017 - 04033	200,000.00	661714.140924.110829.ShopBeMy ung ho thon lang Nu sau bao, mong mn som vuot qua kho khan a FT24258809666520	
9/14/2024	5239 - 67764	200,000.00	MBVCB.7030639402.HOANG VAN DAI Ung Ho.CT tu 0451001377083 HOANG VAN DAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5212 - 02820	50,000.00	602691.140924.110818.LE THI TRANG ung ho dong bao bi lu lut	

9/14/2024	5388 - 74403	500,000.00	020097042209141107422024ZQ37102 873.74403.110743.NGUYEN THI HOAN ung ho lang nu lao caicau mong binh an den vs moi nha	
9/14/2024	5218 - 96222	250,000.00	653136.140924.110634.TRUONG VAN THAO chuyen FT24258876580565	
9/14/2024	5390 - 66936	100,000.00	020097041509141105302024QFDR329 094.66936.110505.NONG THI HOAI ANH chuyen tien	
9/14/2024	5212 - 91528	100,000.00	961582.140924.110522.LE THI THANH chuyen tien	

9/14/2024	5214 - 69837	200,000.00	646495.140924.105944.Be Vu Quang Minh Tuti ung ho dong bao chiu anh huong cua bao Yagi	
9/14/2024	5387 - 47991	200,000.00	0200970422091410594220241VS9768 818.47991.105943.PHAM THI HOA chuyen tien e co chut long ung ho xay dung lai nha cho dong bao lang nu	

9/14/2024	5389 - 39011	200,000.00	020097041509141056352024YNfv3046 47.39011.105625.MINH THUY chuyen tien ung ho lang nu	
9/14/2024	5241 - 64013	500,000.00	MBVCB.7030521174.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0541000234108 LE ANH THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5217 - 49202	500,000.00	745231.140924.105425.IBFT chung tay xay lang Nung- Lao cai	
9/14/2024	5388 - 30982	200,000.00	0200970415091410541620242ioz29831 5.30982.105416.NGUYEN DUY LINH chuyen tien ung ho dong bao bi bao lut trong con bao so 3	
9/14/2024	5213 - 46013	500,000.00	478914.140924.105456.UNG HO DONG BAO MB BI BAO LUT-140924- 10:53:42 478914	
9/14/2024	5241 - 63334	500,000.00	MBVCB.7030491965.NGUYEN THI BICH THUY chuyen tien cho quy tam long viet.CT tu 0541000191975 NGUYEN THI BICH THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5243 - 63275	50,000.00	MBVCB.7030491514.NGUYEN THI LIEN chuyen tien ung ho lang nu_laocai.CT tu 0351001213620 NGUYEN THI LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5218 - 32747	1,000,000.00	582211.140924.105028.LE XUAN KIEU chuyen tien FT24258936274463
9/14/2024	5214 - 33006	1,000,000.00	736796.140924.105016.IBFT NGUYEN THI NGOC HAN chuyen tien ung ho xay lai nha cho nguoi dan Lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5209 - 32197	100,000.00	580868.140924.105011.thuong nhieu lam FT24258526200908
9/14/2024	5387 - 14670	2,000,000.00	020097041509141049052024booh2839 51.14670.104840.NGUYEN THI BINH MINH chuyen tien
9/14/2024	5240 - 61423	200,000.00	MBVCB.7030431923.PHAM VAN MINH chuyen tien.CT tu 0041000890488 PHAM VAN MINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5215 - 18790	200,000.00	730208.140924.104646.IBFT VO THI TUYET TRAM ung ho xay lang Nu Lao

			Cai	
9/14/2024	5240 - 61212	500,000.00	MBVCB.7030428923.Ung ho thon lang Nu.CT tu 0901000037265 VU NGOC HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5214 - 06302	200,000.00	550855.140924.104319.PHUONG LE NGOC LAN chuyen ung ho Thon Lang Nu FT24258661439601	
9/14/2024	5239 - 59675	500,000.00	MBVCB.7030375817.3 chau Nhi- KemSua o Ha Noi ung ho xay dung lai nha cho nguoi dan Lang Nu.CT tu 0011004373056 NGUYEN THI THUY LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5218 - 93622	300,000.00	970251.140924.104005.NGUYEN THI KIM LOAN CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5215 - 89642	200,000.00	532223.140924.103906.Em xin gop phan nho xay dung lai sau lu FT24258404966474	

9/14/2024	5217 - 87910	1,000,000.00	530325.140924.103841.LE TIEN DUNG ung ho thon Lang Nu FT24258415202010	
9/14/2024	5217 - 81349	1,000,000.00	758349.140924.103644.chung tay ba con Lang Nu, Lao Cai (by TPBank ChatPay)	
9/14/2024	5189 - 71339	500,000.00	0200970415091410344520243KZD245 174.71339.103445.NGO QUE CHI chung tay xay Lang Nu	
9/14/2024	5388 - 58506	50,000.00	020097041509141030572024jk3E2348 01.58506.103032.CAO THI MAI chuyen tien	
9/14/2024	5220 - 57488	100,000.00	909478.140924.103036.Chut tam long ung ho ba con nd lang lu	
9/14/2024	5245 - 56355	5,000,000.00	MBVCB.7030260803.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0331003670657 HOANG NGUYEN THANH HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5189 - 50956	5,000,000.00	020097040509141028292024G2Q0076 825.50956.102829.Vietcombank:12356	

			67979:chuyen tien ung ho	
9/14/2024	5219 - 46534	2,000,000.00	482482.140924.102751.Phong Bui ung ho thon lang Nu FT24258909329114	
9/14/2024	5215 - 45195	500,000.00	956447.140924.102723.NGUYEN VAN TAN Chuyen tien	
9/14/2024	5242 - 55439	1,000,000.00	MBVCB.7030233824.ung ho dong bao bao lut.CT tu 0011002865528 LE TO HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5214 - 33360	2,000,000.00	467001.140924.102424.PHAM TRAN PHUONG FT24258199620749	
9/14/2024	5219 - 32483	100,000.00	942847.140924.102411.ung ho thon lang nu	
9/14/2024	5217 - 29768	100,000.00	069085.140924.102331.Nguyen Thi Tuyet Huong ung ho dong bao bao yagi	
9/14/2024	5390 - 32530	100,000.00	020097041509141022292024q79N2112 15.32530.102229.Xin giup do lang Nu	

9/14/2024	5220 - 24682	100,000.00	934702.140924.102213.con xin chuc cac chien si manh khoe, dang va nha nuoc ngay cang phat trien, nguoi dan hanh phuc am no a	
9/14/2024	5212 - 19603	100,000.00	928097.140924.102037.cao hoa ung ho lang nu xay lang	
9/14/2024	5245 - 53833	5,000,000.00	MBVCB.7030182165.DANG THI BAY chuyen tien ung ho xay nha lamgf Nu Laocai.CT tu 0621003742680 DANG THI BAY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5220 - 14630	2,000,000.00	446014.140924.101938.VU THI KIM DUNG ung ho tai thiet thon Lang Nu FT24258086300090	
9/14/2024	5244 - 53295	500,000.00	MBVCB.7030160607.NGUYEN PHUONG LAN chuyen tien.CT tu 0011004355200 NGUYEN PHUONG LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5216 - 05367	300,000.00	604814.140924.101704.Lai Thi Hong Tam chuyen tien, ma GD 249770015	

9/14/2024	5389 - 14110	50,000.00	020097042209141016062024FXDI5363 27.14110.101607.LE HAI NAM chuyen tien ung ho lu lut
9/14/2024	5215 - 93274	1,000,000.00	304501.140924.101349.UNG HO THON LANG NU

9/14/2024	5390 - 04308	500,000.00	020097040509141013062024BVBA029 726.4308.101256.Vietcombank:123566 7979:chau Luong ung ho xay dung nha lang Nu
9/14/2024	5241 - 49399	2,000.00	MBVCB.7030046768.chau la hs lop 5 chau khong co tien chau rua bat cho bo chau dc tra cong 2k nen nho bo chau gui giup dong bao xay nha.CT tu 1015919694 LE MINH DUC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5189 - 74511	200,000.00	020097042209141003122024KK65605 727.74511.100313.em xin giao ten . ung ho Lang Nu . mong tat ca moi nguoi Lang Nu vuot qua noi dau thuong co gang song tot

9/14/2024	5244 - 47958	1,000,000.00	MBVCB.7029992707.VO THI CONG NGHIA chuyen tien.CT tu 1033605329 VO THI CONG NGHIA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5387 - 67067	500,000.00	0200970422091410002820246PKZ455 397.67067.100029.NGUYEN VAN HUYNH chuyen tien ho tro bao lut lang Nu
9/14/2024	5017 - 42492	100,000.00	843126.140924.100018.NGUYEN THI ANH ung ho dong bao lu lut, mong mn deu binh an

9/14/2024	5212 - 41277	200,000.00	841882.140924.100013.Duong T Bach Diep . HD. ung ho dong bao bj bao lu
9/14/2024	5216 - 40506	200,000.00	403655.140924.095958.UNG HO XAY DUNG MOI THON LANG NU LAO CAI- 140924-09:59:58 403655
9/14/2024	5244 - 47373	200,000.00	MBVCB.7029978078.NGUYEN THI HIEN ung ho dong bao mien nui phia bac.CT tu 0831000036706 NGUYEN THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM

			LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 63012	2,000,000.00	020097041509140959072024MN0v146 412.63012.095843.PHAM VAN HIEN chuyen tien	
9/14/2024	5387 - 61955	100,000.00	0200970422091409584820245QSG773 215.61955.095849.NGUYEN TAT CUONG chuyen tien	
9/14/2024	5078 - 61577	200,000.00	MBVCB.7029976397.PHAN HUYEN THAO TRANG chuyen tien uh thon lang Nu.CT tu 1020724372 PHAN HUYEN THAO TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5216 - 34544	200,000.00	835223.140924.095830.ung ho dong bao bi bao lut	
9/14/2024	5213 - 32761	100,000.00	834170.140924.095804.NGUYEN DOAN TUAN Ung ho dong baof bao lut	

9/14/2024	5387 - 58121	200,000.00	020097042209140957322024NG4D631 858.58121.095733.LE BA THANH chuyen tien	
9/14/2024	5217 - 28805	500,000.00	347174.140924.095702.VU THI THANH HUONG chuyen tien ung ho FT24258807635355	
9/14/2024	5387 - 55794	200,000.00	020097042209140956502024TNXK296 713.55794.095641.PHAM HONG PHUONG chuyen tien	
9/14/2024	5245 - 45201	500,000.00	MBVCB.7029905013.ung ho ba con nhan dan thon lang nu.CT tu 9987052555 NGUYEN THI THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5388 - 37829	200,000.00	020097040509140950452024WLK2061 634.37829.095020.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI LONG ung ho xay lang NU Lao Cai	
9/14/2024	5214 - 03078	1,000,000.00	524351.140924.094940.Tran Thi Thanh Huyen chuyen tien ung ho ba con bao lut	

9/14/2024	5387 - 34284	1,000,000.00	0200970415091409491820245M2X120 061.34284.094918.Ung ho dong bao bi lu lut Mien Bac
9/14/2024	5212 - 99970	100,000.00	521289.140924.094856.Hong Hanh chuyen tien ung ho dong bao bao yagi

9/14/2024	5214 - 93088	2,000,000.00	303901.140924.094654.NGUYEN THI TRUNG MINH ung ho dong bao bao lu FT24258123830243
9/14/2024	5241 - 43692	1,000,000.00	MBVCB.7029860173.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0031000877094 NGUYEN VAN HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5216 - 86913	100,000.00	297726.140924.094528.Ung ho xay dung Lang Nu FT24258084095880
9/14/2024	5389 - 13556	200,000.00	020097041509140942042024lc8010036 4.13556.094204.NGO THI THUONG Chuyen tien
9/14/2024	5216 - 64596	50,000.00	832718.140924.093857.Ung ho thon Lang Nu

9/14/2024	5212 - 63198	5,000,000.00	268187.140924.093826.VU VAN HIEN Ct bao lu FT24258514121016	
9/14/2024	5212 - 53325	300,000.00	256276.140924.093535.Ngoc Duong ung ho lang Nu mong ba con vuot qua dau thuong . FT24258100490100	
9/14/2024	5245 - 40096	300,000.00	MBVCB.7029736719.chia se cung Lang Nu.CT tu 0111000227965 PHAN DIEM DIEM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 90049	1,000,000.00	020097042209140933382024TFY2760 084.90049.093314.MAI TIEN DUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5245 - 39782	500,000.00	MBVCB.7029728916.HA XUAN THANH chuyen tien ung ho xay nha dong bao lang Nu.CT tu 0781000438455 HA XUAN THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5245 - 39722	10,000,000.00	MBVCB.7029729172.Truong Thi hong Anh ung ho khac phuc bao yagi.CT tu 7979668668 TRUONG THI HONG ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5212 - 41564	200,000.00	366873.140924.093214.LE THI VAN UH XAY LANG LU LAO CAI-140924-09:32:15 366873
9/14/2024	5387 - 75821	500,000.00	020097041509140928392024Sr2z9650 05.75821.092814.PHAN VAN HIEN Chuyen tien
9/14/2024	5390 - 74283	500,000.00	020097041509140928062024fWdu9633 21.74283.092806.QR - ung ho dong bao vuot qua lu lut
9/14/2024	5241 - 37855	200,000.00	MBVCB.7029665360.NGUYEN THI MY HANH chuyen tien ung ho dan thon lang nu.CT tu 9969491889 NGUYEN THI MY HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5209 - 19564	500,000.00	216253.140924.092600.Ung ho thon Lang Nu FT24258590169682

9/14/2024	5244 - 37761	500,000.00	MBVCB.7029654105.Que Huong Lao Cai oi co len.CT tu 0061001126686 VU THI MINH THUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5242 - 37654	100,000.00	MBVCB.7029657373.Ung ho thon lang Nu.CT tu 9886669879 NGUYEN HOANG LONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5388 - 67068	100,000.00	020097041509140925052024Vrnn9551 88.67068.092505.ung ho dong bao lu lut do bao so 3
9/14/2024	5216 - 15452	100,000.00	558996.140924.092437.UH quy xay dung lang Nu
9/14/2024	5217 - 15121	150,000.00	199577.140924.092421.NGUYEN THI KIM THANH ung ho xay lang NU - Lao Cai
9/14/2024	5209 - 12252	5,000,000.00	578726.140924.092346.IBFT NG THI TU NGUYEN THAP MUOI DONG THAP CK UNG HO

9/14/2024	5239 - 36894	200,000.00	MBVCB.7029632484.PHAM VAN THONG chuyen tien.CT tu 0021000388755 PHAM VAN THONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5242 - 36483	1,000,000.00	MBVCB.7029613226.Gop suc xay lai lang NU.CT tu 0011000687159 BUI LAN HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5243 - 36248	100,000.00	MBVCB.7029601251.ung ho xay dung lang nu lao cai.CT tu 0121000711712 NGUYEN DINH SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5219 - 99411	1,000,000.00	394905.140924.091948.Mong ba con lang Nu som vuot qua dau thuong
9/14/2024	5387 - 52598	200,000.00	020097041509140919542024NnPu941 411.52598.091954.QR - ung ho dong bao bao lu Chuyen tien
9/14/2024	5189 - 52090	5,000,000.00	020097042209140919332024VMRI743

			110.52090.091934.nguyen duc VinhNguyen duc Anh 60 tu hoa quang an tay ho HN ung ho	
9/14/2024	5387 - 51546	1,000,000.00	020097041509140919342024DWx1940 433.51546.091934.TRAN VIET HUNG chuyen tien ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5216 - 98404	400,000.00	189189.140924.091922.TRINH THI PHUONG ung ho xay dung lang Nu FT24258428780618	
9/14/2024	5389 - 49542	200,000.00	020097040509140918452024Z4HJ0654 39.49542.091845.Vietcombank:123566 7979:NGUYEN DUC NGHIA chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac	
9/14/2024	5216 - 93671	100,000.00	088305.140924.091809.ZP2425800883 05 240914000174933 Phuong Nguyen dung Zalopay chuyen tien	
9/14/2024	5244 - 35653	200,000.00	MBVCB.7029588778.DUONG CONG NGHIA chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu so 3.CT tu 0481000853312 DUONG CONG NGHIA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5217 - 89424	500,000.00	179162.140924.091654.TRAN PHUONG THAO chuyen ung ho FT24258401954346	
9/14/2024	5245 - 35330	500,000.00	MBVCB.7029576868.CAO THI KIM NGAN chuyen tien ung ho thon Lang Nu.CT tu 0011001335449 CAO THI KIM NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5387 - 42831	200,000.00	0200970422091409160720240KUR935 421.42831.091608.VU THI HA chuyen tien ung ho lang nu	
9/14/2024	5219 - 81931	5,000,000.00	360351.140924.091425.Pham Thi Hanh chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut	
9/14/2024	5209 - 80934	300,000.00	359109.140924.091420.Vu Thi Tu Anh ung ho xay lang nu lao cai	
9/14/2024	5389 - 36012	500,000.00	0200970422091409133520246KY1431 807.36012.091336.Nguyen Thi Hang: ung ho xay lai lang nu	

9/14/2024	5242 - 33995	200,000.00	MBVCB.7029527834.e xin gop chut tam long .CT tu 0231000601333 LE THI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5217 - 68758	200,000.00	341808.140924.091013.Luong Ngoc Chi chuyen tien ung ho bao lut cho Lang Nu
9/14/2024	5245 - 33642	1,000,000.00	MBVCB.7029520087.DUONG THI HANH chuyen tien ung ho thon Lang Nu.CT tu 0221000045377 DUONG THI HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5245 - 33547	500,000.00	MBVCB.7029519103.GD be Nhien, Lam - BD chuyen tien.CT tu 0281000622755 PHAM THANH LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5387 - 25686	1,000,000.00	020097042209140909332024O2XV305 403.25686.090934.PHAM VAN SINH chuyen tien

9/14/2024	5244 - 33457	100,000.00	MBVCB.7029517502.DANG THUY THANH HIEU chuyen tien ung ho tai thiet Lang Nu.CT tu 0561000607539 DANG THUY THANH HIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5078 - 43886	100,000.00	MBVCB.7029505709.Chut suc nho gui den dong bao lu lut.CT tu 1019338957 NGUYEN THI YEN CHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5220 - 64622	200,000.00	742073.140924.090855.TP mong ba con manh khoe a
9/14/2024	5017 - 58582	3,000,000.00	139575.140924.090705.PHAM VAN TRONG chuyen tien FT24258245420903
9/14/2024	5389 - 19240	500,000.00	020097041509140906532024BS00908 515.19240.090653.PHAM DUC HUAN ung ho dong bao vung lu
9/14/2024	5389 - 18329	500,000.00	0200970415091409064620248Lhm907 862.18329.090646.NGUYEN THAO LY ung ho ba con bi bao Yagi

9/14/2024	5220 - 56778	200,000.00	163389.140924.090633.Ung ho lang Nu	
9/14/2024	5209 - 56729	500,000.00	137241.140924.090631.NGUYEN PHAM KIM CHI chuyen ung ho ba con vung lu som vuot qua dau thuong mat mat FT24258707498340	
9/14/2024	5389 - 13933	500,000.00	020097040509140905042024ZM3P024 623.13933.090504.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN MANH LINH chuyen tien ung ho lu lut bao so 3	
9/14/2024	5219 - 51400	500,000.00	130629.140924.090450.DO KIM THANH QTLV FT24258809200004	

9/14/2024	5212 - 50852	200,000.00	451466.140924.090444.IBT From SeABank	
9/14/2024	5388 - 12574	500,000.00	020097042209140904322024FHVH459 441.12574.090433.NGUYEN VAN TUOM chuyen tien	
9/14/2024	5390 - 13198	200,000.00	020097040509140904262024OO3W02	

			2862.13198.090416.Vietcombank:1235 667979:ung ho khac phuc hau qua bao so 3	
9/14/2024	5387 - 11916	500,000.00	020097041509140904112024AtyK9014 39.11916.090411.NGUYEN HUONG QUYNH ho tro xay dung lang Nu	
9/14/2024	5388 - 11630	50,000.00	020097041509140903562024SSgp900 659.11630.090347.Mong nguoi dan som vuot qua dau thuong on dinh cuoc song	
9/14/2024	5216 - 48643	100,000.00	782961.140924.090355.LE ANH THU ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5241 - 31986	100,000.00	MBVCB.7029459766.LE VAN DINH ung ho dong bao bi bao so 3.CT tu 0041000457293 LE VAN DINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5388 - 11503	50,000.00	020097042209140903492024TDPY611 787.11503.090326.TRAN DUC HIEU mot chut tam long cua chau a.	
9/14/2024	5213 - 48169	500,000.00	782496.140924.090334.NGUYEN DUC CHUNG chuyen tien	

9/14/2024	5217 - 46763	500,000.00	330720.140924.090403.NGUYEN BA HAT chuyen khoan-140924-09:03:17 330720
9/14/2024	5389 - 08729	500,000.00	020097040509140903102024VYB7019 068.8729.090310.Vietcombank:123566 7979:NGO THI THUY NHAN ung ho vung bi lu lut
9/14/2024	5243 - 31705	200,000.00	MBVCB.7029455266.Trang - The Anh gui Quy Tam Long Viet.CT tu 1048449268 NGUYEN THE ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5387 - 06778	500,000.00	020097041509140902162024GRWL89 6257.6778.090216.TRAN NGO MY DUYEN chuyen tien ung ho dong bao mien Bac VN
9/14/2024	5212 - 42823	200,000.00	155419.140924.090206.Ung ho tai xay dung lang nu
9/14/2024	5219 - 41756	200,000.00	604625.140924.090144.NGUYEN THANH SON Chuyen tien ung ho dong bao

9/14/2024	5214 - 40645	500,000.00	117508.140924.090128.Mong ba con lang Nu binh an FT24258527508408	
9/14/2024	5213 - 40437	50,000.00	431402.140924.090117.NGUYEN VAN DUONG chuyen tien	
9/14/2024	5216 - 39403	200,000.00	114838.140924.090045.TUNG LAM BG ung ho xay thon Lang Nu FT24258911581490	

9/14/2024	5241 - 31144	1,000,000.00	MBVCB.7029430289.NGUYEN HUU HUAN chuyen tien.CT tu 0061000114890 NGUYEN HUU HUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5218 - 36243	100,000.00	111634.140924.085955.Mot chut tam long nho xin gui den lang Nu. Chuc ba con som vuot qua kho khan FT24258318358110	
9/14/2024	5220 - 33670	500,000.00	108903.140924.085912.gd Phuong Tu ung ho quy xay nha xay cau Lao Cai FT24258624922827	
9/14/2024	5217 - 30915	300,000.00	965588.140924.085814.BUI THI DUNG chuyen khoan UNG HO LU LUT	

9/14/2024	5388 - 97469	200,000.00	020097041509140857592024iyvE8858 33.97469.085735.TRAN VAN HOA chuyen tien
9/14/2024	5243 - 30262	200,000.00	MBVCB.7029398874.NGUYEN THANH BINH chuyen tien ung ho xay dung lang Nu.CT tu 0361000303386 NGUYEN THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5215 - 27115	100,000.00	445780.140924.085638.Chut tam long nho chuc moi nguoi binh yen

9/14/2024	5388 - 91045	200,000.00	020097042209140855272024NOOA68 9861.91045.085518.DO THI HA chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai
9/14/2024	5220 - 19992	100,000.00	577945.140924.085442.ung ho xay lai Lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5209 - 11780	200,000.00	565922.140924.085125.Ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5189 - 80682	2,000,000.00	020097041509140851122024cT9D8684 66.80682.085112.2 be mint va kem tp. hcm chuyen tien ung ho bao lut

9/14/2024	5214 - 09644	5,000,000.00	765939.140924.085052.TRAN VAN QUYEN ho tro dong bao bi anh huong lu 2024	
9/14/2024	5189 - 76735	500,000.00	020097040509140849332024V7QK079 813.76735.084908.Vietcombank:12356 67979:ung ho dong bao bi lu lut	
9/14/2024	5213 - 05047	555,555.00	070265.140924.084905.Dong Thi Ha gui quy tam long Viet ung ho dong bao bi lu lut FT24258803683072	
9/14/2024	5387 - 75096	1,000,000.00	020097042209140848322024Q09X656 470.75096.084834.Ung ho Lang Nu	
9/14/2024	5209 - 00181	200,000.00	535138.140924.084734.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien tu ViettelMoney	
9/14/2024	5387 - 72739	10,000,000.00	020097042209140847302024YP71337 564.72739.084731.DANG THI THUY NGA chuyen tien ung ho dan lang Nu	

9/14/2024	5245 - 27884	500,000.00	MBVCB.7029313219.ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai.CT tu 0871004233336 NGUYEN THI THAO NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 69686	5,000,000.00	020097042209140846332024Z1H9708 942.69686.084635.Ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5242 - 27592	100,000.00	MBVCB.7029308136.Bui Dinh anh UH xay Lang Nu.CT tu 0021000268957 NGUYEN THI SAU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5209 - 96451	1,000,000.00	648242.140924.084616.Gia dinh Minh Chau dong gop xay nha cho thon Lang Nu	
9/14/2024	5240 - 27500	1,000,000.00	MBVCB.7029300531.DAO THI KIM CHI ung ho xay dung va tai thiet Lang Nu Lao Cai.CT tu 0521000085999 DAO THI KIM CHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5212 - 94224	500,000.00	056603.140924.084523.CHU THI DIEM LIEN uhg ho xay lang nu, lao cai	

			FT24258005632789	
--	--	--	------------------	--

9/14/2024	5215 - 91901	300,000.00	515236.140924.084507.IBFT Vo chong Diem My va Tong Quoc Thanh ung ho xay lang Nu Lao cai	
9/14/2024	5216 - 91527	200,000.00	988153.140924.084441.Chau LE HAI DONG lop 7a1 truong luong yen ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5239 - 27225	200,000.00	MBVCB.7029291158.PHAM THE ANH chuyen tien.CT tu 1013831145 PHAM THE ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5209 - 90938	2,000,000.00	986525.140924.084426.Chien Thang BD ho tro dong bao mien Bac	
9/14/2024	5389 - 65073	200,000.00	020097042209140844152024PP2C506 533.65073.084351.PHUNG UYEN AI chuyen tien ung ho Lang Nu	
9/14/2024	5388 - 58113	200,000.00	020097042209140841122024SX2J4173 61.58113.084113.ubgr ho dong bao lu	

9/14/2024	5387 - 54002	500,000.00	020097042209140839252024NOSS768 151.54002.083926.NGUYEN VAN HOC ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5213 - 75367	200,000.00	303641.140924.083907.HO TRONG THE chuyen khoan-140924-08:39:03 303641	
9/14/2024	5189 - 52577	300,000.00	020097041509140839032024BbMc839 666.52577.083903.NGUYEN THI LUONG Chuyen tien ung ho	

9/14/2024	5390 - 51786	100,000.00	0200970422091408382620245F6R366 361.51786.083827.ung ho ba con lang nu	
9/14/2024	5189 - 50824	300,000.00	0200970415091408382420245Ppd8379 85.50824.083824.NGUYEN THI LUONG Chuyen tien ung ho	
9/14/2024	5219 - 68865	200,000.00	961061.140924.083712.LUONG VAN TOAN Chuyen tien ung ho dong bao bao lut	

9/14/2024	5389 - 49313	500,000.00	020097042209140837112024HHBP351 928.49313.083712.Xay dung lai lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5189 - 47735	200,000.00	020097040509140836312024KGEP042 643.47735.083621.Vietcombank:12356 67979:HA THI HIEN chuyen tien ung ho nguai dan vung bao lu	
9/14/2024	5390 - 45762	500,000.00	020097041509140835442024sbJf8315 29.45762.083544.QR - Ban Ta Ngan Ha thuong gui cac ban nho thon lang Nu	
9/14/2024	5390 - 45491	200,000.00	020097042209140835312024IYXK7236 00.45491.083522.LE VAN THANH chuyen tien ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5213 - 61628	500,000.00	497888.140924.083450.IBFT NGUYEN THI BICH THUAN ung ho mien bac	
9/14/2024	5244 - 24770	500,000.00	MBVCB.7029201707.Mong nguoi dan lang Nu som vuot qua kho khan.CT tu 0351000959701 NGUYEN THI NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5213 - 62330	200,000.00	191282.140924.083430.Nguyen Thi Lam Tuyen ung ho xay lang nu lao cai	
9/14/2024	5390 - 41844	500,000.00	020097040509140834162024W7B5036 420.41844.083416.Vietcombank:12356 67979:chau xn ung ho lang nu thuong yeu	
9/14/2024	5388 - 41742	300,000.00	020097041509140834112024SgGV827 800.41742.083411.NGUYEN THI THU HUONG huu tri DONG DA VINH YEN ung ho dong bao vung lu.	
9/14/2024	5215 - 59727	500,000.00	948822.140924.083354.Gia dinh Duong Dung Hai Phong ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5388 - 41433	1,000,000.00	020097042209140833532024B6094997 21.41433.083355.TRAN THI THUY DUONG cua it long nhieu ho tro lang Nu mong moi nguoi gang vuot qua	
9/14/2024	5217 - 59188	500,000.00	442951.140924.083340.mai van hai q4 ung ho dong bao mien bac	

9/14/2024	5216 - 59090	3,000,000.00	013735.140924.083334.Cua hang Khuong Binh cho Thuong tp Bac Giang ung ho ba con bi anh huong boi con bao so 3 FT24258803620026
9/14/2024	5017 - 58570	100,000.00	013204.140924.083325.ung ho lang nu FT24258851187251
9/14/2024	5218 - 56281	500,000.00	943628.140924.083231.BUI THI KIM THANH Chuyen tien ung ho dong bao Nang Lu
9/14/2024	5239 - 24334	1,000,000.00	MBVCB.7029193494.DINH VAN NGA chuyen tienunh ho chong lu lut.CT tu 0021001593729 DINH VAN NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5389 - 38585	50,000.00	0200970415091408322620240qSt8240 33.38585.083226.chau ung ho thon Lang Nu mong mn som on dinh a
9/14/2024	5389 - 37500	1,000,000.00	0200970415091408321720246enM822 873.37500.083207.GD ba Lam Thi Thu ung ho

9/14/2024	5388 - 37398	100,000.00	020097042209140832102024SH0K179 676.37398.083202.HO THI VAN chuyen tien ung ho bao so 3
-----------	--------------	------------	---

9/14/2024	5239 - 24101	2,000,000.00	MBVCB.7029188662.NGUYEN HUU CONG chuyen tien ung ho baa con mien bac bi lu lut.CT tu 0071001340920 NGUYEN HUU CONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	--------------	---

9/14/2024	5388 - 35487	500,000.00	020097040509140831202024JD2F0283 11.35487.083120.Vietcombank:123566 7979:ung ho ba con mien bac mong ba co som vuot qua noi dau mat mat de on dinh cuoc song
-----------	--------------	------------	--

9/14/2024	5240 - 23957	1,000,000.00	MBVCB.7029176649.NGUYEN TAN THANH UNG HO DONG BAO.CT tu 0071001313929 NGUYEN TAN THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	--------------	--

9/14/2024	5244 - 23954	500,000.00	MBVCB.7029186042.NGUYEN KHOA chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0061001025575 NGUYEN KHOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	------------	---

9/14/2024	5216 - 49239	500,000.00	174509.140924.083010.Ung ho tai thiet xd lai Lang Nu - tinh Lao Cai giup ba con on dinh lai cuoc song	
9/14/2024	5241 - 23594	2,000,000.00	MBVCB.7029160360.NGUYEN THI NHU MAI ung ho lang Nu.CT tu 0451001669750 NGUYEN THI NHU MAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5209 - 46293	500,000.00	997798.140924.082902.TRAN THE CU chuyen tien FT24258767654050	
9/14/2024	5215 - 45403	200,000.00	738575.140924.082902.ung ho dong bao lu lut	
9/14/2024	5240 - 23416	100,000.00	MBVCB.7029156922.LE VAN DOAN ung ho ba con vung lu lut.CT tu 1027973798 LE VAN DOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5216 - 44575	1,000,000.00	292647.140924.082831.GD LONG QUYT BD UNG HO DB BI LU LUT- 140924-08:28:30 292647	

9/14/2024	5388 - 29642	1,000,000.00	020097041509140828272024I3tm8146 12.29642.082827.VU THI THIM tp Nam Dinh chuyen tien ung ho dan Lang Nu	
9/14/2024	5216 - 41908	1,000,000.00	928110.140924.082749.Bao Chau ung ho xay dung lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5017 - 42026	300,000.00	926615.140924.082729.Em ma hai yen xin gui chut tam long ung ho ba con thon long nu	
9/14/2024	5189 - 27716	150,000.00	020097042209140827292024CDCU325 235.27716.082706.PHU MINH KHANG chuyen tien	
9/14/2024	5220 - 39055	200,000.00	988840.140924.082628.NGUYEN THI HUYEN to 38, Ngoc Thuy, Long Bien ung ho nguoi dan Lao Cai, Yen Bai FT24258327878273	
9/14/2024	5213 - 38266	150,000.00	159512.140924.082617.Tran Thi Kim Anh chuyen tien	
9/14/2024	5209 - 36827	500,000.00	484928.140924.082558.IBFT UNG HO THON LANG NU	

9/14/2024	5189 - 23607	300,000.00	020097041509140825332024bewY807 319.23607.082533.QR - NGUYEN HUY HUNG Chuyen tien
9/14/2024	5218 - 31977	500,000.00	915022.140924.082413.Ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5017 - 32364	500,000.00	980777.140924.082407.Ung ho lang nu FT24258789019519
9/14/2024	5161 - 34889	1,200,000.00	PARTNER.DEPOSIT_FROM_PARTNE R_COUNTER.VPO.465826965813.202 40914.nguyen thi minh hong.241515155.nguyen thi minh hong ea ka dak lak ung ho thon lang nu
9/14/2024	5240 - 22016	10,000,000.00	MBVCB.7029111307.cuu tro lang Nu.CT tu 0071000823236 CAO THUONG QUYNH THI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5387 - 13656	400,000.00	020097040509140821042024RKOH000 498.13656.082040.Vietcombank:12356 67979:Gui lang nu

9/14/2024	5214 - 16380	150,000.00	960833.140924.081810.THAI HONG LAM ung ho dong bao bao lut FT24258307738555	
9/14/2024	5390 - 08173	1,000,000.00	020097042209140817502024MO8S343 783.8173.081726.LE THI THANH XUAN chuyen tien	
9/14/2024	5387 - 99819	700,000.00	020097042209140814402024E6KZ754 980.99819.081441.ung ho khac phuc sau bao cho lang nu. mong mng binh an	
9/14/2024	5390 - 00711	2,000,000.00	020097042209140814272024MWBY88 8626.711.081404.TRAN VIET ANH THANG chuyen tien	
9/14/2024	5214 - 04200	1,000,000.00	467026.140924.081338.IBFT Ung ho ba con Lang Nu	
9/14/2024	5388 - 93914	300,000.00	02009704220914081116202438495789 20.93914.081117.NGUYEN VAN HUNG chuyen tien	
9/14/2024	5216 - 96450	500,000.00	868989.140924.081045.GIANG THI NU Chuyen tien ung ho dong bao bao lut	

9/14/2024	5388 - 88550	400,000.00	020097042209140808132024OZ7S250 251.88550.080814.Ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5216 - 88824	100,000.00	861224.140924.080806.Ung ho viec xay dung nha o cho ba con lang Nu. Viet nam co len.
9/14/2024	5388 - 87598	1,000,000.00	020097040509140808092024KFFS066 952.87598.080809.Vietcombank:12356 67979:ung ho dong bao bi bao lut
9/14/2024	5189 - 88142	100,000.00	020097041509140807512024NmhK767 437.88142.080727.HO QUOC KHANH chuyen tien

9/14/2024	5217 - 85889	100,000.00	856097.140924.080630.NGUYEN THI THUY NGAN ung bo de xay lai lang Nu
9/14/2024	5390 - 83259	500,000.00	020097041509140805392024CbaW762 662.83259.080539.TRAN DANH KHOAI chuyen tien
9/14/2024	5387 - 83119	300,000.00	020097041509140805302024j8Lz76250 7.83119.080506.NGUYEN THI SANG chuyen tien ung ho Nhan dan Lang Nu

			Lao Cai	
9/14/2024	5220 - 82107	100,000.00	918808.140924.080456.Chung tay ung ho dong bao sau bao Yagi FT24258272309773	
9/14/2024	5243 - 17848	200,000.00	MBVCB.7028961482.Chau Candy Bao Anh ung ho xay lang Nu.CT tu 0061001121869 NGUYEN NGOC NHAT LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5388 - 79349	500,000.00	020097041509140803302024C23q7585 28.79349.080330.TRAN THI THU HA (Ha Noi) Chung tay tai thiet Lang Nu	
9/14/2024	5078 - 23332	100,000.00	MBVCB.7028959410.TRAN QUOC TOAN chuyen tien.CT tu 0501000061244 TRAN QUOC TOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5389 - 79300	100,000.00	020097041509140803272024skfo7581 63.79300.080317.LAI THI MAI Chuyen tien ung ho bao lu mien bac
9/14/2024	5387 - 79192	500,000.00	020097041509140803192024Pkah7580 17.79192.080255.PHAN SY VIET chuyen tien
9/14/2024	5387 - 77973	500,000.00	0200970422091408030420243XFJ6519 16.77973.080305.TRINH XUAN MANH chuyen tien thien nguyen
9/14/2024	5244 - 17654	100,000.00	MBVCB.7028955925.DANG THI THANH chuyen tien ung ho dong bao vung lu tinh Lao Cai.CT tu 0031000950657 DANG THI THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5217 - 74558	100,000.00	909707.140924.080157.DO LAN ANH chuyen ung ho DB lu lut. FT24258139714722
9/14/2024	5214 - 70805	100,000.00	835747.140924.080019.NGUYEN TIEN THUAT Chuyen tien ung ho dong bao bi bao lu

9/14/2024	5245 - 17085	1,000,000.00	MBVCB.7028936342.TRAN VAN CUONG chuyen tien.CT tu 0791000057321 TRAN VAN CUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	--------------	---

9/14/2024	5390 - 73539	200,000.00	020097040509140800122024ZORN047 020.73539.080012.Vietcombank:12356 67979:DINH KHANH xin chia buon voi nguoi dan bi thiet hai do thien tai
9/14/2024	5390 - 73133	379,000.00	020097042209140759472024Y0568959 61.73133.075948.NGUYEN QUANG MINH chuyen tien ung ho lu cac tinh lao cai yen bai phu tho
9/14/2024	5220 - 68436	1,000,000.00	902045.140924.075920.Ung ho xay lang Nu-thuong lam dong bao minh FT24258660869709
9/14/2024	5390 - 70539	500,000.00	020097041509140759042024RI897490 79.70539.075855.TRAN TRUNG KIEN chuyen tien chung tay ung ho quy

9/14/2024	5189 - 69979	50,000.00	020097041509140758242024h1LB7473 91.69979.075824.QR - NGUYEN THI KIM OANH chuyen tien tu thien
9/14/2024	5388 - 68747	100,000.00	02009704150914075818202400hi7477 64.68747.075818.PHAM VAN HOAN Chuyen tien
9/14/2024	5213 - 64913	300,000.00	828488.140924.075753.NGUYEN DUY TRUONG Chuyen tien
9/14/2024	5388 - 69294	500,000.00	020097041509140757462024HkiA7466 88.69294.075746.QR - TRIEU THI LAN Chuyen tien

9/14/2024	5390 - 66507	200,000.00	020097040509140756472024P4MC038 561.66507.075637.Vietcombank:12356 67979:DO THI HUONG GIANG Hong Thai - Viet Yen- Bac Giang chia se cung noi dau vung lu
9/14/2024	5218 - 58560	500,000.00	323483.140924.075504.Ung ho thon Lang Nu

9/14/2024	5189 - 61062	200,000.00	020097041509140753102024zjAh7372 29.61062.075310.NGUYEN THI LIEU chuyen ung ho nao lu
9/14/2024	5389 - 59859	200,000.00	020097041509140752592024aqqB7367 81.59859.075235.chia se voi lang nu
9/14/2024	5209 - 41886	30,000,000.00	870644.140924.074820.Nguyen Van 43 Tran Dai Nghia Ha Noi ung ho thon Lang Nu FT24258767507711
9/14/2024	5189 - 50875	100,000.00	020097041509140748052024WFQi726 738.50875.074805.ung ho lang Nu
9/14/2024	5390 - 48666	500,000.00	020097041509140747072024g6we7248 23.48666.074707.XUAN HEID ung ho dong bao lu lut
9/14/2024	5218 - 37459	200,000.00	792847.140924.074633.ung ho tai thiet lang nu lao cai
9/14/2024	5217 - 35050	200,000.00	862033.140924.074512.DANG THU THUY chuyen ung ho FT24258079400800

9/14/2024	5214 - 31235	300,000.00	858005.140924.074338.TRAN HIEU chuyen ung ho lang Nu FT24258102469606
9/14/2024	5241 - 12961	200,000.00	MBVCB.7028788624.yng ho thon Lang Nu.CT tu 1043477641 PHAM THI HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5209 - 18590	2,000,000.00	767956.140924.073742.LE THI VAN ANH Chuyen tien Ung ho xay nha lang Nu
9/14/2024	5244 - 12050	50,000.00	MBVCB.7028763555.ung ho tai thiet lang nu lao cai.CT tu 9325362892 NGUYEN THI ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 12368	100,000.00	416055.140924.073501.NGUYEN VAN DUONG chuyen tien
9/14/2024	5242 - 11762	100,000.00	MBVCB.7028751961.HA THI LAM ung ho xay lang nu.CT tu 0351000802758 HA THI LAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5017 - 09301	100,000.00	415036.140924.073319.IBFT TRINH

			THI HUONG chuyen tien	
9/14/2024	5245 - 11263	200,000.00	MBVCB.7028733719.VUONG HA ANH uh lang NU.CT tu 0491001840556 VUONG HA ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5387 - 20885	1,000,000.00	020097040509140729422024DZS4074 795.20885.072942.Vietcombank:12356 67979:HOANG THI HA ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5217 - 97572	100,000.00	677985.140924.072806.HA THI THU ung ho xay nha cho dong bao lang Nu	
9/14/2024	5219 - 96334	200,000.00	738477.140924.072721.ung ho Lang Nu, Lao Cai	
9/14/2024	5189 - 15120	2,000,000.00	020097042209140726032024BGIF7895 49.15120.072539.NONG THI NGUYET chuyen tien ung lu lut	
9/14/2024	5213 - 86291	300,000.00	427465.140924.072218.Ung ho XD lang Lu	

9/14/2024	5245 - 09445	500,000.00	MBVCB.7028681300.TRINH DINH HUNG chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0351001108792 TRINH DINH HUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5214 - 78474	200,000.00	715857.140924.071849.NGUYEN THI GIANG Ung ho Thon Lang Nu
9/14/2024	5389 - 99032	300,000.00	0200970415091407151820241KWN664008.99032.071518.Ung ho thon Lang Nu

9/14/2024	5239 - 08087	300,000.00	MBVCB.7028638098.NGUYEN NGOC DIEP chuyen tien ung ho xay thon lang Nu.CT tu 0351001017901 NGUYEN NGOC DIEP toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5241 - 07945	500,000.00	MBVCB.7028635448.Mot chut tam long gui den Nguoi dan thon Lang Nu..CT tu 9012728888 LE VIET HOAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5209 - 66272	200,000.00	783601.140924.071153.Ung ho ba con lang nu Lao Cai mong ba con som on dinh lai cuoc song yeu thuong rat nhieu FT24258231612520	
9/14/2024	5216 - 63951	20,000.00	697004.140924.071125.Chau Mai gop mot it de xay lai nha a, chau khong co nhieu nhung van muon gop chut it de ung ho quy a	
9/14/2024	5387 - 91024	1,000,000.00	02009704220914070934202406SW144 667.91024.070935.ung ho dong bao vung bao lu	
9/14/2024	5214 - 53834	3,000,000.00	770812.140924.070524.Gia Dinh Noel ung ho xay lang Nu Lao Cai do thiet hai bao Yagi FT24258078575936	
9/14/2024	5220 - 29519	200,000.00	649157.140924.064955.DINH THI HONG NHUNG Chuyen tien Ung ho thon lang Nu	
9/14/2024	5219 - 26096	500,000.00	336818.140924.064725.Linhpun ung ho xay dung lai nha 37 ho dan lang Nu Lao Cai	

9/14/2024	5239 - 03347	5,000,000.00	MBVCB.7028466316.PHAM VAN LONG UNG HO VUNG ANH HUONG BAO SO 3.CT tu 0211000008423 PHAM VAN LONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5389 - 57027	500,000.00	0200970405091406422020242GFP079 907.57027.064220.Vietcombank:12356 67979:DUONG TRUNG KIEN so 113 Ngo Gia Tu P. Dong Tam TP Yen Bai chuyen tien ung ho	
9/14/2024	5220 - 16644	500,000.00	730377.140924.064039.DAO HAI ANH chuyen ung ho ba con bi anh huong do con bao Yagi FT24258079155819	
9/14/2024	5189 - 53349	500,000.00	020097040509140639152024OFYY074 855.53349.063915.Vietcombank:12356 67979:DO THI XUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai	
9/14/2024	5220 - 13302	7,000,000.00	322973.140924.063712.VIETINBANK CK NGUOI GUI Nguyen Khoa MS R69239268969	

9/14/2024	5220 - 77756	600,000.00	507759.140924.055404.Luong Quoc Duy gop quy tai thiet Lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5220 - 75893	100,000.00	119034.140924.055055.Ung ho thon lang Nu	
9/14/2024	5215 - 75632	500,000.00	630394.140924.054951.DAO BICH HUONG chuyen tien lang Nu	
9/14/2024	5389 - 13328	300,000.00	020097041509140535522024sTuH5601 77.13328.053553.Quach Yen Trinh ung ho lang Nu	
9/14/2024	5212 - 68648	500,000.00	564736.140924.053224.LO VAN DE Chuyen tien	
9/14/2024	5161 - 29278	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66778997631.20240914.667789976310972128258_NGUYEN VAN DUNG chuyen tien qua MoMo	
9/14/2024	5219 - 61595	1,000,000.00	670308.140924.051029.Ung ho lang Nu sau bao so 3 Yagi FT24258826443530	
9/14/2024	5213 - 59840	200,000.00	624714.140924.050523.DANG DINH HOP ung ho xay lai nha lang Nu	

9/14/2024	5243 - 97445	300,000.00	MBVCB.7028244037.Ung ho Lang Nu - Mong dau thuong va kho khan se som qua di doi voi nguoi dan noi day.CT tu 0301000353221 TRAN PHUONG NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
-----------	--------------	------------	---

9/14/2024	5017 - 54830	200,000.00	999951.140924.044058.NGUYEN THI NGOC HUYEN uh xay lang Nu lao cai
9/14/2024	5214 - 35817	200,000.00	613844.140924.030422.Ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5017 - 34725	300,000.00	241403.140924.030034.chut tam long gui ba con lang Nu
9/14/2024	5243 - 95542	1,000,000.00	MBVCB.7028176942.TRAN THI MINH HUE chuyen tien.CT tu 0011002890203 TRAN THI MINH HUE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5161 - 26117	90,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66775042858.20240914.66775042858- 0789149887_HA DIEU LINH chuyen tien

9/14/2024	5219 - 10062	50,000.00	609646.140924.015503.Chau xin dong gop mot phan nho xay nha giup nguoi dan thon Lang Nu FT24258443103409
9/14/2024	5161 - 25069	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66774592264.20240914.667745922640966568501_VU THI THUY DUONG ung ho lang Nu
9/14/2024	5239 - 94715	500,000.00	MBVCB.7028147558.Liam Frohlich - Berlin ung ho ba con Lang Nu.CT tu 0031000209889 TRAN THI MINH HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/14/2024	5389 - 70728	500,000.00	020097041509140140362024VI1z5233 31.70728.014027.NGUYEN THUY HANG chuyen tien
9/14/2024	5389 - 67328	500,000.00	02009704220914013142202443HG784 270.67328.013143.DO BA TUYEN ung ho ba con vung lu mong ba con som on dinh lai cuoc song

9/14/2024	5244 - 94198	1,000,000.00	MBVCB.7028118722.VU THI THU HA uh xay dung lang nu - lao cai.CT tu 9935225268 VU THI THU HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5387 - 65016	50,000.00	020097041509140119592024dMBc519 049.65016.011935.ung ho thon Lang Nu-gui 1 cai om den moi nguoi	
9/14/2024	5241 - 92834	100,000.00	MBVCB.7028063085.Chau Duong Khoi Nguyen ung ho nhan dan lang Nu Lao Cai.CT tu 9966971997 NGUYEN THI THU HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5214 - 67172	200,000.00	145368.140924.003602.PHAN THI NGOC NUONG CHUYEN KHOAN UNG HO XAY LANG NU LAO CAI	
9/14/2024	5213 - 62450	100,000.00	585465.140924.003014.NGUYEN THI HAI NGUYEN ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5387 - 42634	500,000.00	020097042209140030022024R5DA294 213.42634.002939.Me chau Dam Thi Cuc chung tay tai thiet Lang Nu Lao Cai	

9/14/2024	5217 - 61981	500,000.00	551580.140924.002952.Ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24258115007538	
9/14/2024	5389 - 42398	100,000.00	020097042209140029202024R5FI9181 63.42398.002921.ung ho xay lang nulao cai	
9/14/2024	5209 - 57654	300,000.00	917713.140924.002351.Ung ho thon Lang Nu	
9/14/2024	5017 - 49412	200,000.00	534432.140924.001330.Ung ho thon Lang Nu FT24258845722231	
9/14/2024	5245 - 91318	100,000.00	MBVCB.7028007644.Chau co tam long mong moi nguoi vuot qua thien tai do bao lu gay ra.CT tu 0731000908682 DANG THE SY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5212 - 47076	2,000,000.00	530284.140924.001050.LE HA QUYEN chuyen ung ho lang Lu som vuot qua noi dau FT24258032716803	
9/14/2024	5387 - 29844	200,000.00	020097040509140007392024PO3R070 716.29844.000740.Vietcombank:12356 67979:VO THI PHUONG TUYEN chuyen tien ung ho lang Nu	

9/14/2024	5240 - 91004	500,000.00	MBVCB.7027983143.NGUYEN LE THU TRANG chuyen tien.CT tu 0011004259108 NGUYEN LE THU TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5388 - 29685	500,000.00	020097041509140006332024lgNz4914 48.29685.000633.co chu Thang Vien xin co 1 it gui cho mn tren ban Lu. mong mn som vuot qua
9/14/2024	5242 - 90945	200,000.00	MBVCB.7027990823.TRAN THI NGOC VAN ung ho xay lai lang Nu Lao Cai.CT tu 0121000759936 TRAN THI NGOC VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5217 - 38702	200,000.00	620303.140924.000305.Gia dinh chau Khanh My ung ho lang nu
9/14/2024	5217 - 35043	500,000.00	895410.130924.235654.LE MINH VIET TRUNG cung gia dinh Chuyen tien ung ho cuu tro dong bao anh huong do bao so 3

9/14/2024	5078 - 86852	2,500,000.00	MBVCB.7027960854. PN ung ho thon Lang Nu.CT tu 9964901458 VU THI PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5239 - 90204	90,000.00	MBVCB.7027965325.con xin ung ho ba con Lang Nu som xay dung va on dinh lai ban lang.CT tu 1016438932 NGUYEN NHA TO PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5390 - 22757	200,000.00	0200970415091323525720247rX14848 00.22757.235257.CHAO THI TAM ck gop 1 phan nho xay dung lang Nu. Yeu thuong
9/14/2024	5189 - 20303	500,000.00	020097041509132349012024O1KQ482 225.20303.234901.chau gop 1 vien gach cung chung tay dung lai mai am cho ba con. 1 con ngua dau ca tau bo co. thuong
9/14/2024	5389 - 19537	2,000,000.00	0200970422091323484420241G7A781 882.19537.234845.Chau Le Hong Ly Bao My ung ho quy xay dung Lang Nu

9/14/2024	5241 - 89858	100,000.00	MBVCB.7027940628.UH dong gop xay lai lang Nu a di da phat.CT tu 0341007046352 LE THI PHUONG THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5214 - 24169	500,000.00	886018.130924.234613.PHAM THI NHU NGA ung ho xay lang Nu, Lao Cai

9/14/2024	5017 - 23769	5,000,000.00	592975.130924.234551.Nguyen Thi Thach chuyen tien Ung ho Quy xay dung Lang Nu
9/14/2024	5078 - 85787	2,000,000.00	MBVCB.7027936767.CONOR CLANCY transfer.CT tu 1028191844 CONOR CLANCY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 20706	2,000,000.00	375732.130924.234255.PHILIP JOHN SMITH TRANSFERS QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5189 - 15333	300,000.00	0200970415091323425720242tiv47871 6.15333.234257.ung ho thon Lang Nu
9/14/2024	5217 - 20337	300,000.00	437371.130924.234224.DOAN THI

			NGOC MAI chuyen tien	
9/14/2024	5390 - 14870	3,000,000.00	020097042209132342212024J1RG451 226.14870.234222.Do Thuy Linh Lindsay Calgary Canada chuyen khoan ung ho quy Xay Dung Lang Nu	
9/14/2024	5241 - 88982	100,000.00	MBVCB.7027915233.ung ho dong bao bi lu lut.CT tu 0021000433317 TRAN PHUONG THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5214 - 13030	200,000.00	571743.130924.233411.Ung ho LANG NU LAO CAI	
9/14/2024	5212 - 11529	1,000,000.00	569842.130924.233319.Nguyen Hong Minh Ung ho nguoi dan lang Nu	
9/14/2024	5220 - 11464	500,000.00	569438.130924.233314.Nguyen Thi Hong Nhung chuyen tien ung ho dong bao bi thien tai	
9/14/2024	5217 - 11406	300,000.00	478363.130924.233309.LE THI THU THUY chuyen ung ho lang nu lao cai FT24258995080704	

9/14/2024	5240 - 88867	100,000.00	MBVCB.7027903195.Ung ho thon lang Nu.CT tu 0491000063676 DAO THI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5215 - 10194	100,000.00	477261.130924.233225.TO HONG NGOC chuyen mong cuoc song o lang Nu mau tro lai binh thuong a FT24258602044676
9/14/2024	5239 - 88785	1,000,000.00	MBVCB.7027901078.NGUYEN THI PHUONG chuyen tien ung ho thon lang Nu.CT tu 1018145457 NGUYEN THI PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5078 - 84544	42,156,526.00	MBVCB.7027894123.LE THU THUY va cac MTQ ung ho xay dung lai Lang Nu Lao Cai.CT tu 0071000764683 LE THU THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5213 - 04722	200,000.00	559134.130924.232748.TRAN THI KIEU NGAU chuyen tien ung ho xay dung lang Nu , Lao Cai, ma GD 249704009

9/14/2024	5387 - 01960	5,000,000.00	0200970422091323265920240LCW522 694.1960.232650.MAI THI LE TICH chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/14/2024	5242 - 88366	200,000.00	MBVCB.7027882815.DAO THU THAO chuyen tien ung ho lang Nu.CT tu 0961000041198 DAO THU THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5390 - 00746	200,000.00	0200970415091323254620245Xz54658 76.746.232522.LUONG NGOC VU Chuyen tien
9/14/2024	5218 - 01822	300,000.00	465373.130924.232446.Gia dinh Trang Uyen Hung ung ho xay nha cho 37 ho dan thon lang Nu Lao Cai FT24258316998009
9/14/2024	5387 - 99660	1,000,000.00	020097041509132324252024uAgy4647 72.99660.232425.Chuyen tien ung ho tai thiet lang Nu Lao Cai
9/14/2024	5212 - 98690	300,000.00	118803.130924.232318.PHAM VAN HUNG CHUYEN KHOAN UNG HO QUY TAM LONG VIET-130924- 23:22:33 118803

9/14/2024	5245 - 88023	300,000.00	MBVCB.7027868374.Gia dinh chau Pham Minh Tuan ung ho.CT tu 0901000055380 VU KIEU OANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5245 - 88013	100,000.00	MBVCB.7027868469.BUI THU HIEN chuyen tien.CT tu 0021000248242 BUI THU HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5218 - 98106	770,000.00	858352.130924.232129.Con Tien Dung 3GE Newton5 ung ho con lon tiet kiem cho dong bao bi bao lu
9/14/2024	5217 - 97819	100,000.00	459941.130924.232131.NGUYEN HONG NHUNG chuyen FT24258122770494
9/14/2024	5217 - 98032	500,000.00	459770.130924.232125.Ung ho xay lang Nu lao cai FT24258037405353
9/14/2024	5218 - 95932	200,000.00	457815.130924.232019.Ung ho dong bao lu lut FT24258272749100
9/14/2024	5218 - 95905	100,000.00	457718.130924.232016.NGUYEN KHANH LINH ung ho thon lang Nu

			FT24258609579457	
9/14/2024	5212 - 95349	100,000.00	553396.130924.231937.Ung ho thon lang nu	
9/14/2024	5243 - 87819	100,000.00	MBVCB.7027865260.TRAN THI LAN chuyen tien.CT tu 0341006821377 TRAN THI LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5217 - 94334	1,000,000.00	454020.130924.231808.Lao cai co len nhe FT24258397083020	

9/14/2024	5216 - 91425	1,000,000.00	451401.130924.231638.NGUYEN THI BINH chuyen gop xay nha Lang Nu-Lao Cai. Mong ba con co lai duoc ngoi nha de on dinh cuoc song. Em cam on VTV a FT24258596060609	
9/14/2024	5214 - 88619	200,000.00	527539.130924.231349.Ung ho xay nha Lang Nu	
9/14/2024	5189 - 89144	1,000,000.00	020097042209132313072024G81O273 001.89144.231245.NGUYEN THI TUYET chuyen tien	

9/14/2024	5387 - 87654	200,000.00	020097042209132312002024EBUX770 284.87654.231137.Chau le tien dat ung ho lang nu	
9/14/2024	5240 - 87117	5,000,000.00	MBVCB.7027832027.ha bui sohee ung ho ba con lang nu lao cai.CT tu 1045403333 PHAM THE KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/14/2024	5219 - 86029	300,000.00	845117.130924.231124.Minh Hien UH xay nha cho nguoi dan vung lu	
9/14/2024	5388 - 87308	100,000.00	020097042209132311192024F8RN119 253.87308.231120.CAP THI NGA chuyen tien ung ho ba con vung lu	
9/14/2024	5209 - 78492	200,000.00	432997.130924.230624.NGUYEN THI HIEN chuyen FT24258302700680	
9/14/2024	5214 - 77211	100,000.00	134961.130924.230557.NGUYEN THI THU HUYEN UNG HO TAI THIET LANG NU	

9/14/2024	5209 - 76544	200,000.00	835289.130924.230501.LAI THI HOANG OANH Chuyen tien ung ho xay dung lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5388 - 79688	2,000,000.00	020097042209132304572024NXDH140 214.79688.230458.DINH THI NGA chuyen tien chung tay ung ho dong bao thiet hai do bao lu gay ra.	
9/14/2024	5389 - 80299	200,000.00	020097042209132304442024N4T2841 360.80299.230435.DAO THI THUY NHI chuyen tien	
9/14/2024	5390 - 80149	100,000.00	020097041509132304282024SvQf4464 14.80149.230428.con xin gui chut tam long nho ung ho xay dung nha o dan thon Lang Nu	
9/14/2024	5241 - 86184	200,000.00	MBVCB.7027799513.TA THI NGUYET THU chuyen tien ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 9906211339 TA THI NGUYET THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5212 - 69199	500,000.00	421147.130924.230017.LE THUY CHI chuyen tien ung ho xay lai lang Nu Lao cai FT24258070597454	
9/14/2024	5209 - 70006	50,000.00	164437.130924.230017.Ung ho ba con nhan dan thon Lang Nu	
9/14/2024	5387 - 74512	200,000.00	0200970422091323001120243BGY636 428.74512.225948.LE XUAN ANH chuyen tien	
9/14/2024	5209 - 68896	200,000.00	391804.130924.230007.Do Huyen gui chut tam long den ba con lang Nu Lao Cai	
9/14/2024	5017 - 68727	500,000.00	420497.130924.225958.THUY LIEN UNG HO DONG BAO LU LUT CON BAO SO 3 FT24258096163018	
9/14/2024	5240 - 85704	1,000,000.00	MBVCB.7027786063.PHAM QUYNH HOA chuyen tien ung ho thon lang Nu.CT tu 0971000000888 PHAM QUYNH HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/14/2024	5239 - 85656	300,000.00	MBVCB.702777412.DINH THI THUY PHUONG chuyen tien.CT tu 1047467526 DINH THI THUY PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5388 - 66565	100,000.00	020097042209132254082024K5ZN160 985.66565.225409.QUACH LE QUYNH NGOC ung ho thon lang Nu
9/14/2024	5212 - 60335	500,000.00	535378.130924.225216.Ung ho thon lang Nu

9/14/2024	5242 - 85050	700,000.00	MBVCB.7027754181.mua binh gom ung ho xay nha dan lang Nu.CT tu 0711006699889 NGUYEN PHUONG THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/14/2024	5017 - 60024	500,000.00	471339.130924.225150.Ung ho lang nu
9/13/2024	5390 - 63600	110,000.00	020097041509132251182024Shth4318 60.63600.225109.NGUYEN THI THANH NHAN chuyen tien ung ho lu lut

9/13/2024	5240 - 84817	1,000,000.00	MBVCB.7027742559.BUI HOANG LINH chung tay cung quy tam long viet.CT tu 0971008611116 BUI HOANG LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5161 - 09552	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66769467027.20240913.667694670270329729484_Nguyen Cam Thuy ho tro bi anh huong boi con bao so 3
9/13/2024	5389 - 58459	500,000.00	0200970422091322472220248IM02248 00.58459.224722.mong ba con Lang Nu manh me vuot qua
9/13/2024	5240 - 84327	1,000,000.00	MBVCB.7027729049.BUI THI THEU ung ho dong bao lu lut.CT tu 9983105207 BUI THI THEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5189 - 55676	1,000,000.00	020097041509132245222024YRvL425 087.55676.224522.Mai Tran ung ho xay lang Nu -Lao cai
9/13/2024	5388 - 55667	500,000.00	020097040509132245212024VVWK024

			315.55667.224512.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI HONG chuyen tien ung ho ba con vung lu yen bai	
9/13/2024	5214 - 49202	1,000,000.00	530060.130924.224510.CHU THANH HUYEN khac phuc hau qua sau bao so 3	
9/13/2024	5214 - 48125	500,000.00	419494.130924.224450.Tran Thi Tuyet Lan chuyen tien ung ho dong bao bao lut	
9/13/2024	5390 - 53671	500,000.00	020097041509132243542024cfEo4228 47.53671.224354.NGUYEN THI HONG chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut	
9/13/2024	5390 - 52928	300,000.00	020097042209132243432024UNV7999 673.52928.224344.Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5189 - 52890	500,000.00	0200970415091322434120247GSn422 708.52890.224341.TRAN MANH TUYEN chuyen tien ung ho dong bao bi anh huong bao so 3	

9/13/2024	5241 - 83922	500,000.00	MBVCB.7027715284.UNG HO DONG BAO BI LU LUT.CT tu 0071000911294 NGUYEN THAI TUNG QUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5240 - 83827	1,000,000.00	MBVCB.7027710671.Chau LY TRAN THU THAO - Lop 4E trung tieu hoc Doi Can 2 Thai Nguyen ung ho.CT tu 3368948888 TRAN LE HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5216 - 41489	500,000.00	811978.130924.224105.TLP ung ho thon Lang Nu
9/13/2024	5218 - 40531	1,000,000.00	376876.130924.224045.Thuong lam ung ho dong bao bi lu lut FT24258363037203
9/13/2024	5017 - 41206	50,000.00	791466.130924.224039.LE NGOC KHANH LINH Chuyen tien
9/13/2024	5218 - 40086	500,000.00	418012.130924.224021.Vuong Dinh Tuan chuyen tien ung ho dong bao bao lut
9/13/2024	5217 - 39932	1,000,000.00	790933.130924.224008.NGUYEN THI MY HA Chuyen tien

9/13/2024	5214 - 39926	100,000.00	132520.130924.224013.Nguyen Thi Huong chuyen tien	
9/13/2024	5189 - 48577	200,000.00	020097041509132240132024qSGj4183 39.48577.224013.QR - DAO PHU QUYET chuyen tien ung ho dong bao bij lu lut	

9/13/2024	5388 - 48354	100,000.00	020097040509132239572024WLL9018 874.48354.223957.Vietcombank:12356 67979:NGO THI BEN chuyen tien ho tro ba con vung sat lo lu quet	
9/13/2024	5387 - 48196	200,000.00	020097040509132239462024SGHU018 670.48196.223946.Vietcombank:12356 67979:HAN THI HONG YEN chuyen tien UH dong bao lu lut	
9/13/2024	5214 - 39192	500,000.00	525629.130924.223933.TRAN HIEU LE chuyen tien	
9/13/2024	5215 - 38248	200,000.00	788911.130924.223911.DAO THI MINH NGUYET Chuyen tien ung ho ba con lang Nu Lao cai	

9/13/2024	5217 - 38189	2,000,000.00	525426.130924.223920.HUYNH THI HONG HANH chuyen tien ung ho thon lang nu
9/13/2024	5388 - 46478	100,000.00	020097042209132239172024IRX51051 16.46478.223918.con chua lam ra tien nhung vay me de ung ho lut mai sau di lam co tien thi ung ho nhieu hon
9/13/2024	5213 - 37574	500,000.00	893859.130924.223859.Giup nan nhan bao so 3Yagi
9/13/2024	5213 - 36897	300,000.00	787681.130924.223850.LUU DINH TIEN CK
9/13/2024	5215 - 36863	200,000.00	372292.130924.223852.hien nguyen toi yeu viet nam FT24258730942643

9/13/2024	5239 - 83324	300,000.00	MBVCB.7027691218.KIEU THANH VAN chuyen tien ung ho ba con.CT tu 0011002672294 KIEU THANH VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 37050	300,000.00	090706.130924.223942.NGUYEN THANH BINH chuyen khoan-130924-22:38:29 090706

9/13/2024	5387 - 45996	500,000.00	020097041509132238282024BwFU416 091.45996.223828.Ung ho dong bao khac phuc hau qua bao so 3 nam 2024	
9/13/2024	5209 - 36549	300,000.00	433053.130924.223826.2 con Nam Quan ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5390 - 45967	500,000.00	020097040509132238262024L3980172 52.45967.223826.Vietcombank:123566 7979:NGUYEN THI TO ANH chuyen tien ung ho lang Nu	
9/13/2024	5209 - 35930	500,000.00	090614.130924.223822.GIA DINH VY HAN AN CHIA SE CUNG LANG NU- 130924-22:38:21 090614	
9/13/2024	5240 - 83274	50,000.00	MBVCB.7027683878.tam long nho cau mong lang Nu vuot qua kho khan .CT tu 1012509316 NGUYEN HOANG YEN NHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5219 - 35683	1,000,000.00	508157.130924.223802.Nguyen Thi Hong chuyen tien den quy tam long viet , ung ho lang nu bi sat lo dat .	

9/13/2024	5078 - 76706	1,000,000.00	MBVCB.7027683246.HOANG THI THUY chuyen tien ung ho.CT tu 9915831078 HOANG THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5245 - 83206	2,000,000.00	MBVCB.7027680376.LE THI HUYEN gia dinh huyen cuong ung ho ba con lang nu.CT tu 0821000159086 LE THI HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5240 - 83151	500,000.00	MBVCB.7027687924.NGUYEN THI THI chuyen tien ung ho bao lut.CT tu 0031000295156 NGUYEN THI THI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5389 - 44198	200,000.00	0200970405091322371120245DY9015 906.44198.223711.Vietcombank:12356 67979:ung ho dong bao bi lu lut mien bac
9/13/2024	5209 - 33626	500,000.00	089710.130924.223818.UNG HO DONG BAO BI BAO LUT-130924-22:37:09 089710
9/13/2024	5017 - 34505	2,611.00	482514.130924.223708.cko co nhieu a

9/13/2024	5390 - 44169	200,000.00	020097042209132237082024HF8J5466 34.44169.223708.DOAN DIEU LINH chuyen tien
9/13/2024	5217 - 34413	200,000.00	130685.130924.223703.Ung ho bao lut

9/13/2024	5387 - 44095	1,000,000.00	0200970405091322370120244QFQ015 696.44095.223701.Vietcombank:12356 67979:DUONG VAN THANH ung ho dan lang nu
9/13/2024	5388 - 43685	1,000,000.00	020097041509132236592024hbue4140 14.43685.223659.con Dang Nhat Anh ung ho a
9/13/2024	5189 - 42949	100,000.00	020097041509132236502024JxPA4134 01.42949.223627.NGUYEN THI CHIN chuyen tien ung ho lu lut
9/13/2024	5389 - 42950	500,000.00	020097041509132236512024h4154134 02.42950.223651.NGUYEN TRONG HIEP ung ho ddong bao bi thien tai tai thon lu xa phuc thang lao caiChuyen tien

9/13/2024	5388 - 43441	50,000.00	020097041509132236422024Jx7x4132 95.43441.223618.GD Tuan Phuong Uh nguoi dan Lao Cai
9/13/2024	5215 - 32983	1,000,000.00	366697.130924.223636.CHU THI THU HA chuyen tien ung ho dong bao lu lut FT24258641721020
9/13/2024	5214 - 32860	9,812.00	366352.130924.223628.PHAN VIET QUANG chuyen tien FT24258614327303
9/13/2024	5213 - 31903	3,000,000.00	366319.130924.223627.Nguyen thanh trung ck ung ho dong bao bi bao lut do con bao so 3 FT24258007007628

9/13/2024	5214 - 32581	100,000.00	224406.130924.223609.IBFT NGUYEN THI NGUYET chuyen tung ho
9/13/2024	5388 - 42352	50,000.00	020097042209132236022024EP8R171 201.42352.223553.ung ho ba con vung lu
9/13/2024	5213 - 32463	500,000.00	781776.130924.223552.NGUYEN THI THANH VAN Chuyen tien

9/13/2024	5220 - 31533	450,000.00	146611.130924.223600.Xin ung ho	
9/13/2024	5017 - 31505	500,000.00	365173.130924.223558.LE THI HAI chuyen tien ung ho ba con lang nu FT24258611700079	
9/13/2024	5220 - 31502	1,000,000.00	426151.130924.223558.MC MUTAT chia se voi ba con Lang Nu	
9/13/2024	5078 - 76276	38,383.00	MBVCB.7027674227.NGUYEN QUYNH TRANG mot chut tam long ung ho nguoi dan vung lu .CT tu 1041194973 NGUYEN QUYNH TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5078 - 76257	200,000.00	MBVCB.7027674060.DO VAN THUONG chuyen tien ung ho lu lut.CT tu 0011001316533 DO VAN THUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5390 - 41669	100,000.00	0200970405091322354120246BHB014 284.41669.223541.Vietcombank:12356 67979:TRAN THI LUAN chuyen tien	

9/13/2024	5220 - 31117	300,000.00	522206.130924.223535.DAO xin chia se ung ho lang nu tai thiet cuoc song	
-----------	--------------	------------	--	--

9/13/2024	5189 - 41416	200,000.00	0200970422091322352320245ASZ887 202.41416.223523.TRAN THI QUYT ung ho dong bao	
9/13/2024	5161 - 07530	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66768914573.20240913.667689145730342459809_NHU NGOC Phu Kiet Tien Giang - Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5209 - 30687	500,000.00	145974.130924.223514.ung ho nguoi dan vung lu	
9/13/2024	5390 - 41261	100,000.00	0200970422091322351220244A6P643 529.41261.223513.VU CONG KHANH hai phong ung ho bao lu vi nguoi ngheo	
9/13/2024	5242 - 82865	200,000.00	MBVCB.7027672750.VU NGOC LAM chuyen tien.CT tu 9979982886 VU NGOC LAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5215 - 29709	100,000.00	363167.130924.223510.DO QUANG HOA chuyen ung ho dong bao vung lu lut FT24258100601220	
9/13/2024	5389 - 40707	1,000,000.00	0200970422091322350820248A2B457 625.40707.223509.TRINH TRA MY xay lai lang Nu	

9/13/2024	5213 - 29674	100,000.00	363083.130924.223508.PHAM THI THUY TRANG ung ho lang nu FT24258426086410	
9/13/2024	5390 - 40634	100,000.00	020097040509132235032024Y1J3013584.40634.223503.Vietcombank:1235667979:CAO THI BE chuyen tien ung ho xay lai Lang Nu	
9/13/2024	5389 - 41053	500,000.00	0200970422091322345720249E6X168991.41053.223458.DANG THI QUYEN chuyen tien chut tam long nho cua e gui quy xay nha cho nguoi dan lu Yen Bai ak	
9/13/2024	5189 - 39957	100,000.00	0200970415091322345020246ZUy411057.39957.223450.QR - Viet Nam co len Lang Nu co len	
9/13/2024	5189 - 40434	500,000.00	0200970422091322344520242MF8910948.40434.223446.ung ho thon lang Nu	
9/13/2024	5216 - 29263	1,000,000.00	780031.130924.223436.GiaMinh ung ho dong bao lu lut lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5245 - 82787	200,000.00	MBVCB.7027671224.NGUYEN MANH TUAN chuyen tien.CT tu 0011001835600 NGUYEN MANH TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5388 - 40231	100,000.00	020097041509132234272024cwhy4105 19.40231.223403.VU NGOC TUYEN Chuyen tien
9/13/2024	5389 - 39610	100,000.00	02009704220913223425202478WY524 488.39610.223426.PHAM TAT THANG chuyen tien
9/13/2024	5214 - 27661	300,000.00	360571.130924.223407.TRAN THI HIEN chuyen tien FT24258713391008
9/13/2024	5390 - 38871	200,000.00	0200970422091322335620248HYP110 216.38871.223357.ung ho ba con vung lu
9/13/2024	5218 - 27284	500,000.00	359521.130924.223342.PHAM THI KIM NGUYET chuyen tien FT24258492747008

9/13/2024	5017 - 27236	50,000.00	777639.130924.223336.cua it long nhieu a	
9/13/2024	5161 - 07201	1,000,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66768432879.20240913.66768432879- 0329596861_Ung ho lang Nu	
9/13/2024	5219 - 23592	200,000.00	220615.130924.223137.IBFT NGUYEN THUY DUNG chuyen tien ung ho lang nu	
9/13/2024	5219 - 23448	100,000.00	772915.130924.223115.TRAN HOANG SON ung ho xay nha cho ba con vung lu	
9/13/2024	5213 - 22449	1,000,000.00	353101.130924.223111.Van va Uyen ho tro xay Lang Nu FT24258890372101	
9/13/2024	5242 - 82123	500,000.00	MBVCB.7027646090.TRAN THUY DUNG VCB NHN ung ho thon lang Nu.CT tu 0301002818022 TRAN THUY DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5220 - 20863	200,000.00	769843.130924.222947.ung ho thon Lang Nu	

9/13/2024	5241 - 81921	1,000,000.00	MBVCB.7027631633.UNG HO THON LANG NU.CT tu 0971000033336 VU THI THU HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5220 - 16834	500,000.00	346069.130924.222828.Gia dinh ho ba ung ho lang nu lao cai FT24258330709061	
9/13/2024	5239 - 81622	100,000.00	MBVCB.7027628702.Ung ho viec xd nha o cho 37 ho dan thon Lang Nu.CT tu 0731000729025 NGUYEN THI TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5242 - 81180	100,000.00	MBVCB.7027619591.tuy khong nhieu nhung cung mong duoc gop 1 phan nho ak .CT tu 1014842264 NGUYEN THUY TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5220 - 06637	100,000.00	652634.130924.222416.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5220 - 03406	500,000.00	646278.130924.222309.Ung ho xay Lang Nu Lao cai	

9/13/2024	5219 - 01792	100,000.00	753436.130924.222241.NGUYEN NGOC TAN Chuyen tien vao QUY TAM LONG VIET ung ho dong bao mat mat do bao so 3
9/13/2024	5215 - 00545	500,000.00	510363.130924.222230.Ung ho dong bao lu lut
9/13/2024	5390 - 23297	200,000.00	0200970405091322221220246VKG099 000.23297.222212.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI HUE chuyen tien ung ho dong bao lu lut
9/13/2024	5389 - 22008	100,000.00	02009704050913222055202480RV097 923.22008.222055.Vietcombank:12356 67979:PHAM THI PHUONG chuyen tien ung ho tai thiet xay dung lai nha o cho cac ho dan lang Nu
9/13/2024	5213 - 93264	200,000.00	745824.130924.221952.HA THI DUNG Chuyen tien ung ho xay lang Nu, Lao Cai

9/13/2024	5240 - 80346	200,000.00	MBVCB.7027589333.Chuyen tien UH tai thiet lang Nu, chuc ba con som on dinh cuoc song..CT tu 0041001103499 DUONG THI THUY LIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5017 - 87711	200,000.00	318763.130924.221822.Tai thiet lang nu FT24258260778560
9/13/2024	5213 - 87179	500,000.00	366859.130924.221803.Ung ho xay dung Lang Nu - Lao Cai (by TPBank ChatPay)
9/13/2024	5216 - 85000	200,000.00	396424.130924.221746.HOANG NHU NGOC ung ho lang Nu
9/13/2024	5218 - 85002	1,000,000.00	364018.130924.221720.Ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5017 - 81944	5,000,000.00	608388.130924.221644.PHAM HONG MINH chuyen tien Ung ho Thon Lang Nu
9/13/2024	5216 - 81029	200,000.00	605266.130924.221612.BUI QUOC KIEN chuyen tien

9/13/2024	5219 - 80261	1,000,000.00	736442.130924.221557.HOANG DINH QUANG Chuyen tien ung ho vung bao lu anh huong do con bao Yagi	
9/13/2024	5217 - 79783	2,000,000.00	312140.130924.221605.KIEU THI THU HIEN chuyen tien ung ho lu lut FT24258450105322	
9/13/2024	5214 - 79297	2,000,000.00	311375.130924.221549.GD NGUYEN NGOC VAN UNG HO XAY LANG NU LAO CAI FT24258614252207	
9/13/2024	5243 - 79501	100,000.00	MBVCB.7027566851. chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0441000742162 PHAM HONG PHI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 75169	1,000,000.00	373167.130924.221454.NGUYEN NHU MANH chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut	
9/13/2024	5078 - 71218	500,000.00	MBVCB.7027553351.NGUYEN XUAN TINH chuyen tien.CT tu 0031000520095 NGUYEN XUAN TINH toi1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5212 - 72606	100,000.00	071380.130924.221500.NGUYEN TRUONG SON chuyen khoan-130924-22:13:56 071380	
9/13/2024	5217 - 71223	1,000,000.00	730227.130924.221314.NGUYEN THI HOA Chuyen tien ung ho dong bao lu lut mien bac	
9/13/2024	5220 - 70551	200,000.00	584838.130924.221312.CAO THI SEN chuyen tienUH thon nang Nu	
9/13/2024	5243 - 78990	100,000.00	MBVCB.7027539410.LE CONG VINH chuyen tien ung ho dong bao lu lut.CT tu 0301000378339 LE CONG VINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5239 - 78830	100,000.00	MBVCB.7027537399.VU THI THUY chuyen tien ung ho xay lang Nu Lao cai.CT tu 0351000775918 VU THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5244 - 78823	300,000.00	MBVCB.7027536476.PHAM THI VAN chuyen tien uh xay lang nu Lao Cai .CT tu 0901000138788 PHAM THI VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5215 - 66070	1,000,000.00	725719.130924.221147.mong nguoi viet nam vuot qua bao
9/13/2024	5217 - 64281	1,000,000.00	724995.130924.221116.ung ho tai thiet Lang Nu
9/13/2024	5220 - 56916	100,000.00	292115.130924.220917.Ung ho lang lu,mong mn binh an -Thuong lam FT24258550078873
9/13/2024	5213 - 56858	200,000.00	291990.130924.220914.LUU THI CAM TIEN chuyen FT24258430345040
9/13/2024	5244 - 78031	500,000.00	MBVCB.7027502919.Linh-Quan ung ho xay dung lang Nu, Lao Cai.CT tu 0041000326074 MAC NHU QUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5242 - 77998	500,000.00	MBVCB.7027513080.Gd 3B chung tay xay lai lang Nu Lao Cai.CT tu 7979922345 TRINH THI TAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5017 - 44720	100,000.00	709458.130924.220532.MAI THI NGOC ANH Chuyen tien xd lang Nu ,Lao Cai

9/13/2024	5189 - 07666	500,000.00	020097040509132204562024DQX8082 989.7666.220456.Vietcombank:123566 7979:ung ho thon lang nu
9/13/2024	5213 - 40412	100,000.00	276632.130924.220419.NGUYEN THI HONG THINH ung ho tien xay nha cho ba con FT24258707797554

9/13/2024	5078 - 68254	200,000.00	MBVCB.7027488272.ung ho xay dung nha lang nu.CT tu 0301000397083 NGUYEN ANH TUYET toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 02031	200,000.00	0200970422091322004320243K5N820 172.2031.220044.TRAN THI NGOC BICH gop phan giup ba con Lang Nu
9/13/2024	5215 - 29731	1,000,000.00	265029.130924.220038.BUI THI HIEN ung ho xay lang Nu,Lao Cai FT24258340453184
9/13/2024	5189 - 00426	200,000.00	0200970422091321595320248UU5686 976.426.215954.ung ho xay lai lang Nu

9/13/2024	5243 - 76202	100,000.00	MBVCB.7027459007.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0881000469753 LUU NGOC HOANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 98352	200,000.00	020097041509132159252024PazU367 441.98352.215915.ung ho lang nu tai thiet cuoc song
9/13/2024	5389 - 95532	500,000.00	020097042209132157522024T3CH409 798.95532.215753.Dinh Van Quan chuyen vao Quy Tam Long Viet VTV ung ho dong bao gap kho khan do lu lut.

9/13/2024	5240 - 75149	500,000.00	MBVCB.7027423484.DO VAN THANH ung ho thon lang Nu.CT tu 0451000469418 DO VAN THANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5212 - 15198	5,000,000.00	481856.130924.215453.Nguyen thi van anh tp vinh nghe an ung ho DTHVN xay lai nha cho 37 ho dan lang nu Lao Cai
9/13/2024	5017 - 13335	100,000.00	675460.130924.215403.TRINH THU HUYEN Chuyen tien Ung ho xay lang

			Nu Lao Cai	
9/13/2024	5217 - 12592	200,000.00	108051.130924.215411.Tam long nho ung ho xay dung lang Nu	
9/13/2024	5209 - 10680	1,000,000.00	674112.130924.215325.KHUAT DUY LOC Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5243 - 74327	100,000.00	MBVCB.7027391460.ung ho xay dung nha cho nhan dan Lao Cai.CT tu 0351000875599 DINH THI BICH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5216 - 05714	100,000.00	550830.130924.215125.NGUYEN THUY DUNG ung ho xay lang Nu - Lao Cai, ma GD 249692102	
9/13/2024	5218 - 04927	500,000.00	666674.130924.215114.PHAM THI HA Chuyen tien ung ho xay lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5240 - 74086	100,000.00	MBVCB.7027388509.DINH THI MINH NGUYET chuyen tien ung ho xay lang Nu- lao cai.CT tu 1012925351 DINH THI MINH NGUYET toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5218 - 00353	200,000.00	755827.130924.214930.Mb co len
9/13/2024	5245 - 73815	200,000.00	MBVCB.7027378445.Dong long cung Nguoi Viet Nam.CT tu 1024757412 NGUYEN THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5241 - 73601	200,000.00	MBVCB.7027371269.ung ho xay lang Nu Lao Cai.CT tu 1047256419 PHAN NGOC ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5240 - 73198	400,000.00	MBVCB.7027354033.Chung con tang qua trung thu cho cac ban lang Nu, Lao Cai..CT tu 0591000402154 HOANG HUONG GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5240 - 73051	1,000,000.00	MBVCB.7027351386.NGUYEN QUOC HOA ck Ung ho thon Lang Nu.CT tu 0011001403000 NGUYEN QUOC HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5241 - 72616	300,000.00	MBVCB.7027345177.TON NU THANH HANG ung ho xay Lang Nu, Lao Cai.CT tu 1021843328 TON NU THANH HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 82393	500,000.00	202821.130924.214252.NGUYEN THI HA THU chuyen ung ho xay nha ba con Lang Nu FT24258772759280
9/13/2024	5388 - 59620	100,000.00	020097041509132140532024CVAI3296 01.59620.214053.Chau xin ung ho mot chut de xay nha cho ho dan o thon Lang Nu
9/13/2024	5390 - 55266	200,000.00	020097042209132138462024QFNE697 048.55266.213837.PHAM TU LINH chuyen tien ung xay lai Lang Nu o Lao Cai. Mong mng som co nha de o.
9/13/2024	5220 - 69178	200,000.00	622593.130924.213759.LY THI THAN

			Chuyen tien	
9/13/2024	5218 - 65192	500,000.00	618316.130924.213638.VO THI SEN ung ho xay dung lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5215 - 59502	1,000,000.00	174299.130924.213501.Ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24258488057725	
9/13/2024	5214 - 57338	500,000.00	189855.130924.213413.Ung ho xay lang nu	

9/13/2024	5241 - 69967	1,000,000.00	MBVCB.7027248214.LAM NGOC TRAM ung ho ba con Lang Nu.CT tu 9931119110 LAM NGOC TRAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5218 - 55716	100,000.00	169936.130924.213350.Bzbshw FT24258900028328	
9/13/2024	5017 - 54844	200,000.00	455370.130924.213329.GIAP THI BAC ung ho xay Lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5241 - 69254	2,000,000.00	MBVCB.7027228411.NGUYEN TRONG THANH BINH ung ho xay lang Nu o Lao Cai.CT tu 1037504513 NGUYEN TRONG THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 25771	500,000.00	020097042209132127162024QVL4263 196.25771.212717.NGUYEN THI MY HANH chuyen tien ung ho Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5078 - 55987	500,000.00	MBVCB.7027190481.Tin Tin ung ho xay lang Nu,Lao Cai..CT tu 0071000960136 DANG THANH LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5389 - 22322	1,000,000.00	020097041509132125552024gS8M294 109.22322.212555.ung ho xay nha cho Lang Nu lao Cai
9/13/2024	5244 - 67890	5,000,000.00	MBVCB.7027188434.DO THI BINH 66/90,Dong Khoi,P.Tan Hiep,Bien Hoa,Dong Nai Ung Ho Ba Con Lu Lut.CT tu 0121000928410 DO THI

			BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5241 - 67405	10,000,000.00	MBVCB.7027164334. Thien Bao Do (Lily) ung ho Quy Tam Long Viet Xay Nha Cho Ho Thon Lang Nu Lao Cai .CT tu 0531002494260 DO THI THANH HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5387 - 15852	300,000.00	020097042209132123462024C3U4361 832.15852.212347.Ung ho xay lang Nu	
9/13/2024	5017 - 30552	200,000.00	378147.130924.212313.gd coca ung ho lang nu lao cai	
9/13/2024	5218 - 30238	500,000.00	127499.130924.212305.Thanh ung ho xay lang nu lao cai FT24258890113117	
9/13/2024	5388 - 14289	500,000.00	020097042209132122332024D9047319 80.14289.212210.hai chau Pham Bao Nam va Pham Bao Anh ung ho dan thon lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5390 - 14080	100,000.00	020097041509132122242024BsPE285 252.14080.212224.DO NGUYEN NGUYET ANH ung ho xay dung nha o lang nu lao cai
-----------	--------------	------------	--

9/13/2024	5218 - 26738	300,000.00	123717.130924.212205.Chung tay ung ho xay lai Lang Nu FT24258078368294
9/13/2024	5245 - 66839	300,000.00	MBVCB.7027156390.PHAN DINH NAM chuyen tien.CT tu 0251002769525 PHAN THUY HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5218 - 25035	200,000.00	560577.130924.212113.BUI THI TIEN Chuyen tien ung ho xay lang
9/13/2024	5241 - 66664	2,000,000.00	MBVCB.7027143503.ung ho 37 dan thon Lang Nu.CT tu 1032366666 NGUYEN THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5078 - 54142	1,000,000.00	MBVCB.7027146020.VU THI OANH xin ung ho xay lang nu , lao cai.CT tu 1013047905 VU THI OANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5390 - 07221	5,000,000.00	020097040509132120012024JV4H091 261.7221.212001.Vietcombank:123566 7979: chuyen tien
9/13/2024	5189 - 02089	1,000,000.00	020097041509132117572024hn0Q274 065.2089.211757.PHAM THI LUONG UNG HO DAN THON LANG NU
9/13/2024	5218 - 12704	300,000.00	434348.130924.211743.unghobao

9/13/2024	5161 - 89846	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66764300960.20240913.667643009600813007092_Con xin dong gop 1 phan nho mong nguoi dan o Lang Nu duoc binh an a
9/13/2024	5161 - 89820	300,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66764301642.20240913.667643016420967742903_LE THIEN QUYNH BAO chuyen tien ung ho thon lang Nu
9/13/2024	5209 - 09039	1,000,000.00	990040.130924.211617.NGUYEN VIET DUNG Chuyen tien ung ho thon Lang Nu

9/13/2024	5387 - 98176	200,000.00	020097042209132116232024TWWD79 3515.98176.211624.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho xay nha cho lang cu bi anh huong bao so 3 cua it long nhieu cau mong nguoi o lai som vuot qua noi dau
9/13/2024	5213 - 08715	1,000,000.00	989174.130924.211616.NGUYEN THI LAN HUONG Chuyen tien xay dung lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5389 - 97195	500,000.00	020097042209132116182024TUB4908 256.97195.211609.TRAN PHUONG ANH ung ho xay dung Lang Nu

9/13/2024	5215 - 02080	1,000,000.00	979993.130924.211408.NGUYEN ANH TUAN chuyen vao QUY TAM LONG VIET VTV tien ung ho dong bao bao lut
9/13/2024	5212 - 00244	1,000,000.00	091163.130924.211338.ung ho xay nha lao cai FT24258641411006
9/13/2024	5017 - 95825	100,000.00	086376.130924.211225.UH tai thiet lang Nu FT24258068095149
9/13/2024	5189 - 84530	1,000,000.00	020097042209132111302024ON92350 947.84530.211131.DINH TRONG DUC chuyen tien

9/13/2024	5242 - 63967	50,000.00	MBVCB.7027053504.Ung ho xay dung Lang Nu - Lao Cai.CT tu 0261003460106 NGUYEN THI DIEM HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5017 - 94017	200,000.00	970348.130924.211121.VU THI HUONG GIANG Chuyen tien	
9/13/2024	5388 - 84187	50,000.00	020097042209132111142024VE9U757 852.84187.211051.ung ho dong bao lu lut mien bac	
9/13/2024	5220 - 89471	200,000.00	078375.130924.211022.Ung ho Lang Nu FT24257207006007	
9/13/2024	5189 - 79261	300,000.00	0200970422091321093420243QN8552 602.79261.210935.BUI THI HUONG chuyen tien	
9/13/2024	5213 - 85189	100,000.00	961425.130924.210854.NGUYEN DAC DOAN THANG gui Quy Tam Long Viet	

9/13/2024	5242 - 63144		100,000.00	MBVCB.7027036430.NGUYEN THUY NGAN chuyen tien ung ho xay dung nha o Lang Nu.CT tu 0341006829038 NGUYEN THUY NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5189 - 73798		100,000.00	020097041509132107252024Mfeo2462 16.73798.210701.Mong ba con som on dinh lai cuoc song
9/13/2024	5389 - 72175		200,000.00	020097041509132106572024HOWq24 4779.72175.210648.Ung ho thon Lang Nu
9/13/2024	5214 - 76231		100,000.00	995959.130924.210557.DOAN PHUONG THAO Chuyen tien ung ho dong bao thon Na lu
9/13/2024	5189 - 69456		300,000.00	0200970415091321055020248P2g2417 34.69456.210550.LE QUOC BAO chuyen tien
9/13/2024	5389 - 69357		200,000.00	020097041509132105462024qLor2421 52.69357.210546.HA THI MY DUYEN Chuyen tien ung ho xay nha cho ba con lang Nu

9/13/2024	5212 - 73307	200,000.00	058317.130924.210519.NGUYEN THI CHUYEN chuyen ung ho cho lang nu Lao Cai FT24257035143760
-----------	--------------	------------	---

9/13/2024	5242 - 61925	100,000.00	MBVCB.7026988469.Ung ho thon Lang Nu. Mong ba con som vuot qua noi dau nay..CT tu 0711000257649 NGUYEN NGOC MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5017 - 70126	50,000.00	053897.130924.210411.Ho tro thiet lap cuoc song Lang Nu FT24257070501444
9/13/2024	5389 - 64633	200,000.00	020097042209132104082024DSTA686 218.64633.210410.ung ho xay nha cho lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5387 - 63715	200,000.00	020097042209132103542024ZRUI6725 46.63715.210355.ung ho lu lut
9/13/2024	5219 - 66177	100,000.00	938225.130924.210303.LE MAI HUONG Chuyen tien ung ho
9/13/2024	5387 - 58970	500,000.00	020097041509132102162024SL152321 73.58970.210216.LAM QUANG CHUNG chuyen tien

9/13/2024	5220 - 60296	100,000.00	929563.130924.210104.MA THI BICH Chuyen tien ung ho xd lang Nu	
9/13/2024	5240 - 61006	500,000.00	MBVCB.7026959084.ung ho xay lang Nu Lao Cai.CT tu 0011004234116 PHAM THI ANH THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5241 - 60336	500,000.00	MBVCB.7026938443.N. V. Giap ung ho ba con thon Lang Nu. Mong ba con co gang xay dung lai cuoc song.CT tu 0491000047620 NGUYEN VAN GIAP toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5390 - 48275	200,000.00	0200970415091320580320245VHX220 844.48275.205803.LE THI MY Chuyen tien ung ho xay nha cho ba con Lang Nu	
9/13/2024	5017 - 47913	3,000,000.00	993870.130924.205910.LE THI THU TRANG CHUYEN KHOAN UNG HO XAY LAI LANG NU-130924-20:57:57 993870	

9/13/2024	5387 - 47036	100,000.00	020097041509132057432024CDwU219 410.47036.205743.Sea Light ung ho xay Lang Nu - Lao Cai	
9/13/2024	5216 - 45937	100,000.00	993193.130924.205718.UNG HO XAY LANG NU - LAO CAI-130924-20:57:18 993193	
9/13/2024	5017 - 40041	200,000.00	017953.130924.205523.Ung ho xay lang Nu ,Lao cai FT24257878573003	
9/13/2024	5243 - 59096	100,000.00	MBVCB.7026898500.CHUT TAM LONG XAY DUNG LANG NU-LaO Cai.CT tu 0121000711712 NGUYEN DINH SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5161 - 84106	10,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66762245405.20240913.667622454050971832910_con co chut tam long mong moi nguoi nhan a chuc moi nguoi deu binh an	

9/13/2024	5242 - 58675	200,000.00	MBVCB.7026880334.TRINH THI MAI HUONG chuyen tien UH XAY DUNG LAI LANG NU.CT tu 0011002186323 TRINH THI MAI HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5209 - 32148	200,000.00	347924.130924.205255.Ung ho thon Lang Nu chuc moi nguoi som vuot qua kho khan
9/13/2024	5215 - 29153	300,000.00	894037.130924.205202.TRAN THI BAC UNG HO XAY NHA LANG NU LAO CAI
9/13/2024	5212 - 27686	1,000,000.00	003348.130924.205151.PHAM THI QUYEN ung ho xay lang nu , lao cai FT24257022683927
9/13/2024	5213 - 26361	500,000.00	893001.130924.205043.con la Xuan Ninh . con va anh hai xin duoc gop mot it tien tu ong heo cua tui con . mong cac ban lang Nu som co duoc mot ngoi nha moi .
9/13/2024	5245 - 57882	300,000.00	MBVCB.7026855012.BAN THI KIEU chuyen tien.CT tu 1016907873 BAN THI KIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5216 - 23210	500,000.00	259836.130924.205020.ung ho xay dung va tai thiet thon lang Nu	
9/13/2024	5189 - 23211	300,000.00	020097042209132049212024EG1D143 319.23211.204922.quyen gop xay dung lang Nu	
9/13/2024	5213 - 13848	100,000.00	987723.130924.204804.Ung ho thon Lang Nu FT24257914010040	
9/13/2024	5212 - 09779	30,000.00	966020.130924.204631.Uh lang nu	
9/13/2024	5213 - 08345	200,000.00	540379.130924.204621.ung ho xay dung lang nu., ma GD 249677534	
9/13/2024	5218 - 07678	200,000.00	978970.130924.204558.Xay nha lang Nu FT24257062854720	
9/13/2024	5219 - 07271	200,000.00	074816.130924.204545.IBFT THAI thi quynh xin ung ho a con kho moi nguoi con kho hon aj mong tat ca vuot qua a	
9/13/2024	5389 - 11379	100,000.00	020097041509132045222024Wakt1852 40.11379.204522.Selena - Mirae ung ho dong bao	

9/13/2024	5241 - 56270	200,000.00	MBVCB.7026792866.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 1025888074 DUONG AI PHUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 02403	4,000.00	967101.130924.204427.Ung ho thon Lang Nu
9/13/2024	5213 - 02318	123,456.00	972032.130924.204420.ung ho thon Lang Nu FT24257260422681
9/13/2024	5389 - 02975	200,000.00	020097040509132042522024C4J00906 41.2975.204252.Vietcombank:1235667 979:ung ho xay dung lang Lu Lao Cai
9/13/2024	5389 - 98504	200,000.00	020097041509132041152024CYuK173 344.98504.204105.Cau mong nhan dan lang Nu vuot qua mat va on dinh cuoc song
9/13/2024	5240 - 54885	100,000.00	MBVCB.7026765368.ung ho xay nha lang nu.CT tu 1016250031 PHAM THU HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5078 - 39210	300,000.00	MBVCB.7026744033.TRUONG THUY UNG HO XAY DUNG LANG NU LAO CAI.CT tu 9834011294 TRUONG THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5214 - 86895	500,000.00	954387.130924.204006.NGUYEN THI THANH VAN gop chut suc nho xay dung lai nha cho 37 ho dan Lang Nu Lao Cai FT24257060387763
9/13/2024	5213 - 82726	500,000.00	838678.130924.203853.DUONG THI MAI Chuyen tien ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5218 - 79762	200,000.00	945639.130924.203758.NGO ANH VY chuyen ung ho lang Nu Lao Cai FT24257844011353
9/13/2024	5214 - 79356	200,000.00	944837.130924.203747.2 chau Nhu Y Cat Tuong ung ho xay lai lang Nu,Lao Cai FT24257000948786
9/13/2024	5215 - 78309	3,000,000.00	944662.130924.203745.Ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24257609707375

9/13/2024	5078 - 37450	200,000.00	MBVCB.7026710954.NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien ung ho xay nha cho nguoi dan lang Nu.CT tu 0021002111335 PHAM THUY GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5217 - 71479	200,000.00	936388.130924.203548.TRAN THI YEN xin gop mot chut tam long gui nhan dan lang Nu chuc moi nguoi binh an FT24257033647001
9/13/2024	5390 - 81703	200,000.00	0200970415091320353620245nrt15638 3.81703.203536.Ung ho thon Lang Nu
9/13/2024	5215 - 70389	100,000.00	934346.130924.203519.Ung ho lang Nu FT24257595460390
9/13/2024	5244 - 53120	300,000.00	MBVCB.7026698631.NGUYEN THI THUY TRANG chuyen tien.CT tu 0281000370439 NGUYEN THI THUY TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 66794	200,000.00	820461.130924.203422.PHAN THI DUNG Ung ho thon Lang Nu

9/13/2024	5240 - 52611	200,000.00	MBVCB.7026680212.DONG THI DAI ung ho thon Lang Nu.CT tu 0031000193670 DONG THI DAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5217 - 57946	100,000.00	920610.130924.203203.Ung ho Lang Nu, moi nguoi co gang a FT24257549710520
9/13/2024	5189 - 67113	500,000.00	0200970422091320304220243LQM578 351.67113.203043.LE THI NHUNG chuyen tien ung ho xay dung lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5078 - 34863	100,000.00	MBVCB.7026637454.PHAM THI THUY chuyen tien.CT tu 0491001497800 PHAM THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5244 - 51239	200,000.00	MBVCB.7026645354.DUONG THI HUE chuyen tien ung ho tai thiet Lang Nu..CT tu 0731000788232 DUONG THI HUE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 47912	500,000.00	999638.130924.202905.LE HUONG VTV8 Ung ho dong bao bao lut

9/13/2024	5217 - 40921	200,000.00	789517.130924.202717.ung ho dong bao vung thien tai	
9/13/2024	5390 - 51735	100,000.00	02009704220913202552202439CN554 823.51735.202553.TRAN THI LAN ANH em xin gui chut ho tro mn a	
9/13/2024	5389 - 51584	300,000.00	0200970405091320254720241O9P039 495.51584.202547.Vietcombank:12356 67979:BichTram ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5388 - 50040	100,000.00	020097040509132025142024R4T6037 863.50040.202514.Vietcombank:12356 67979:gop chut tam long chia se voi Lang Nu cam on VTV	
9/13/2024	5189 - 48254	200,000.00	020097041509132024442024LURf1240 38.48254.202434.NGUYEN THI KIEU ANH chuyen tien ung ho xd lang Nu	
9/13/2024	5214 - 28831	200,000.00	775669.130924.202405.NGUYEN THI DONG Chuyen tien ung ho xay Lang Nu. Lao Cai	

9/13/2024	5216 - 26845	200,000.00	773509.130924.202334.NGUYEN VIET NGA Chuyen tien ung ho dong bao vung lu.
9/13/2024	5240 - 49360	500,000.00	MBVCB.7026561739.tu TP HCM gia dinh xin gop chut tinh cam de gop tay xay dung Nha cho Dan lang Nu.CT tu 0071000735743 NGUYEN THAO PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 42617	37,000.00	02009704220913202312202404QJ496 551.42617.202303.NGUYEN THI QUYNH HUONG chuyen tien
9/13/2024	5390 - 42565	30,000.00	020097041509132023112024AmW211 9146.42565.202311.ungho

9/13/2024	5387 - 40709	500,000.00	020097041509132022332024aUOJ116 786.40709.202224.QR - NGUYEN VAN LUAN chuyen tien dong hanh cung DTHVN cung chung tay cho mot ban Lang Nu Tinh Lao Cai
9/13/2024	5017 - 23538	500,000.00	769029.130924.202225.chau Hai chuyen tien tai thiet lang nu

9/13/2024	5161 - 75429	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66760534037.20240913.667605340370777049643_TRAN THI THANH THAO chuyen tien qua MoMo
9/13/2024	5239 - 48916	500,000.00	MBVCB.7026568192.chuyen tien binh gom ung ho xay nha cho ho dan lang Nu.CT tu 0011000581723 NGUYEN THI THU HA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 19589	1,000,000.00	950106.130924.202130.NGUYEN THI CAM THU CHUYEN KHOAN UNG HO XAY LANG NU - LAO CAI-130924- 20:21:26 950106
9/13/2024	5216 - 19415	100,000.00	356280.130924.202120.Ung ho xay lang Nu Lao cai a
9/13/2024	5213 - 13306	200,000.00	868011.130924.201946.TS ung ho xay lang cho ba con FT24257123453805

9/13/2024	5387 - 31017	100,000.00	020097042209132019102024X6I75300 25.31017.201912.nguyen thi Hang HN ck
-----------	--------------	------------	--

9/13/2024	5078 - 30471	200,000.00	MBVCB.7026529966.PHAM THI LE THUY chuyen tien ung ho xay lang Nu,Lao Cai.CT tu 0351000752535 PHAM THI LE THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5390 - 21584	200,000.00	020097040509132016242024JV2T0103 65.21584.201624.Vietcombank:123566 7979:DINH THUY LINH chuyen tien ung ho xay nha thon Lang Nu
9/13/2024	5213 - 00839	500,000.00	853138.130924.201620.Nguyen Vinh Khang lop 6 ung ho xay lang Nu, Lao Cai FT24257125880306
9/13/2024	5214 - 00824	100,000.00	853112.130924.201620.Ung ho xay lang Nu Lao Cai, mong dong bao luon binh an FT24257377211609
9/13/2024	5388 - 19171	100,000.00	020097042209132015322024TGTL647 424.19171.201533.TRAN THI THU HANG chuyen tien
9/13/2024	5218 - 96684	500,000.00	848223.130924.201513.Ung ho FT24257214274183

9/13/2024	5239 - 46665	200,000.00	MBVCB.7026482612.Chung tay ung ho thon lang Nu.CT tu 0841000059800 LE THI THUY HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 16105	500,000.00	020097042209132014192024M3L9213 148.16105.201420.chuyen tien binh gom ung ho xay nha cho ho dan lang Nu
9/13/2024	5213 - 91383	100,000.00	730631.130924.201346.TO THI HAI ANH Chuc ba con lang Nu som thiet lap lai cuoc song, manh khoe va binh an
9/13/2024	5243 - 46174	300,000.00	MBVCB.7026474187.Ung ho thong Lang Nu.CT tu 0341006859523 PHAM HUONG GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5239 - 46038	200,000.00	MBVCB.7026464078.ung ho xay lang Nu Lao Cai.CT tu 0721000526803 NGUYEN THI THUY VI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5388 - 11233	300,000.00	020097042209132013012024PBUP901 506.11233.201302.NONG THI NGOC THEM ung ho Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5219 - 88149	500,000.00	534101.130924.201253.Tran Thi Thuy Ninh Nam Dinh ung ho xay nha cho ba con Lang nu, Lao Cai, ma GD 249668427	
9/13/2024	5241 - 45785	1,000,000.00	MBVCB.7026460664.DO VAN LUAN chuyen tien.CT tu 0541000235010 DO VAN LUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5209 - 86240	500,000.00	836271.130924.201229.DANG THI HAO chuyen tien ung ho xay nha Lang Nu FT24257829027948	
9/13/2024	5387 - 04042	200,000.00	020097042209132010402024PNNC811 711.4042.201041.NGUYEN XUAN TRUONG chuyen tien ung ho dong bao thien tai bao lu	

9/13/2024	5390 - 01989	100,000.00	020097040509132010062024T1ZR090 717.1989.201006.Vietcombank:123566 7979:NGUYEN THI HONG NHUNG chuyen tien Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5239 - 44916	200,000.00	MBVCB.7026439076.ung ho lu luot.CT tu 0121000605594 MAI THANH BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5212 - 75652	200,000.00	339403.130924.200935.PHAM HUYEN BAO NGOC ung ho tai thiet Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5390 - 98520	200,000.00	020097041509132008552024NuOS975 618.98520.200855.Xay nha Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5243 - 44599	200,000.00	MBVCB.7026423532.NGUYEN VAN TUONG chung tay xay dung lang Nu !.CT tu 0731000744060 NGUYEN VAN TUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5388 - 95210	50,000.00	020097042209132007552024XCKO900 926.95210.200756.Ung ho xay Lang Nu	

			Lao Cai	
9/13/2024	5218 - 68055	200,000.00	701911.130924.200719.gop hat cat xay nha cho dong bao mien Bac bi lu lut	
9/13/2024	5216 - 63893	500,000.00	810970.130924.200640.NGUYEN TIEN DUNG chuyen tien ung ho ba con lang Nu FT24257900800403	
9/13/2024	5244 - 43830	500,000.00	MBVCB.7026405406.Ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 0071001154121 PHAM LAN HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5216 - 61612	100,000.00	334161.130924.200555.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien cac em trung hoc sap xay lai roi minh cung di hoc lai nhee thuong cac em that nhieu	
9/13/2024	5214 - 60367	500,000.00	759276.130924.200532.Le Thi Lan Huong ung ho dong bao lu lut	
9/13/2024	5219 - 60224	500,000.00	584830.130924.200528.Le Thi Cuc Vang ung ho xay lang Nu- Lao Cai	

9/13/2024	5214 - 58872	200,000.00	758257.130924.200515.ung ho xay lai nha cho Lang Nu	
9/13/2024	5189 - 87179	300,000.00	020097041509132005022024FGAM963 953.87179.200502.UH XAY LAI NHA CHO DAN LANG NU	

9/13/2024	5220 - 57433	500,000.00	965425.130924.200444.TRAN THI HA chuyen tien den QUY TAM LONG VIET 1235667979	
9/13/2024	5213 - 56359	100,000.00	801031.130924.200423.LE HUYEN TRANG chuyen FT24257353690049	
9/13/2024	5220 - 52785	1,000,000.00	796837.130924.200326.NONG QUE PHUONG em xin cung chung tay voi QTLV a FT24257958615395	
9/13/2024	5209 - 52317	10,000,000.00	681761.130924.200249.LAM THI KIM ANH Chuyen tien ung ho xay lang Nu, Lao Cai	
9/13/2024	5217 - 48189	500,000.00	791840.130924.200217.Gia dinh Nguyen Nhat Nam lop 5a3. Truong TH Phu Minh SS HN. UH xay lang Nu, Lao Cai FT24257100025023	

9/13/2024	5388 - 75906	300,000.00	02009704220913200202202497G3522 683.75906.200139.NGUYEN THI NHUNG chau goi la chut tam long gui den ba con
9/13/2024	5389 - 76472	50,000.00	020097042209132001432024O7H5878 843.76472.200144.VU THANH HIEN chuyen tien xay dung lai nha cho ba con LC
9/13/2024	5245 - 42288	100,000.00	MBVCB.7026346769.LUONG THANH SON chuyen tien xin duoc Ung ho thon Lang Nu.CT tu 9396328368 LUONG THANH SON toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5078 - 23132	100,000.00	MBVCB.7026340106.Tam long nho gui quy ung ho Lang Nu.CT tu 1040328620 NGO THUY LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5212 - 42110	200,000.00	923996.130924.200040.EM BE RONALDO UNG HO BA CON LANG NU - MONG MOI NGUOI SOM VUOT QUA NOI DAU-130924-20:00:41

			923996	
9/13/2024	5389 - 69819	200,000.00	020097042209131959572024XWVM12 1187.69819.195958.PHAM THI XUAN MAI chuyen tien ung ho ND lang Nu	
9/13/2024	5387 - 70218	100,000.00	0200970405091319594420244FZM058 489.70218.195944.Vietcombank:12356 67979:DANH THI THUY VI chuyen tien	
9/13/2024	5239 - 41631	200,000.00	MBVCB.7026324045.LE THI PHUONG DUNG chuyen tien.CT tu 1031485155 LE THI PHUONG DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5214 - 36112	200,000.00	666044.130924.195852.NGUYEN THI DUONG HONG ung ho xay lang nu lao cai	
9/13/2024	5390 - 65493	1,000,000.00	020097042209131958282024FLKC783 052.65493.195829.PHAM VIET HUNG ung ho nan nhan lang Nu	

9/13/2024	5390 - 64270	100,000.00	0200970405091319575420244XSV052 696.64270.195754.Vietcombank:12356 67979:ung ho Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5017 - 30828	200,000.00	322336.130924.195747.Chau Minh Tri ung ho xay dung nha lang Nu	
9/13/2024	5215 - 30534	1,000,000.00	699217.130924.195738.Ung ho xay lang nu Lao Cai	
9/13/2024	5244 - 40935	200,000.00	MBVCB.7026303530.NGUYEN THI HUYNH MO ung ho xay lang. LAOCAI.CT tu 1038394262 NGUYEN THI HUYNH MO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5214 - 27106	500,000.00	654873.130924.195620.DU THI THUY nha trang.khanh hoa.ung ho xay lang Nu.Lao cai.	
9/13/2024	5390 - 57203	200,000.00	020097042209131955452024SFNR924 322.57203.195546.LUONG THI THUY DUONG chuyen tien	
9/13/2024	5078 - 21029	200,000.00	MBVCB.7026286310.Cua it long nhieu, gui ve Lang Nu.CT tu 0331000415432 LE NGOC HAN toi 1235667979 QUY	

			TAM LONG VIET	
--	--	--	---------------	--

9/13/2024	5387 - 55151	200,000.00	0200970422091319550720244Y8S896 913.55151.195508.DAO HOANG TUE chuyen tien	
9/13/2024	5215 - 18284	1,000,000.00	423334.130924.195420.Be Chau anh ung ho xay lang nu lao cai	
9/13/2024	5390 - 52416	500,000.00	020097042209131954052024IM4Z3750 58.52416.195342.NGUYEN THI THANH THUY Ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5217 - 15267	100,000.00	948940.130924.195324.Ung ho lang nu	
9/13/2024	5387 - 49120	10,000,000.00	020097042209131952582024U7IV7530 30.49120.195258.Mong cac ho dan lang Nu som on dinh cuoc song.	
9/13/2024	5214 - 12656	300,000.00	750483.130924.195239.PHAM THI THU HUYEN ung ho xay lang Nu - Lao Cai FT24257112019850	

9/13/2024	5388 - 46385	200,000.00	020097040509131952282024XJP20357 02.46385.195228.Vietcombank:123566 7979:gui chut tam long nho den ba con lang nu mong moi nguoi binh an	
9/13/2024	5390 - 44759	200,000.00	020097042209131951582024QA13271 392.44759.195159.Ung ho xay Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5219 - 08980	300,000.00	634408.130924.195147.gd Bui Van Hong va Hoang Xuan Thu chuyen tien ung ho xay nha cho cac ho dan lang Nu, huyen Bao Yen, Lao Cai	
9/13/2024	5189 - 42541	100,000.00	0200970405091319510820241KH2031 431.42541.195108.Vietcombank:12356 67979:LE THI XUAN MAI ung ho xay Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5218 - 00555	200,000.00	623780.130924.194921.ung ho xay nha thon lang Nu, Lao Cai. Cua it long nhieu ah	
9/13/2024	5209 - 98332	1,000,000.00	908829.130924.194852.UNG HO TAI THIET LANG NU LAO CAI-130924-	

			19:48:52 908829	
9/13/2024	5215 - 96661	50,000.00	309251.130924.194847.DO THANH HUYEN chia se cung nhan dan Lao Cai xay dung nha moi	
9/13/2024	5216 - 95576	200,000.00	617912.130924.194756.NGUYEN THI ANH Chuyen tien ung ho xay dung lang nu Lao Cai	
9/13/2024	5387 - 32965	200,000.00	020097041509131947592024YcuT9129 29.32965.194800.HOANG THU HUONG mong moi nguoi binh an vuot qua kho khan	
9/13/2024	5241 - 37540	200,000.00	MBVCB.7026193848.2 chau Giang va Huy ung ho lang Nu.CT tu 1020561017 TA THI NGOC YEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5244 - 37512	500,000.00	MBVCB.7026195564.NGUYEN THI SINH chuyen tien ung ho xay Lang Nu-Lao Cai.CT tu 0121002217905 NGUYEN THI SINH toi 1235667979	

			QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5189 - 27533	100,000.00	020097041509131946112024RI1R9073 35.27533.194611.LY THI LOAN Chuyen tien ung ho xay dung lang nu	
9/13/2024	5390 - 27256	5,000,000.00	020097042209131946012024NUFX647 120.27256.194603.gia dinh ba Pham Thi Lien o xa Ninh Nhat TP Ninh Binh ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5217 - 86633	100,000.00	609152.130924.194553.THAI THI HUONG ung ho xay nha lut bao	
9/13/2024	5209 - 85816	1,000,000.00	719929.130924.194536.TRAN LE MINH chuyen FT24257274720251	
9/13/2024	5161 - 64475	24,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66757764952.20240913.66757764952- 0918146498_Chut tam long nho a	

9/13/2024	5189 - 20707	500,000.00	020097042209131944272024Z4RQ657 678.20707.194428.Con Chau xin ung ho 1 chut tam long nho de xay nha cho ba con lang Nu. Mong moi nguoi sau tran lu se dan on dinh cuoc song va buoc qua nhung dau thuong mat ma a
-----------	--------------	------------	--

9/13/2024	5212 - 79704	1,000,000.00	712631.130924.194354.HO NGOC TRINH xin gop phan nho ho tro xay dung lai lang nu lao cai FT24257695472845
9/13/2024	5387 - 18096	100,000.00	020097040509131943132024TTNK006 232.18096.194303.Vietcombank:12356 67979:ung ho lang nu
9/13/2024	5217 - 76645	200,000.00	709621.130924.194312.VU THI HIEN UNG HO DONG BAO THON LANG NU FT24257711451053
9/13/2024	5239 - 36008	500,000.00	MBVCB.7026140729.ung ho tai thiet Lang Nu Lao Cai.CT tu 0561000621956 NGUYEN THI TRUC PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5218 - 72427	200,000.00	591046.130924.194144.gia dinh chung thoa bo trach quang binh ung ho xay lang nu lao cai	
9/13/2024	5219 - 71446	100,000.00	171300.130924.194148.Ung ho	
9/13/2024	5216 - 69861	100,000.00	918067.130924.194127.Ung ho xay lai lang Nu	
9/13/2024	5189 - 11710	500,000.00	020097041509131941232024NwDg892 979.11710.194123.DO THI THU HUONG chuyen ung ho lang nu	
9/13/2024	5078 - 15149	200,000.00	MBVCB.7026133499.ung ho xay lang nu Lao Cai .CT tu 1019331340 VO THI HIEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5219 - 69087	100,000.00	585786.130924.194056.Chia se cung lang Nu vuot qua kho khan	
9/13/2024	5387 - 11025	200,000.00	020097042209131940532024SBIH6397 52.11025.194031.LE THI THIET chuyen tien ung ho xay Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5217 - 68224	50,000.00	699433.130924.194053.MAI THI NGAN chuyen ung ho Quy xAy nhs lng nu Lao Cai. FT24257501025831	

9/13/2024	5241 - 35418	100,000.00	MBVCB.7026122246.NGUYEN THANH TRA chuyen tien ung ho xay dung nha cho lang Nu tinh Lao Cai.CT tu 0021000378423 NGUYEN THANH TRA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5390 - 06988	500,000.00	020097042209131940072024ABP1475 533.6988.193958.HAN THI THAO chuyen tien chut tam long gui ba con lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5239 - 35209	500,000.00	MBVCB.7026118466.DAO THI THU THUONG ung ho xay lang Nu-Lao Cai.CT tu 0491001569979 DAO THI THU THUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5161 - 62496	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66757326981.20240913.667573269810813007092_Con xin dong gop 1 phan nho mong nguoi dan o Lang Nu duoc binh an a	
9/13/2024	5217 - 57621	200,000.00	687879.130924.193812.CHUNG THI NGOC chuyen FT24257791657621	

9/13/2024	5213 - 56765	500,000.00	574169.130924.193752.Ung ho xay Lang Nu,Lao Cai. Mong dong bao vuot qua kho khan	
9/13/2024	5161 - 62240	200,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66757321214.20240913.66757321214-0911282482_Ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5390 - 97942	300,000.00	02009704220913193713202484BK270 416.97942.193714.ba con Lang Nu co len	
9/13/2024	5219 - 51885	500,000.00	681760.130924.193646.NGUYEN KHANH NGOC gop suc xay dung lang nu FT24257404064665	
9/13/2024	5245 - 34113	400,000.00	MBVCB.7026095420.Than gui lang Nu, Lao Cai.CT tu 0391000296665 NGUYEN THI THUY DUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5216 - 51800	500,000.00	291892.130924.193645.Le Gia Hung ung ho xay lang Nu- Lao Cai	

9/13/2024	5215 - 51594	500,000.00	892980.130924.193639.BE QUYNH ANH UNG HO TIEN XAY DUNG LANG NHU-130924-19:36:38 892980	
9/13/2024	5017 - 49186	300,000.00	317879.130924.193547.NGO THI THU HUONG CHUYEN KHOAN QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5388 - 90718	200,000.00	020097041509131934512024wDiJ8731 77.90718.193442.Ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5220 - 42526	1,000,000.00	670176.130924.193407.GD dong chi Pham Quoc Toan chung tay xay lai lang Nu - Lao Cai. Mong moi nguoi som vuot qua kho khan va on dinh cs FT24257992210080	
9/13/2024	5078 - 12156	500,000.00	MBVCB.7026043939.hai an ung ho xay lang nu lao cai.CT tu 0651000786793 NGUYEN THI DAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5017 - 40023	250,000.00	666777.130924.193319.HOANG THUY LINH NGUYEN PHUONG THAO chuyen tien binh gom ung ho xay nha cho ho dan lang Nu FT24257098008996	
9/13/2024	5245 - 32892	200,000.00	MBVCB.7026040846.VU THI HANH chuyen tien ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 0491000010618 VU THI HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5387 - 81559	300,000.00	020097041509131931502024tEQ08639 41.81559.193150.chut ung ho dong gop quy tam long viet xay nha moi cho lang nu lao cai	
9/13/2024	5209 - 29981	500,000.00	298424.130924.193052.Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5220 - 30390	100,000.00	525889.130924.193059.DUONG THI THUY LINH Ung ho thon lang Nu. 1 chut tam long cua minh a., ma GD 249656884	

9/13/2024	5245 - 31659	1,000,000.00	MBVCB.7026008788.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho Lang Nu..CT tu 0501000017232 NGUYEN THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5390 - 73223	100,000.00	020097040509131929072024G2AL061 346.73223.192907.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN KHANH BICH NGOC chuyen tien ung ho xay lang Nu- Lao Cai
9/13/2024	5387 - 71642	500,000.00	020097040509131928462024C0Y7060 235.71642.192846.Vietcombank:12356 67979:VU HUNG MAN Hoa Binh ung ho xay nha
9/13/2024	5212 - 19965	500,000.00	646159.130924.192830.Ung ho lang Nu FT24257977024381
9/13/2024	5389 - 71212	200,000.00	020097041509131928302024leDu8534 86.71212.192821.NGUYEN THI CHI ho tro ba con som on dinh cuoc song
9/13/2024	5220 - 20298	200,000.00	912345.130924.192812.UNG HO XAY LANG NU-LAOCAI

9/13/2024	5078 - 09110	1,000,000.00	MBVCB.7025972467.PHAN THI HANG MO chuyen tien ung ho dong bao bi lu lut o thon Lang Nu.CT tu 0531000286338 PHAN THI HANG MO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 58810	100,000.00	020097041509131925002024I5KU8429 02.58810.192500.PHAM THI THU HANG chuyen tien con xin gop chut suc luc de xay dung lai Lang Nu
9/13/2024	5218 - 04953	500,000.00	958795.130924.192422.HOANG THI VOC Chuyen tien ung ho nu lao cai
9/13/2024	5243 - 29794	100,000.00	MBVCB.7025950853.NGUYEN THI HOAI chuyen tien ung ho xay lang Nu .CT tu 0081001294649 NGUYEN THI HOAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5220 - 99291	50,000.00	621411.130924.192248.ung ho cac ho dan som vuot qua dau thuong , on dinh cuoc song FT24257706906068

9/13/2024	5390 - 47695	300,000.00	02009704220913192143202476LL6486 34.47695.192144.NGUYEN TAN THINH ung ho xay lang Nu Lao Cai	
-----------	--------------	------------	--	--

9/13/2024	5218 - 93963	200,000.00	319864.130924.192139.Gia dinh Linh Sam San ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5215 - 93153	200,000.00	428308.130924.192106.GIA DINH PHAM MANH TU 52 LKT - HAI PHONG UNG HO TAI THIET LANG NU - PHUC KHANH - BAO YEN - LAO CAI	
9/13/2024	5390 - 46759	500,000.00	02009704220913192112202480SJ7122 74.46759.192049.DINH TIEN DAT ung ho xay nha vung lu Lang Mu Lao Cai	
9/13/2024	5017 - 90717	50,000.00	942449.130924.192041.NGUYEN THI HANG Chuyen tien	
9/13/2024	5387 - 44526	100,000.00	020097041509131920282024giFD8293 45.44526.192019.Em hien kinh te dang kho khan; chi giup suc duoc phan nao cho nhung ho dan tai thon Lang Nu.	

9/13/2024	5217 - 85756	1,234,567.00	520200.130924.191926.NGUYEN TRUNG DO ung ho xay dung lang nu	
9/13/2024	5388 - 40512	600,000.00	020097041509131919122024q7Xp8253 16.40512.191912.DINH THI THIEN TRANG transfers ung ho thon Lang Nu	

9/13/2024	5209 - 84318	300,000.00	605296.130924.191906.PHAM TUYET TRANG ung ho xay dung Lang Nu - Lao Cai FT24257351584310	
9/13/2024	5189 - 40122	300,000.00	020097042209131918562024A00R415 360.40122.191857.ung ho moi nguoi	
9/13/2024	5189 - 38049	100,000.00	020097042209131918202024VVND919 128.38049.191820.ung ho tai thiet lang nu	
9/13/2024	5388 - 36635	2,000,000.00	020097041509131918072024EcMb821 451.36635.191807.UH xay dung Lang Nu	

9/13/2024	5078 - 05530	200,000.00	MBVCB.7025889712.NGUYEN THI NGOC ANH Bac Giang chia se cung lang Nu.CT tu 0731000814588 NGUYEN THI NGOC ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5189 - 35049	100,000.00	020097042209131917282024P6AQ691 638.35049.191720.NGUYEN THI THU HUYEN chuyen tien
9/13/2024	5217 - 77215	500,000.00	925881.130924.191708.Cao Thi Huong ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5217 - 73448	100,000.00	894528.130924.191606.Chut tam long nho ung ho lang Nu Lao Cai. Mong moi nguai som on dinh cuoc song.
9/13/2024	5389 - 22768	100,000.00	020097042209131914092024B3U5814 749.22768.191410.NGUYEN THI THANH HOA chuyen tien
9/13/2024	5243 - 26265	100,000.00	MBVCB.7025840627.mong moi gia dinh deu binh an.CT tu 1019649407 PHO HONG TRAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5218 - 61400	300,000.00	486366.130924.191306.Nguyen Nhat Tram Anh chuyen tien xay nha cho dan thon lang nu	
9/13/2024	5078 - 03262	300,000.00	MBVCB.7025821707.Chut tam long nguoi con Long An den lang Nu o Lao Cai. Mong moi nguoi co gang vuot qua. Thuong moi nguoi lam.CT tu 0631000474824 TRAN THI THU TUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5389 - 14893	100,000.00	020097041509131911492024u3Jv801864.14893.191149.LAN CHI ung ho khac phuc hau qua tai Lang Nu - Lao Cai	
9/13/2024	5212 - 52224	100,000.00	140961.130924.191051.Ung ho giup cac ho dan som co nha de o, on dinh cuoc song	
9/13/2024	5189 - 09971	200,000.00	0200970422091319101020248LQN583036.9971.190947.nguyen thi hang ung ho xay lang nu lao cai	

9/13/2024	5388 - 08990	120,920.00	020097042209131910082024FUZ2847 958.8990.191009.NGUYEN THI PHUONG THAO chuyen tien ung ho tien xay nha cho 37 ho dan o tinh Lao Cai
9/13/2024	5390 - 08562	200,000.00	020097042209131909532024K3L24523 95.8562.190954.NGO THI NGOC LAN chuyen tien
9/13/2024	5387 - 06067	200,000.00	020097041509131908592024z6Au7928 82.6067.190859.NGUYEN THI HUONG Chuyen tien xay lang nu lao cai
9/13/2024	5243 - 24260	200,000.00	MBVCB.7025777854.ung ho thon Lang Nu.CT tu 1018189038 LE THI KIM TUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5218 - 35966	100,000.00	550313.130924.190652.Ung ho nguoi dan FT24257214014136
9/13/2024	5240 - 23949	1,000,000.00	MBVCB.7025761887.TRUONG THI HANG chuyen tien ung ho cho lang Nu.CT tu 1045355022 TRUONG THI HANG toi 1235667979 QUY TAM

			LONG VIET	
9/13/2024	5214 - 36367	1,000,000.00	880058.130924.190637.ba Nguyen Thi Yen 81 tuoi ung ho xay lang Nu, Lao Cai	
9/13/2024	5390 - 94426	500,000.00	0200970415091319054120245cH37827 43.94426.190541.QR - LE THI HUONG chuyen tien ung ho xay dung LANG NU	
9/13/2024	5216 - 30140	250,000.00	460530.130924.190508.ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5240 - 23374	500,000.00	MBVCB.7025750482.Ung ho nguoi dan thon Lang Nu, Lao Cai. Mong ba con som on dinh cuoc song. Cam on QTLV!.CT tu 0071000896367 NGUYEN THANH NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5217 - 20764	200,000.00	531912.130924.190249.Nguyen Thanh Huyen Gui chut tam long den lang Nu	

			som vuot qua kho khan FT24257288827290	
9/13/2024	5390 - 85101	100,000.00	0200970415091319023820246Kvj7736 09.85101.190214.Con xin ung ho Lang Nu a	
9/13/2024	5389 - 78641	200,000.00	020097040509131900552024LEMS070 296.78641.190055.Vietcombank:12356 67979:NGUYEN THI NGA ung ho xd nha Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5218 - 13291	500,000.00	420680.130924.190044.Mong tat ca moi nguoi som vuot qua dau thuong	
9/13/2024	5212 - 13125	200,000.00	845268.130924.190038.XIN GOP CHUT IT AH-130924-19:00:38 845268	
9/13/2024	5388 - 73468	200,000.00	020097042209131859062024TIXH4752 70.73468.185844.2 con Truc Dan ung ho xay lai lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5387 - 66479	500,000.00	020097042209131857042024G1AQ849 684.66479.185655.ung ho xay dung lang Nu cam on VTV quy tam long Viet
9/13/2024	5245 - 20646	100,000.00	MBVCB.7025652948.PHAM THI MAI HOA ung ho xay dung nha o thon Lang Nu.CT tu 1027874947 PHAM THI MAI HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5218 - 89543	1,000,000.00	824933.130924.185437.BIN BAP ung ho xay dung lang Nu, Lao Cai
9/13/2024	5189 - 55796	200,000.00	020097042209131854082024Q7RQ467 824.55796.185400.HO THI THUY HANG ung ho xay Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5217 - 84313	100,000.00	487740.130924.185320.PHUNG NGOC MAI cung se chia on dinh cuoc song cho ba con lang nu FT24257271854617
9/13/2024	5242 - 19127	100,000.00	MBVCB.7025617978.ung ho dong bao mien Bac.CT tu 0331000442731 TRAN NGUYEN MAI KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5387 - 50618	30,000.00	020097042209131852302024P0LI4208 41.50618.185231.DOAN NGOC CAM HANG con con hoc sinh nhung van muon chung tay . Mien Bac co len
9/13/2024	5243 - 18296	100,000.00	MBVCB.7025582790.LE THI QUYNH NHU chuyen tien ung ho lang Nu, Lao Cai.CT tu 1028311617 LE THI QUYNH NHU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5389 - 39383	1,000,000.00	0200970422091318491120244DEE666 618.39383.184912.Lai Thi Hong Phuong ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5189 - 37550	200,000.00	0200970422091318484620241E4K880 866.37550.184824.Be Sau ung ho xay lang Nu Lao Cai. Mong cac gd vuot qua dau thuong cung nhau xay dung lai ngoi lang tuoi dep
9/13/2024	5161 - 47363	100,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66752646412.20240913.667526464120772886999_NGUYEN THI KIM HIEU ung ho xay Lang Nu - Lao Cai

9/13/2024	5213 - 54662	100,000.00	453690.130924.184621.Nhan dip sinh nhat con trai, gia dinh phat tam ung ho quy xay dung nha cho ba con Lang Nu. FT24257937944710	
-----------	--------------	------------	---	--

9/13/2024	5242 - 16872	1,000,000.00	MBVCB.7025543155.PHAM THI HOANG OANH chung tay xag dung lang Nu Lao Cai mong moi nguoi som on dinh cuoc song.CT tu 0561000500906 PHAM THI HOANG OANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5239 - 16843	100,000.00	MBVCB.7025543303.DONG THI NHU Y chuyen tien ung ho xay lai nha cho lang nu.CT tu 0111000346554 DONG THI NHU Y toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5241 - 16277	60,000.00	MBVCB.7025513629.NGUYEN THI HUYEN ung ho xay lai lang nu.CT tu 0461000539270 NGUYEN THI HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5213 - 46251	500,000.00	588236.130924.184414.Tran Thi Dang Ha ung ho xay lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5209 - 46253	1,000,000.00	843873.130924.184414.NGUYEN THI THU HOAI chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979	
9/13/2024	5213 - 45348	150,000.00	210877.130924.184358.UNG HO XAY LANG NU-LAO CAI	
9/13/2024	5212 - 45065	300,000.00	326791.130924.184352.Do Thi Phuong chuyen tien ung ho xay lang nu tinh Lao cai	
9/13/2024	5389 - 19459	200,000.00	020097041509131843422024DFbz711215.19459.184342.TONG THI YEN ung ho xay lang Nu - Lao Cai	
9/13/2024	5244 - 15770	500,000.00	MBVCB.7025507579.Em Xuan Huong ung ho xay dung lang Nu, Lao Cai.CT tu 1018381085 NGUYEN THI THAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5215 - 42011	2,000,000.00	209455.130924.184308.Ung ho xay dung lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5388 - 14979	300,000.00	020097041509131842282024r6lE706858.14979.184204.TONG THI THU ung ho xay lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5209 - 38919	50,000.00	433737.130924.184220.NGUYEN THI MY HANH ung ho tien xay lang nu FT24257057937217	
9/13/2024	5209 - 33741	600,000.00	427908.130924.184109.Ung ho xay lang Nu, Lao Cai FT24257384284001	
9/13/2024	5217 - 27938	2,000,000.00	753048.130924.183954.TRAN THI LAN ung ho xay Lang Nu, Lao Cai.	
9/13/2024	5389 - 06040	1,000,000.00	020097040509131839372024ZPUX097092.6040.183928.Vietcombank:1235667979:PHAM THI HIEN ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5217 - 20845	3,000,000.00	744081.130924.183809.NGUYEN TIEN THANH Chuyen tien	
9/13/2024	5390 - 02054	1,000,000.00	020097041509131838162024CKkv692769.2054.183816.AU THI HANG chuyen tien ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5388 - 00779	100,000.00	020097040509131838072024PLI80917	

			01.779.183744.Vietcombank:12356679 79:NGUYEN THI MAI chuyen tien xay dung lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5215 - 19311	300,000.00	741643.130924.183738.Ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5389 - 99299	500,000.00	020097041509131837432024HbMn690 777.99299.183743.Mot chut tam long nho cua 2 vk ck gui den ba con lang Nu	
9/13/2024	5389 - 98970	200,000.00	020097041509131837432024gcpQ690 764.98970.183743.ung ho Quy Tam Long Viet xay nha cho ba con Lang Nu	
9/13/2024	5078 - 88038	5,000,000.00	MBVCB.7025437456.NGUYEN MANH THANG ung ho thon lang nu lao cai.CT tu 9988123333 NGUYEN MANH THANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5216 - 13842	10,000.00	810395.130924.183740.TRAN HUYNH BAO ANH chuyen khoan-130924- 18:36:35 810395	
9/13/2024	5017 - 11938	15,000.00	290267.130924.183608.mien Bac co len	

9/13/2024	5244 - 12963	200,000.00	MBVCB.7025413860.Xin gop chut tam long tu Quang Nam den Lang Nu.CT tu 0181001479179 NGUYEN THI THUY VAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5244 - 12939	5,000,000.00	MBVCB.7025403588.CAO THAI MANH ung ho xay nha cho 37 ho dan thon Lang Nu, Lao Cai.CT tu 0341006854768 CAO THAI MANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5243 - 12823	1,000,000.00	MBVCB.7025402131.Nguyen Phuong Thao , Nguyen Kim Hong Ung ho xay nha 37 Lang Nu, Lao Cai.CT tu 0301000302785 NGUYEN KIM HONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 89487	500,000.00	02009704220913183504202466KS485 884.89487.183506.Ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5245 - 12372	500,000.00	MBVCB.7025395031.xay dung lang Nu.CT tu 1013369857 NGUYEN THI HOA LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5220 - 99869	200,000.00	192799.130924.183317.NGUYEN THI HA chuyen tien ung ho lang Nu mong moi nguoi som vuot qua kho khan
9/13/2024	5390 - 77613	200,000.00	020097042209131831322024Y0KS336 447.77613.183124.Em ung ho chut it den lang Nu.. mong lang manh me vuot qua nhung kho khan nay
9/13/2024	5390 - 71419	500,000.00	0200970422091318294220241LV36262 22.71419.182919.ung ho xay Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5244 - 10916	50,000.00	MBVCB.7025347595.UH xay lang nu lao cai mong mng binh an.CT tu 9977581008 NGUYEN THU HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5388 - 68562	5,000,000.00	020097042209131828492024TYP7180 252.68562.182841.ung ho xay lang NuLao Cai
9/13/2024	5245 - 10246	200,000.00	MBVCB.7025324883.NGUYEN THI THUY ung ho xay lang Lu tai Lao Cai.CT tu 0451000473173 NGUYEN THI THUY toi 1235667979 QUY TAM

			LONG VIET	
9/13/2024	5219 - 64235	500,000.00	675325.130924.182351.NGUYEN THI NHUNG UH Xay dung lang nu	
9/13/2024	5212 - 63784	200,000.00	177956.130924.182350.NGO MINH THANG chuyen tien giup do lang Nu	
9/13/2024	5189 - 48744	200,000.00	020097042209131823022024NR8M828 173.48744.182303.Ung ho xay dung lai lang Nu va mong binh an den voi moi nguoi	
9/13/2024	5388 - 45137	1,000,000.00	020097042209131821462024Q06L727 384.45137.182147.Gd chau Do Ngoc Diep ung ho xay lang Nu. Lao Cai	
9/13/2024	5243 - 08240	300,000.00	MBVCB.7025259661.VUONG THI SANG chuyen tien ung ho xay lang nu.CT tu 1034255892 VUONG THI SANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5078 - 81454	100,000.00	MBVCB.7025253485.con la sinh vien co chut tam long uho mn xay lang Nu, mong mn som vuot qua a.CT tu 1030317725 KHUAT KHANH NGOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5212 - 53299	300,000.00	806394.130924.182053.chut tam long gui toi ba con lang nu lao cai , chuc moi nguoi binh an	
9/13/2024	5017 - 48685	500,000.00	326290.130924.181955.MAC THI NGOC chuyen ung ho xay Lang Nu- Lao Cai FT24257867489021	
9/13/2024	5216 - 44832	600,000.00	321810.130924.181900.LE THI MAI ung ho xay lai lang Nu - Lao Cai FT24257280886900	
9/13/2024	5189 - 34923	500,000.00	020097041509131818552024HVPF629 245.34923.181832.PHAN THI LAN ANH chuyen tien	
9/13/2024	5220 - 44595	500,000.00	651138.130924.181847.ung ho xay lang Nu, Lao Cai	
9/13/2024	5220 - 42743	100,000.00	288695.130924.181827.ung ho xay lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5214 - 37967	700,000.00	785119.130924.181833.UNG HO XAY LANG NU-130924-18:17:29 785119	
9/13/2024	5389 - 30166	200,000.00	020097042209131817172024ISLK8846 06.30166.181655.NGUYEN THI HOA chuyen tien chung tay xdung lang Nu.lang Nu co len	
9/13/2024	5217 - 34659	200,000.00	745705.130924.181621.Uh xay dung lai lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5220 - 33846	100,000.00	799239.130924.181619.NGUYEN THI PHUONG LAN chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979	
9/13/2024	5239 - 06356	200,000.00	MBVCB.7025199984.TRINH THI THUY DUONG ung ho xay dung lang Nu Lao Cao .CT tu 0731000686730 TRINH THI THUY DUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 29178	100,000.00	302641.130924.181454.Xay lai lang Nu, Lao Cai FT24257328184340	
9/13/2024	5213 - 28461	120,000.00	710608.130924.181445.Ung ho xay lang nu lao cai	

9/13/2024	5219 - 24669	300,000.00	780442.130924.181404.UNG HO XAY LANG NU LAO CAI-130924-18:14:04 780442	
9/13/2024	5017 - 22394	500,000.00	754512.130924.181326.IBFT Ung ho xay lang Nu . Lao Cai	
9/13/2024	5243 - 05328	100,000.00	MBVCB.7025161640.Leo ung ho tai thiet Lang Nu.CT tu 0041000267517 DANG THI VI HOANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5213 - 19206	200,000.00	291148.130924.181231.Tran Thi Nu ung ho xay lang Nu - Lao Cai FT24257018307834	
9/13/2024	5017 - 18050	200,000.00	290041.130924.181217.Ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24257080530607	
9/13/2024	5017 - 15715	100,000.00	287748.130924.181149.Ung ho lang Nu vuot qua con bao a FT24257267525048	
9/13/2024	5078 - 76882	500,000.00	MBVCB.7025134136.LUONG THI THACH THAO ung ho thon Lang Nu.CT tu 1045091581 LUONG THI THACH THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5241 - 04287	100,000.00	MBVCB.7025132654.PHAM HOAI THU ck UH lang Nu - Lao cai.CT tu 0491000062287 PHAM HOAI THU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5239 - 04233	500,000.00	MBVCB.7025131198.UH xay nha Lang Nu.CT tu 0841000022224 NGUYEN THUY NAM PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5390 - 00073	100,000.00	0200970422091318084520246POL223 696.73.180846.PHAN THI TRANG ung ho khac phuc bao YAGI lang Nu
9/13/2024	5387 - 97725	100,000.00	02009704220913180829202404YT1353 29.97725.180830.NGUYEN THU TRANG chuyen tien ung ho xay lang Nu lao cai
9/13/2024	5212 - 98198	2,000,000.00	266101.130924.180722.NGUYEN THI THUY chuyen tien ung ho xay dung nha cho ba con vung lu FT24257923717955
9/13/2024	5387 - 94514	100,000.00	0200970415091318071920240QqX590

			056.94514.180709.DINH THI THU HUONG chuyen tien cung ba con xay lai ban mu- lao cai	
9/13/2024	5215 - 95525	100,000.00	740306.130924.180650.IBFT Ung ho nhan dan thon lang Nu	

9/13/2024	5218 - 92289	30,000.00	180703.130924.180547.ung ho Xay Dung Lai Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5218 - 91426	200,000.00	126457.130924.180544.Le Thuy Hang chuyen khoan Gui den lang Nu Lao Cai Mong moi nguoi binh an Vuot qua nguy hiem	
9/13/2024	5078 - 74902	500,000.00	MBVCB.7025071606.ung ho ba con lang Nu.CT tu 1046827327 BUI THI HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5388 - 85875	2,000,000.00	020097041509131805032024YHQY582 610.85875.180503.TRINH THU HANG Chuyen tien ung ho xay lai nha cho nhan dan thon Lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5017 - 83128	300,000.00	247699.130924.180341.HUYNH HANH chuyen ung ho xay dung lai Lang Nu. Mong nhung thang binh an se den voi ba con. FT24257376818643
9/13/2024	5213 - 81857	200,000.00	778098.130924.180323.Gui thon lang nu
9/13/2024	5388 - 71955	300,000.00	020097041509131801342024hdBs5688 71.71955.180134.NGOC THI Chuyen tien ung ho xay lang Nu. Lao Cai
9/13/2024	5213 - 71040	300,000.00	233338.130924.180050.ung ho tai thiet Lang Nu a FT24257271387087

9/13/2024	5212 - 68519	50,000.00	161016.130924.180026.Ung ho xay nha cho ba con lang Nu
9/13/2024	5388 - 63788	5,000,000.00	020097041509131758542024PFQu560 713.63788.175854.Vu Ngoc Bich- chung tay xay lai lang Nu
9/13/2024	5388 - 62103	200,000.00	020097042209131758222024GBQP306 254.62103.175823.MAI THI HANG NGA mot chut tam long cua e gui den lang Nu a

9/13/2024	5243 - 00238	50,000.00	MBVCB.7024999237.Ung ho Quy tai thiet Lang Nu.CT tu 1022717303 LY THUY QUYNH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5241 - 99762	50,000.00	MBVCB.7024983017.VO THI THANH LOAN gop chut xiu de xay nha lai cho dong bao.CT tu 0531002593460 VO THI THANH LOAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5388 - 53884	500,000.00	020097041509131756222024bWd4552 065.53884.175613.TRINH THI DIEP PHUONG ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5220 - 51348	1,000,000.00	210725.130924.175620.LE THI VAN ANH ung ho xay dung lang Nu, Lao Cai FT24257419074794	
9/13/2024	5241 - 99535	100,000.00	MBVCB.7024974337.DOAN THI THANH VI ung ho xay dung lang Nu, Lao Cai.CT tu 0461000613053 DOAN THI THANH VI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5243 - 99296	500,000.00	MBVCB.7024975601.DUONG NGUYEN MAI MY chuyen tien ung ho xay lang Nu.CT tu 0061001028390 DUONG NGUYEN MAI MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 46093	1,100,000.00	972263.130924.175454.Chau M.Dang, M.Anh gui lang Nu,mong ba con luonmanh khoe va som tro ve cuoc song binh an
9/13/2024	5216 - 44610	200,000.00	063250.130924.175452.Ho thi thuy nga ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5216 - 41264	500,000.00	751526.130924.175506.LE THI PHUONG MAI UNG HO XAY LANG NU LAO CAI-130924-17:53:52 751526
9/13/2024	5078 - 69965	200,000.00	MBVCB.7024943280.NGUYEN THI HONG AN chuyen tien Ung ho xay Lang Nu, Lao Cai.CT tu 0391000296664 NGUYEN THI HONG AN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5078 - 69932	20,000,000.00	MBVCB.7024942088.NGUYEN QUANG HUY ung ho lang nu lao cai.CT tu 9665566666 NGUYEN QUANG HUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5388 - 43420	200,000.00	020097041509131753272024dvAa5408 40.43420.175327.ung ho xay lang nu - lao cai
9/13/2024	5387 - 42480	1,000,000.00	020097041509131753112024aTyz5397 42.42480.175311.TRAN THI OANH Sala Garden ung ho xay dung Lang Nu - Lao Cai
9/13/2024	5189 - 39906	100,000.00	020097040509131752362024MGQ003 1292.39906.175237.Vietcombank:1235 667979:ungho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5244 - 97778	200,000.00	MBVCB.7024921993.thuylinh ung ho xay lang nu. lao cai .CT tu 0071000686669 PHAM THI UYEN THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5217 - 29544	200,000.00	747683.130924.175236.THAI LAI UNG HO LANG NU LAO CAI-130924-

			17:51:23 747683	
9/13/2024	5389 - 33628	300,000.00	020097041509131750582024wxuj5321 29.33628.175058.TRAN THI SUONG ung ho xay lang Nu	

9/13/2024	5388 - 34112	500,000.00	020097041509131750562024JM9O532 062.34112.175056.Ung ho xay lai lang Nu.	
9/13/2024	5239 - 97225	2,000,000.00	MBVCB.7024905619.HA TIEN TUAN chuyen tien ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 0961000020283 HA TIEN TUAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 24379	200,000.00	945480.130924.174955.HOANG THI THUY DUNG Ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5209 - 23387	2,000,000.00	701488.130924.175005.IBFT che nhat phan ung ho xay dung lang nu lao cai	
9/13/2024	5219 - 22946	500,000.00	177035.130924.174952.ZeVo family ung ho xay nha lang Nu - Lao Cai FT24257515855281	

9/13/2024	5217 - 22632	2,000,000.00	284376.130924.174946.Duong Nhan xin gui 1 chut tam long a. Mong moi nguoi vuot qua thoi gian kho khan nay.
9/13/2024	5217 - 21618	100,000.00	745249.130924.175055.CAU MONG MOI NGUOI LANG NU SE BINH YEN- 130924-17:49:41 745249
9/13/2024	5017 - 22248	10,000,000.00	175682.130924.174935.LE THI XUAN chuyen tien dong gop xay lai lang Nu FT24257790026501
9/13/2024	5218 - 20872	100,000.00	942317.130924.174920.DONG XUAN DOAN Chuyen tien

9/13/2024	5244 - 96522	100,000.00	MBVCB.7024884392.NGUYEN THI HUYEN chuyen tien Ung ho thon lang nu.CT tu 0731000919073 NGUYEN THI HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5212 - 15083	7,000,000.00	999503.130924.174802.Cbnv cty lovehealth ung ho tai thiet lang nu
9/13/2024	5017 - 13615	500,000.00	751853.130924.174750.Le thi hue ung ho gop phan xay lai lang nu cho ba con.

9/13/2024	5218 - 09793	7,000,000.00	993562.130924.174703.Cbnv cong ty Healthpost ung ho cu dan lang nu	
9/13/2024	5217 - 08521	100,000.00	926780.130924.174632.NGUYEN THI THAO MI Chuyen tien uh xay lang nu lao cai	
9/13/2024	5387 - 15594	50,000.00	020097040509131746192024MNJH007965.15594.174556.Vietcombank:1235667979:Cua it long mhieu. Xin chia se voi nguoi dan lang Nu	
9/13/2024	5217 - 06594	200,000.00	158024.130924.174613.PHAM THI NGOC BICH ung ho xay lang Nu , Lao Cai FT24257193321188	
9/13/2024	5213 - 06402	3,200,000.00	988905.130924.174609.ACE cong ty careline solution ung ho tai thiet lang nu	
9/13/2024	5240 - 95636	100,000.00	MBVCB.7024850877.Xin gui chut tam long xay lang Nu - Lao Cai.CT tu 0011004212223 NGUYEN THI VAN ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5241 - 95600	50,000.00	MBVCB.7024859435.Nguyen Duy Khanh K37 DHBP - ST - VN.CT tu 1026486596 NGUYEN DUY KHANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5220 - 03635	200,000.00	920605.130924.174521.ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5078 - 65991	200,000.00	MBVCB.7024845282.ung ho ba con Lang Nu.CT tu 0771000606722 LE THI KHANH TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5161 - 27745	50,000.00	PARTNER.DIRECT_DEBITS_VCB.MSE .66748726645.20240913.66748726645-0905808125
9/13/2024	5389 - 11017	200,000.00	0200970415091317445520241UcD509 905.11017.174455.ung ho dong bao lu lut bao yagi
9/13/2024	5218 - 99622	50,000.00	914827.130924.174433.ung ho lang nu
9/13/2024	5387 - 07462	100,000.00	02009704220913174403202453PF7923 07.7462.174404.TRAN THI HIEN chuyen tien ung ho xay lang Nu Lao Cai

9/13/2024	5017 - 90273	1,000,000.00	283388.130924.174227.gia dinh em ung ho xay lang Nu lao cai	
9/13/2024	5244 - 94243	500,000.00	MBVCB.7024815925.VO THI LUU PHUONG chuyen tien ung ho xay lai lang Nu -Lao Cai .CT tu 0581000771887 VO THI LUU PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5239 - 94044	100,000.00	MBVCB.7024804392.chau MinChin ung ho lang Nu.CT tu 0221000059048 DINH THI THE toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5189 - 98449	100,000.00	020097042209131741482024ZRK9960 220.98449.174150.ung ho xay lang nu lao cai	
9/13/2024	5389 - 95866	100,000.00	0200970422091317412120249P8N119 887.95866.174113.tran Thanh tu em gop xd lang	
9/13/2024	5219 - 81610	100,000.00	976585.130924.174037.Ung ho ba con xay dung nha lang nu	

9/13/2024	5390 - 93272	200,000.00	020097041509131740362024d6gS4933 59.93272.174027.DO THI NHUNG ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5240 - 93197	200,000.00	MBVCB.7024771225.2 em be cai voi ung ho xay dung lang nu lao cai.CT tu 0491000044222 PHAM THI HUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5215 - 73890	500,000.00	676357.130924.173859.IBFT Ung ho Lang Nu -lao cai	
9/13/2024	5387 - 86903	100,000.00	0200970415091317385220247Gy5487 304.86903.173852.Ung ho xay lang Nu	
9/13/2024	5216 - 72121	100,000.00	881953.130924.173826.BUI THI Y THY ung ho xay nha Lang Nu, Lao Cai	
9/13/2024	5017 - 69774	200,000.00	100473.130924.173759.Ung ho xay lai lang Nu-Lao Cai	
9/13/2024	5219 - 67259	200,000.00	111718.130924.173723.NGUYEN THI HUONG LAN ung ho xay lang Nu FT24257552020633	

9/13/2024	5239 - 92135	100,000.00	MBVCB.7024746265.Ung ho xay lang Nu Lao Cai Mong ba con som vuot qua giai doan kho khan.CT tu 1013772686 NGUYEN THI MY NGAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5245 - 92087	100,000.00	MBVCB.7024745921.UNG HO XAY NHA LANG NU.CT tu 9969660640 TRAN TRUC LINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5216 - 62788	100,000.00	106694.130924.173624.Vinh Long chia se FT24257090241273
9/13/2024	5239 - 91861	1,000,000.00	MBVCB.7024735674.TON NU TRA MI ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 0251002678103 TON NU TRA MI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5217 - 55298	200,000.00	097793.130924.173442.THIEU ANH QUAN chuyen ung ho xay nha tinh nghia lang Nu FT24257618452348
9/13/2024	5215 - 55109	100,000.00	097280.130924.173436.Dong Thap chia se FT24257805437018

9/13/2024	5213 - 55009	300,000.00	199820.130924.173434.gd Nhien ung ho xay lang Nu o Lao Cai	
9/13/2024	5219 - 54127	500,000.00	728916.130924.173424.NGUYEN THI HUONG chuyen tien den QUY TAM LONG VIET - 1235667979	
9/13/2024	5243 - 90875	200,000.00	MBVCB.7024708479.NGUYEN THI BICH DIEP chuyen tien ho tro tai thiet lang Nu do thiet hai bao Yagi.CT tu 0181003478316 NGUYEN THI BICH DIEP toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5017 - 47493	250,000.00	088975.130924.173302.Ung ho thon Lang Nu FT24257500452087	
9/13/2024	5240 - 90020	100,000.00	MBVCB.7024686041.Chung tay dong gop xay dung lang Nu - Lao Cai.CT tu 1049050033 NGUYEN THI PHUONG QUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5243 - 89856	500,000.00	MBVCB.7024663818.LE THI HUONG GIANG ung ho tai thiet lang Nu.CT tu 0081000105458 LE THI HUONG GIANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 56469	200,000.00	020097041509131730592024hRfM458 296.56469.173059.NGUYEN THI HA CHI - ung ho xay lang Nu -Lao Cai
9/13/2024	5242 - 89548	1,000,000.00	MBVCB.7024659808.nguyen thi nhieu.ung ho xay lang nu -lao cai.CT tu 0701000432292 NGUYEN THI THU TRINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5389 - 50076	50,000.00	020097042209131729162024SGUE935 994.50076.172917.em con sinh vien ko co nhieu a. cua it long nhieu mong som ngay xay dung lai duoc lang nu
9/13/2024	5189 - 45870	21,000.00	020097041509131728222024G19M448 399.45870.172822.VI LE UYEN chau sinh vien ngheo xin gop vien gach a

9/13/2024	5387 - 45731	200,000.00	0200970422091317281820241F5R112 749.45731.172755.xay nha cho lang nu
9/13/2024	5215 - 24802	50,000.00	062462.130924.172801.PHAN THI MAI ANH gui mot chut tam long den thon lang Nu FT24257500431403

9/13/2024	5240 - 88548	1,000,000.00	MBVCB.7024636449.HOANG TRUNG HIEU chuyen tien ung ho Lang Nu.CT tu 9559333333 HOANG TRUNG HIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5209 - 22560	20,000,000.00	081889.130924.172732.Shop Me Rofi ung ho xay nha cho ba con sau bao
9/13/2024	5240 - 88354	100,000.00	MBVCB.7024627458.TIEN NGOC HAO ung ho xay dung lang Nu Lao Cai.CT tu 1032893827 TIEN NGOC HAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5390 - 42028	200,000.00	020097042209131727072024QIQ4493 487.42028.172708.PHAM BICH HUONG chuyen tien ung ho xay dung Lang Nu Lao Cai

9/13/2024	5219 - 18211	20,000,000.00	054883.130924.172635.Ung ho xay dung nha o dan thon Lang Nu FT24257670622206	
9/13/2024	5212 - 18016	1,000,000.00	054546.130924.172631.NGUYEN PHUC THINH VTV FT24257598311300	
9/13/2024	5220 - 17936	1,000,000.00	225181.130924.172629.Ung ho xay nha cho lang Nu	
9/13/2024	5017 - 16459	200,000.00	814323.130924.172612.Quan An ung ho xay lang Nu	

9/13/2024	5212 - 15452	500,000.00	709581.130924.172709.UNG HO XAY LANG NU LAO CAI-130924-17:25:56 709581	
9/13/2024	5219 - 12596	1,000,000.00	808583.130924.172510.TRAN THI LE Chuyen tienung ho xay lai lang nu lai cai	
9/13/2024	5215 - 09752	200,000.00	712449.130924.172452.Dinh Thi Thanh Van ung ho xay Lang Nu, Lao Cai	
9/13/2024	5389 - 31601	200,000.00	020097042209131724452024JLPP6416	

			24.31601.172446.NGUYEN THI QUYNH chuyen tien chung tay xay nha cho dan ban Nu	
9/13/2024	5213 - 08175	1,000,000.00	116010.130924.172416.DalatthunhoLA unghoxay Lang Nu	
9/13/2024	5220 - 06141	300,000.00	854043.130924.172350.Le Thi Hang chuyen tien ung ho khac phuc bao so 3	
9/13/2024	5215 - 04768	2,000,000.00	798807.130924.172334.NGUYEN THI THU Chuyen tien Ung Ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5212 - 05001	200,000.00	796991.130924.172322.MSang chuyen tien ung ho ng dan Lang Nu	
9/13/2024	5245 - 86764	500,000.00	MBVCB.7024572261.ung ho xay lang Nu-Lao Cai.CT tu 0401001447515 NGUYEN THI PHUONG HIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5212 - 02605	500,000.00	036834.130924.172310.Ung ho xay dung lai lang nu sau bao so 3 FT24257481973683	

9/13/2024	5241 - 85622	200,000.00	MBVCB.7024542433.cac chau Beo Bong Gao ung ho Nha Nuoc xay dung thon Lang Nu.CT tu 9355445044 DO THI KIEU CHINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 87786	500,000.00	703880.130924.171952.Chung tay xay dung lang Nu, Lao Cai
9/13/2024	5215 - 85391	1,000,000.00	016830.130924.171917.Ung ho xay lai lang Nu FT24257062088049
9/13/2024	5240 - 85101	100,000.00	MBVCB.7024523979.Bui nha phuong hoc sinh truong thcs nguyen vinh nghiep Quan 12 TPHCM chung tay gop phan ung ho xay lang nu LAO CAI .CT tu 0501000242482 DU BICH NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5189 - 09926	500,000.00	020097041509131719122024Dgyb414380.9926.171912.Gia dinh Nabo ung ho xay dung lang Nu Lao cai
9/13/2024	5239 - 84950	100,000.00	MBVCB.7024520917.LE TRAN VY HANG chuyen tien ung ho xay Lang Nu.CT tu 0271000970469 LE TRAN VY HANG toi 1235667979 QUY TAM

			LONG VIET	
--	--	--	-----------	--

9/13/2024	5241 - 84837	200,000.00	MBVCB.7024514896.fb lehuyen- ung ho xay dung lang Nu.CT tu 1021000009013 LE THI HUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5239 - 84827	100,000.00	MBVCB.7024514680.NGUYEN VAN DUOC chung tay xay dung lang Nu - Lao Cai.CT tu 0731000714269 NGUYEN VAN DUOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5214 - 80982	500,000.00	205975.130924.171824.Binh thanh sg ung ho xd Lang Nu Lao Cai mong ba con bot dau thuong	
9/13/2024	5215 - 80612	500,000.00	011007.130924.171811.Ung ho lang nu FT24257080657232	
9/13/2024	5214 - 80059	300,000.00	009198.130924.171751.3 con Bich Truc Vinh ung ho lang Nu ah FT24257021987177	

9/13/2024	5244 - 84511	50,000.00	MBVCB.7024510129.VI THI NGA chuyen tien ung ho xay lang nu _lao cai.CT tu 9942835198 VI THI NGA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5389 - 02529	300,000.00	020097042209131717192024MZDP598 274.2529.171710.chau Voi Heo uh Lang Nu
9/13/2024	5214 - 76653	300,000.00	006236.130924.171716.Dong gop xay dung lai Lang Nu sau bao Yagi FT24257019131890

9/13/2024	5217 - 76374	500,000.00	005571.130924.171709.HOANG THI MINH HANG dong gop xay dung lai nha lang Nu -Lao cai FT24257425003036
9/13/2024	5215 - 73791	100,000.00	625311.130924.171648.IBFT NGUYEN THI BICH LIEN chuyen tien
9/13/2024	5218 - 72946	200,000.00	947510.130924.171633.UNG HO XAY NHA CHO CAC HO DAN LANG NU- LAO CAI

9/13/2024	5240 - 83968	500,000.00	MBVCB.7024483585.DUONG THI THUY HANG (gd Hang nam vung tau) ung ho xay nha lang nu ,Lao cai.CT tu 0081001071344 DUONG THI THUY HANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5388 - 98615	100,000.00	020097040509131716192024EQEC094 149.98615.171556.Vietcombank:12356 67979:Em Bo ung ho Lang Nu	
9/13/2024	5240 - 83726	200,000.00	MBVCB.7024488281.NGUYEN KIEU PHUONG chuyen tien ung ho dong bao bao lu.CT tu 0011003714078 NGUYEN KIEU PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5244 - 83074	500,000.00	MBVCB.7024461510.TRAN THI MAI THAO ung ho xay lang Nu - Lao Cai.CT tu 0471000325894 TRAN THI MAI THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5245 - 83054	200,000.00	MBVCB.7024467231.Vo Thi My Trinh ung ho xay nha lang Nu.CT tu 0531002494804 VO THI MY TRINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5387 - 88941	200,000.00	020097042209131713562024I1QP9976 42.88941.171358.NGUYEN NGOC TU ung ho quy tam long viet xay dung lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5218 - 60222	16,300.00	183025.130924.171340.chau co it nhung mong gop tich thanh bao ng dan lang nu co len
9/13/2024	5017 - 60103	30,000.00	057559.130924.171339.HUYNH SON gop chut it xay dung Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5017 - 57559	250,000.00	985036.130924.171305.LE NGOC ANH gop phan ung ho xay lai lang Nu FT24257586820424
9/13/2024	5219 - 56360	500,000.00	247174.130924.171251.NGUYEN THI BICH THUY ung ho thon lang nu Lao Cai

9/13/2024	5241 - 82474	1,000,000.00	MBVCB.7024446506.LE DANG BAO LOC chuyen tien ung ho ba con vung lu.CT tu 0751000043574 LE DANG BAO LOC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5240 - 82292	10,000,000.00	MBVCB.7024443246.LE THANH TIEU MY ung ho xay lang Nu, Lao Cai.CT tu 0071000903550 LE THANH TIEU MY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5388 - 82320	20,000.00	020097042209131711512024RG9L218 568.82320.171129.NGUYEN QUYNH PHUONG chuyen tien ung ho xay lang Nu
9/13/2024	5017 - 49502	3,000,000.00	687729.130924.171124.TRAN THI MINH CHUYEN KHOAN UNG HO XAY LANG NU LAO CAI-130924-17:11:23 687729

9/13/2024	5389 - 78360	24,535.00	020097042209131710492024Q17W430 566.78360.171050.Tu Quyen: chau la hoc sinh khong co nhieu. Chau xin gop tat ca so du con lai ung ho ba con lang Nu. Tu day long minh chau kinh mong Quoc Thai Dan An a.
9/13/2024	5217 - 45023	50,000.00	197529.130924.171014.Ung ho lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5217 - 41564	100,000.00	967084.130924.170935.NGUYEN QUANG TRUNG FT24257466883687
9/13/2024	5245 - 81175	100,000.00	MBVCB.7024402094.VU THI HUYEN TRANG chuyen tien.CT tu 9913836473 VU THI HUYEN TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5215 - 39546	300,000.00	684226.130924.171021.DOAN THI BON HO TRO XAY LANG NU, LAO CAI- 130924-17:09:07 684226
9/13/2024	5209 - 34672	500,000.00	179450.130924.170800.Thuy Linh ung ho xay lang Nu- Lao Cai

9/13/2024	5219 - 31503	200,000.00	955337.130924.170720.NGUYEN THI KIEU TRANG chuyen ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24257334336801	
9/13/2024	5219 - 30760	500,000.00	046027.130924.170707.DO THI NGA ung ho lang nu lao cai	
9/13/2024	5243 - 80359	2,000,000.00	MBVCB.7024377024.NTK NGO MANH DONG DONG ung ho xay dung nha Lang Nu, Lao Cai.CT tu 9310168888 TRUONG HUYNH QUOC THAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 25866	300,000.00	948743.130924.170603.Ung ho xay lang nu . Lao cai FT24257200437906	

9/13/2024	5240 - 79825	500,000.00	MBVCB.7024361206.HO THI THUY chuyen tien ung ho xay nha lang nu,lao cai.CT tu 0441000739788 HO THI THUY toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 23204	1,000,000.00	945418.130924.170523.TRAN THI THIEN TRANG ung ho quy tam long viet xay dung lai lang Nu	

			FT24257270111555	
9/13/2024	5243 - 79607	100,000.00	MBVCB.7024352201.DINH THI AI PHUONG chuyen tien ung ho lang lu.CT tu 9978028819 DINH THI AI PHUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5390 - 55267	450,000.00	020097042209131704532024XQU3551 743.55267.170431.NGUYEN PHUONG THAO ung ho xay lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5189 - 55222	200,000.00	020097041509131704542024NGeY364 005.55222.170430.Tran thi kim oanh chuyen tien uh xay lang	
9/13/2024	5220 - 19510	200,000.00	941702.130924.170440.NGUYEN THI NGOC ANH Ung ho xay lang Nu Lao Cai FT24257021932805	
9/13/2024	5213 - 19221	1,000,000.00	170071.130924.170430.Trang	
9/13/2024	5189 - 49670	500,000.00	020097041509131703472024I8Xg3597 02.49670.170337.NGUYEN NGOC HANH CHI ung ho lang Nu Lao Cai	

9/13/2024	5389 - 44619	100,000.00	020097041509131702182024ULXK354 126.44619.170208.Ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5218 - 08081	200,000.00	590671.130924.170205.IBFT NGUYEN THI TRINH uh tai thiet lang nu
9/13/2024	5189 - 42966	200,000.00	020097040509131701582024LCY9039 775.42966.170158.Vietcombank:12356 67979:ung ho xay lang nu lao cai
9/13/2024	5209 - 04834	200,000.00	676870.130924.170129.con Nhat Quang ung ho xay Lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5244 - 78157	200,000.00	MBVCB.7024309977.ung ho xay lang Nu ,Lao Cai.CT tu 1014729702 BUI THI HONG HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5244 - 77829	100,000.00	MBVCB.7024294346.VU THI QUYEN chuyen tien ung ho lang NU xay lai.CT tu 0031000298435 VU THI QUYEN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET

9/13/2024	5017 - 97715	300,000.00	668938.130924.165950.ung ho xay dung lang nu	
9/13/2024	5243 - 77617	100,000.00	MBVCB.7024291014.NGUYEN THANH HOA chuyen tien.CT tu 0931004174440 NGUYEN THANH HOA toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	

9/13/2024	5214 - 96947	500,000.00	916003.130924.165941.NGUYEN THI THUY ung ho tai thiet xay dung lang NU LAO CAI FT24257515670037	
9/13/2024	5212 - 95965	700,000.00	915164.130924.165931.ung ho xay dung Lang Nu FT24257015871621	
9/13/2024	5241 - 77484	500,000.00	MBVCB.7024289068.HA MINH ANH dong gop mot chut de chung tay xay lang Nu, Lao Cai. em cam on Quy Tam Long Viet.CT tu 0901000126971 HA MINH ANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5239 - 77434	500,000.00	MBVCB.7024288340.TRINH THI TRANG chuyen tien ung ho xay lang Nu.CT tu 0281000522399 TRINH THI TRANG toi 1235667979 QUY TAM	

			LONG VIET	
9/13/2024	5214 - 94670	1,000,000.00	913473.130924.165911.Nguyen thi Bich ha ung ho xay lai lang nu FT24257993805753	
9/13/2024	5388 - 31675	300,000.00	020097041509131658432024ES0b342 383.31675.165843.VU THI PHUONG THUY chuyen tien	
9/13/2024	5209 - 90812	500,000.00	909677.130924.165827.NGO CONG DUC ung ho lang lu FT24257598206829	
9/13/2024	5215 - 90311	100,000.00	030463.130924.165815.Lang Nu co len	
9/13/2024	5213 - 90209	200,000.00	030383.130924.165812.LE THU THUY ung ho lang Nu lao cai	
9/13/2024	5213 - 87604	200,000.00	904777.130924.165731.xin gop 1 vien gach xay dung lai lang nu FT24257398561722	

9/13/2024	5240 - 76492	10,000,000.00	MBVCB.7024253028.K-Coffee Quang Ngai ung ho xay Lang Nu, Lao Cai.CT tu 9933389777 NGUYEN THI OANH KIEU toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5017 - 85163	200,000.00	653164.130924.165646.NGUYEN THI HANG ung ho xay lang Nu, Lao cai	
9/13/2024	5243 - 76074	10,000,000.00	MBVCB.7024255983.NGO THI BAC ung ho xay lang Nu,Lao Cai .CT tu 0591000205732 NGO THI BAC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5218 - 79743	100,000.00	026106.130924.165551.Chung tay cung Quy tam long Viet- Xay Lang Nu- Lao Cai	
9/13/2024	5216 - 79658	50,000.00	662749.130924.165634.UNG HO XAY LAI LANG NU LAO CAI-130924-16:55:49 662749	
9/13/2024	5215 - 79407	50,000.00	575856.130924.165543.IBFT Ung ho xay lang nu	

9/13/2024	5240 - 75824	100,000.00	MBVCB.7024242463.NGUYEN THAI BINH ung ho dong bao, cua it long nhieu, mong moi nguoi som vuot qua kho khan a. Nam mo A Di Da Phat.CT tu 1014490172 NGUYEN THAI BINH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5209 - 77022	100,000.00	179085.130924.165506.Nguyen Hoai Thuong Phu Tho ung ho xay lang Nu
9/13/2024	5219 - 75316	300,000.00	890881.130924.165449.PHAN THI HANG ung ho xay lang nu lao cai FT24257200293054
9/13/2024	5242 - 75400	500,000.00	MBVCB.7024235388.ung ho xay lang Nu Lao Cai.CT tu 0041000395557 PHAM THI MY HANH toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5390 - 12656	2,000,000.00	0200970405091316535120248GQL010 359.12656.165328.Vietcombank:12356 67979:Be B Tien va Q Viet ung ho xay Lang Nu

9/13/2024	5078 - 42072	200,000.00	MBVCB.7024222938.NGO THI THUY HAI chuyen tien ung ho lang Nu.CT tu 0071005196487 NGO THI THUY HAI toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 64270	100,000.00	627971.130924.165215.ung ho lang nu

9/13/2024	5217 - 59763	200,000.00	660800.130924.165137.Hangmocmeo. UnghoxaylangNu
9/13/2024	5214 - 55944	500,000.00	017121.130924.165046.Gd e Hao Binh Son La ung ho xay lang Nu Lao Cai
9/13/2024	5388 - 98856	300,000.00	020097042209131650222024121P5408 24.98856.165023.uh xay lang NU
9/13/2024	5244 - 70448	10,000,000.00	MBVCB.7024075585.NTK DO MANH CUONG ung ho xay lang Nu , Lao Cai .CT tu 0881000487266 DO MANH CUONG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5209 - 76234	500,000.00	778158.130924.163240.Ung ho thon Lang Nu FT24257080140441

9/13/2024	5218 - 69466	150,000.00	966499.130924.163118.Chut tam long em gui tai thiet Lang Nu, Bac Yen, Lao Cai	
9/13/2024	5390 - 29818	20,000,000.00	020097042209131631182024SAZT913536.29818.163056.Duong Hoang Yen ung ho xay dung thon Lang Nu Lao Cai	
9/13/2024	5017 - 52041	500,000.00	976171.130924.162701.Ung ho vien gach xay lai Lang Nu	
9/13/2024	5218 - 22951	500,000.00	965214.130924.162026.LUONG THI THU HA transfer	
9/13/2024	5218 - 02503	500,000.00	956908.130924.161528.Ung ho xay lang Nu	

9/13/2024	5245 - 61418	300,000.00	MBVCB.7023799541.Ung ho xay nha khac phuc sau bao aj.CT tu 1037597389 CHU THI THUY LAN toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5217 - 87129	500,000.00	676873.130924.161138.NGO QUYNH ANH ung ho thon Lang Nu FT24257968648502	

9/13/2024	5078 - 18396	100,000.00	MBVCB.7023626235.ung ho xay dung lang nu.CT tu 0011004027524 NGUYEN THI HUYEN TRANG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5245 - 50511	100,000.00	MBVCB.7023465518.MAI VAN NAM chuyen tien den lang Nu than yeu , mong moi nguoi som vot qua nhung mat mat to lon ..CT tu 0491000150610 MAI VAN NAM toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 60729	2,000,000.00	902238.130924.154152.Chau Truong Phuong va gia dinh tran trong gui chut tinh cam toi Lang Nu a
9/13/2024	5243 - 47005	1,000,000.00	MBVCB.7023343657.NGUYEN DUC DUNG chuyen tien lang nu lao cai.CT tu 0361000226753 NGUYEN DUC DUNG toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5213 - 15722	2,000,000.00	486712.130924.153109.Me Ngo Thi Truc- me Manh Khang ung ho ba con Lang Nu - Lao Cai FT24257486050209

9/13/2024	5242 - 45773	3,000,000.00	MBVCB.7023304348.Ung ho thon Lang Nu.CT tu 8155558888 LE PHUONG THAO toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET
9/13/2024	5219 - 00273	500,000.00	469436.130924.152721.LE THI THU HOA chuyen chut tam long FT24257077144185
9/13/2024	5220 - 86098	1,111,000.00	453229.130924.152343.LAI BA VINH gop gach hong xay nha cho dan lang Nu Lao Cai FT24257070507811
9/13/2024	5189 - 95218	500,000.00	020097041509131521332024sK2E9427 87.95218.152109.TOI YEU DONG BAO TOI
9/13/2024	5056 - 59153	5,000,000,000.00	IBVCB.1309240761787001.CONG TY TNHH DAU TU XAY DUNG DACINCO UNG HO TAI THIET BAN LANG NU, TINH LAO CAI.
9/13/2024	5390 - 77943	1,000,000.00	020097042209131515552024BU5S562 720.77943.151533.NgocVuEnzymer mong ba con lang Nu som co nha moi

9/13/2024	5218 - 05029	2,000,000.00	995820.130924.150353.ung ho thon lang nu	
9/13/2024	5389 - 00950	200,000.00	0200970422091314510820243V5M922 518.950.145109.LE DUC THOAI chuyen tien UH tai thiet lang Nu	
9/13/2024	5388 - 70346	200,000.00	020097042209131439482024QF9B642 801.70346.143926.ung ho thon Lang Nu	
9/13/2024	5078 - 77760	100,000.00	MBVCB.7022625943.chau PHAM GIA HAN ung ho thon Lang Nu.CT tu 0971000024434 PHAM TRUNG DUC toi 1235667979 QUY TAM LONG VIET	
9/13/2024	5209 - 98575	100,000.00	654415.130924.133718.Ung ho thon Lang Nu	
Tổng số		6,062,413,865.00		



